

Số: 2851.../2024/CBTT-RAL

Hà Nội, ngày 18 tháng 4 năm 2024

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA  
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDC TP HCM**

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM**

Tên tổ chức: Công ty CP Bóng đèn Phích nước Rạng Đông

Mã chứng khoán: RAL

Địa chỉ trụ sở chính: Số 87-89 phố Hạ Đình, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Hà Nội.

Điện thoại: 024 3 8584310 - 024 3 8584165

Fax: 024 38585038

Người thực hiện công bố thông tin: Nguyễn Đoàn Kết

Địa chỉ: Số 87-89 phố Hạ Đình, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Hà Nội.

Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): 024 3 8584310 - 024 3 8584165

Fax: 024 38585038

Loại thông tin công bố  24 giờ  72 giờ  bất thường  theo yêu cầu  định kỳ:

**Nội dung thông tin công bố:**

- Báo cáo thường niên năm 2023.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 18/4/2024

tại đường dẫn [www.rangdong.com.vn](http://www.rangdong.com.vn)

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**Người được ủy quyền công bố thông tin**  
(Ký tên, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)



**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**  
*Nguyễn Đoàn Kết*



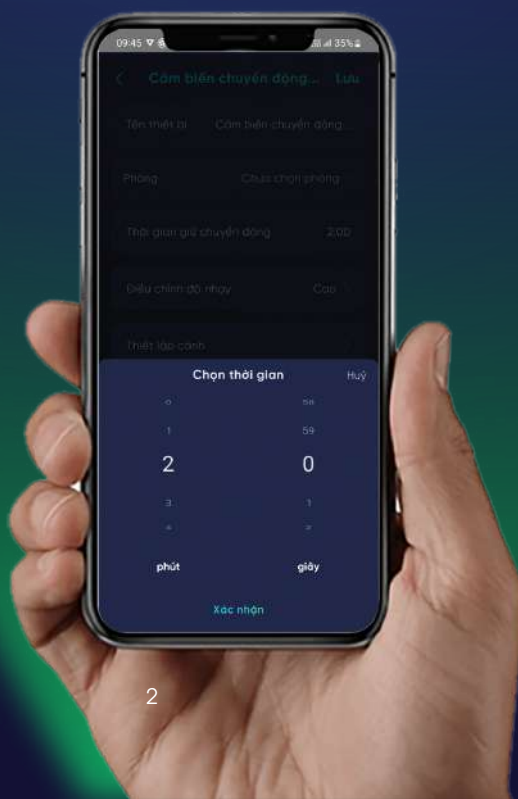
# BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2023

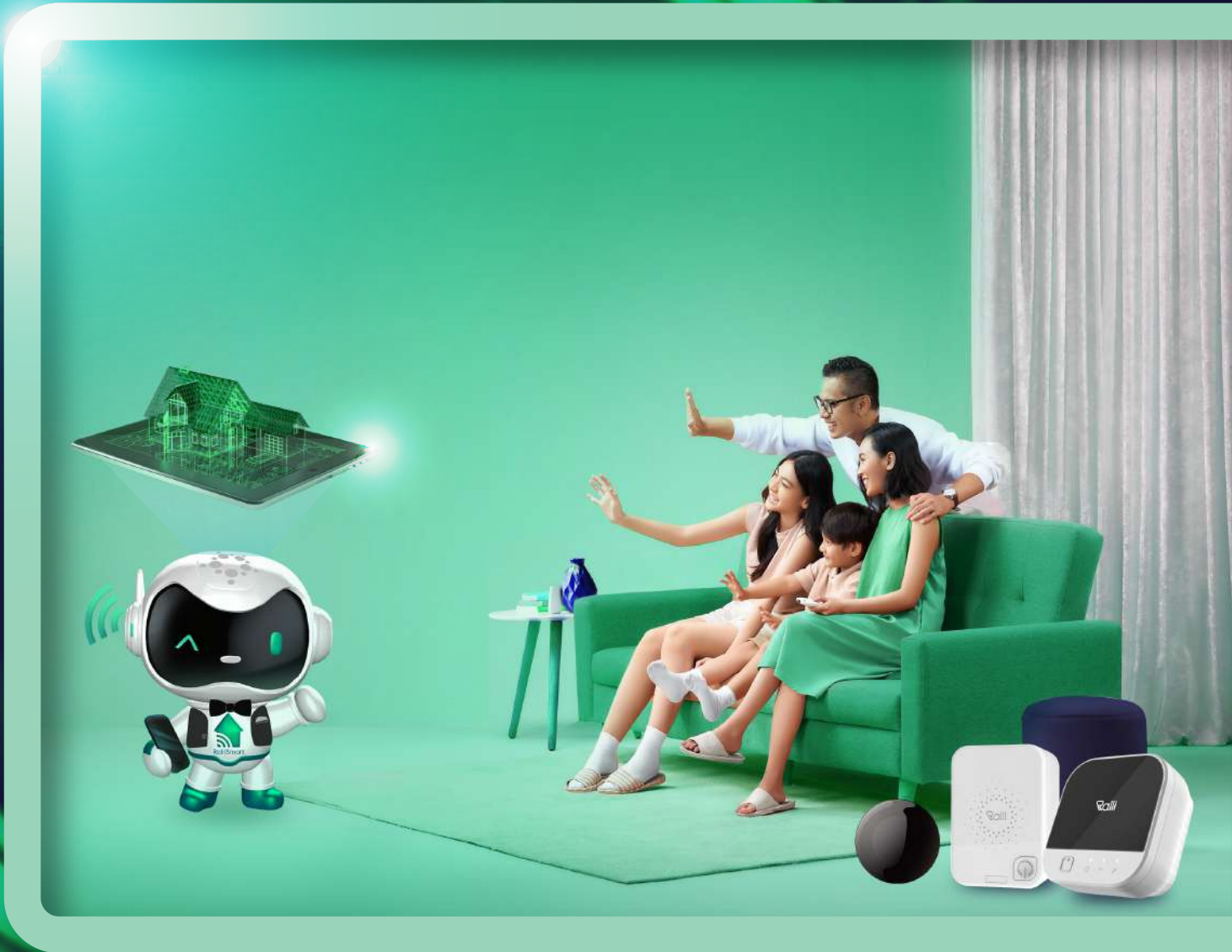
Ralli



# Trọn An tâm

## Nâng tầm cuộc sống





# MỤC LỤC

<b>KẾT QUẢ NỔI BẬT 2023</b>	04
-----------------------------	----

<b>CHƯƠNG 1: THÔNG TIN CHUNG</b>	10
----------------------------------	----

SỨ MỆNH, TẦM NHÌN VÀ GIÁ TRỊ CỐT LÕI	12
--------------------------------------	----

BỘ GEN NGƯỜI RẠNG ĐÔNG	13
------------------------	----

BẢNG TÓM TẮT TÀI CHÍNH (2000-2023)	14
------------------------------------	----

<b>CHƯƠNG 2: GIỚI THIỆU CÔNG TY</b>	16
-------------------------------------	----

LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN	18
----------------------------------	----

THÔNG TIN TÊN, ĐỊA CHỈ	20
------------------------	----

NGÀNH NGHỀ KINH DOANH	21
-----------------------	----

MÔ HÌNH TỔ CHỨC CÔNG TY	22
-------------------------	----

<b>CHƯƠNG 3: BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2023</b>	29
---	----

TỔNG QUAN/BỐI CẢNH & CÁC RỦI RO	30
---------------------------------	----

KẾT QUẢ KINH DOANH	31
--------------------	----

KẾT QUẢ SẢN XUẤT	34
------------------	----

KẾT QUẢ THỊ TRƯỜNG	38
--------------------	----

KẾT QUẢ QUẢN TRỊ	42
------------------	----

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU	43
--	----

TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI	45
--------------------	----

VĂN HÓA DOANH NGHIỆP	52
----------------------	----

CHỨNG NHẬN/GIẢI THƯỞNG	54
------------------------	----

CÔNG TRÌNH TIÊU BIỂU	58
----------------------	----

## **CHƯƠNG 4: BÁO CÁO, ĐÁNH GIÁ & CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT, BAN GIÁM ĐỐC & BAN KIỂM SOÁT** 60

BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC 61

ĐÁNH GIÁ & HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 65

HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT 68

CÁC GIAO DỊCH, THỪ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT 68

## **CHƯƠNG 5: ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN** 69

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN 70

## **BÁO CÁO TÀI CHÍNH** 72



## KẾT QUẢ NỔI BẬT 2023

**Năm 2023, doanh thu của Công ty Cổ phần Bóng đèn Phích nước Rạng Đông đạt 8.316 tỷ đồng, tăng 20.4% so với năm 2022.**



Trong 4 năm qua, trong bối cảnh thách thức từ tình hình kinh tế Thế giới và Việt Nam, từ đại dịch Covid-19 đến xung đột địa chính trị, nhưng Công ty vẫn thiết lập một bảng tăng trưởng mới nhờ triển khai chiến lược chuyển đổi số (CĐS) quyết liệt và linh hoạt.

Công ty Cổ phần Bóng đèn Phích nước Rạng Đông được vinh danh trong sự kiện Lễ công bố Bảng xếp hạng VNR500 - Top 500 Doanh Nghiệp lớn nhất Việt Nam năm 2023, lọt vào danh sách “Top 50 Doanh nghiệp xuất sắc Việt Nam năm 2023”. Đây là giải thưởng danh giá dành cho các doanh nghiệp có lợi nhuận xuất sắc và duy trì hiệu suất kinh doanh ổn định và bền vững trong giai đoạn 2022-2023.

Năm 2023, Đảng bộ Công ty đã được xếp loại Tổ chức cơ sở Đảng trong sạch vững mạnh, được Thành ủy Hà Nội tặng Bằng khen hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2023.

Rạng Đông đã chứng minh sự nỗ lực, thích ứng, sáng tạo và đổi mới đã mang lại kết quả tốt trong sản xuất kinh doanh, đảm bảo mức lương, mức thưởng, phúc lợi, quà Tết cho các CBCNV.

Nguyên nhân chính để đạt được kết quả trên là việc Công ty đã xây dựng được chiến lược phát triển đúng đắn trong giai đoạn 2020 - 2025, tập trung CĐS tới cốt lõi. Công ty đã có sự chuẩn bị kỹ lưỡng các tiền đề cho CĐS từ rất sớm, đã xây dựng được cơ sở lý luận về CĐS ở doanh nghiệp công nghiệp truyền thống, tiếp thu được những tri thức hiện đại của thế giới vận dụng sáng tạo vào ngữ cảnh cụ thể; quá trình thực hiện có lộ trình, từng bước đi phù hợp với năng lực, trình độ, nguồn lực của Rạng Đông.

Tái cấu trúc Chiến lược sản phẩm và dịch vụ - 4.0: Tập trung vào sản phẩm LED và các giải pháp liên quan, công ty không chỉ áp dụng thành công các tiến bộ trong khoa học và công

nghệ mà còn xây dựng hệ thống dịch vụ chăm sóc khách hàng toàn diện.

Xây dựng nền Sản xuất thông minh triển khai rất hiệu quả sản xuất thông minh tăng năng suất lao động và tối ưu trong vận hành; tự động hóa dây chuyền, tự động hóa khâu điều hành, từng bước Make in Vietnam; Khai thác dữ liệu trên hệ thống giám sát SCADA và kiểm soát bằng dữ liệu do đó nâng độ tin cậy chất lượng sản phẩm, truy xuất nhanh nguồn gốc giúp nâng cao chất lượng sản phẩm và tăng năng suất lao động đáng kể.

Phát triển mô hình kinh doanh số DBM: Công ty đã thay đổi tổ chức phù hợp với chiến lược và mô hình kinh doanh mới từ phân cấp chức năng sang mô hình tổ chức hỗn hợp, mềm dẻo hơn theo dạng ma trận đa chức năng, mô hình thích ứng linh hoạt dựa trên các đội nhóm sáng tạo, các đội nhóm tự chủ, hình thành một mặt phẳng điều hành dựa trên mặt phẳng thông tin và tương tác, hoạt động dựa trên tinh thần đội nhóm xuất sắc.

Công ty Cổ phần Bóng đèn Phích nước Rạng Đông luôn kiên định mục tiêu, kiên trì con đường phát triển bằng Khoa học Công nghệ, Đổi mới sáng tạo & Sự tử tế; xây dựng môi trường văn hóa sáng tạo mở tiếp thu tri thức từ các chuyên gia, các nhà khoa học, kết hợp sáng tạo tinh hoa với sáng tạo đại chúng cùng phẩm chất 9T (Tận tâm - Tận lực - Tự giác - Tự tin - Tự trọng - Trung thực - Tiên phong - Trách nhiệm - Thông minh), 4 Cùng (Cùng hướng nhìn - Cùng tấm lòng - Cùng làm - Cùng hưởng). Trong điều hành luôn bám sát thực tiễn, nhạy bén với diễn biến thay đổi tình hình kinh tế chính trị, thích ứng linh hoạt không cứng nhắc duy ý trí, phù hợp với thực tế từ đó giảm áp lực, động viên khơi dậy được tinh thần quyết tâm sáng tạo của đội ngũ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2023.

Rạng Đông hiểu rằng trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp được thể hiện bằng những hành động thiết thực: Sản phẩm Rạng Đông đảm bảo tiết kiệm năng lượng, thân thiện môi trường, an toàn cho sức khỏe, tiện nghi và hạnh phúc cho người dùng; Góp phần xây dựng các công trình lịch sử đền ơn đáp nghĩa như Nghĩa trang Trường Sơn, Nghĩa trang Vị Xuyên, Thành cổ Quảng Trị, cầu Hiền Lương; Trong suốt 3 năm Covid, Công ty vẫn luôn đảm bảo mức lương, thưởng, tập trung chăm lo lợi ích vật chất, tinh thần và quyền lợi chính trị cho NLĐ; Chia sẻ, giúp đỡ các hoàn cảnh khó khăn trong cộng đồng.

## CÁC XẾP HẠNG, BẰNG KHEN, GIẢI THƯỞNG RẠNG ĐÔNG - NĂM 2023

1/ Bằng khen của Thành ủy Hà nội cho Đảng bộ Công ty Cổ phần Bóng đèn Phích nước Rạng Đông đã có thành tích xuất sắc trong công tác xây dựng Đảng và thực hiện nhiệm vụ chính trị năm 2023.

2/ Giấy khen của Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Hà nội cho Đảng bộ Công ty Cổ phần Bóng đèn Phích nước Rạng Đông Đạt tiêu chuẩn "Trong sạch vững mạnh" tiêu biểu năm 2023.

3/ Trong TOP 10 Doanh nghiệp tiên phong triển khai Công nghệ số.

4/ Trong TOP 50 Doanh nghiệp Sáng tạo và Kinh doanh hiệu quả năm 2023.

5/ Trong TOP 50 Công ty kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam.

6/ Trong TOP 50 Doanh nghiệp tăng trưởng Xuất sắc nhất Việt Nam.

7/ Trong TOP 50 Doanh nghiệp lợi nhuận Xuất sắc VN.

8/ Trong TOP 50 Doanh nghiệp Xuất sắc VN.



- 9/ Trong TOP 500 Doanh nghiệp Xuất sắc nhất Việt Nam.
- 10/ Trong TOP 500 Doanh nghiệp tăng trưởng Nhanh nhất Việt Nam.
- 11/ Trong TOP 500 Doanh nghiệp Lớn nhất Việt Nam.
- 12/ Trong TOP 500 Doanh nghiệp tư nhân Lớn nhất Việt Nam.
- 13/ Trong TOP 500 Doanh nghiệp tư nhân lợi nhuận Tốt nhất VN.
- 14/ Được Bộ trưởng Bộ Thông tin & Truyền thông tặng Bằng khen đã có thành tích xuất sắc trong thực hiện Chuyển đổi số giai đoạn 2020 - 2023.
- 15/ Là Doanh nghiệp Công nghệ số nghìn tỷ VN 2023.
- 16/ Giải thưởng Chuyển đổi số VN Hạng mục : Doanh nghiệp Chuyển đổi số Xuất sắc với Hệ sinh thái SP/DV 4.0.
- 17/ Thương hiệu mạnh Tiên phong Đổi mới Sáng tạo 2022-2023.
- 18/ Được trao Cup “25 Thương hiệu dẫn đầu Năm 2023” do Tạp chí Forbes bình chọn.
- 19/ Được cấp Chứng nhận Thương hiệu Chiếu sáng hiệu suất năng lượng cao nhất.
- 20/ Đạt Giải Nhì Giải thưởng “Nhân tài đất Việt” - Sản phẩm ứng dụng Thành công lĩnh vực Công nghệ Số.
- 21/ Đạt Giải Nhì, Giải Ba Giải thưởng Sáng tạo Khoa học Công nghệ Việt Nam của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam (VIFOTECH).
- 22/ Đạt Giải Nhất, Giải Nhì, Giải Ba Hội thi sáng tạo Kỹ thuật Lần thứ Nhất Thành phố Hà nội.
- 23/ “Nhà thông minh Rạng Đông - RALLISMART” được bình chọn là Giải pháp xuất sắc được công nhận “Giải thưởng Sao Khuê 2023”, Lĩnh vực : Các dịch vụ, giải pháp công nghệ tiên phong.
- 24/ Đạt “TOP Công nghiệp 4.0 Việt Nam - I4.0 Award” lần thứ hai, năm 2023. Hạng mục : TOP Tổ chức/Doanh nghiệp KH&CN và Đổi mới Sáng tạo.
- 25/ Được cấp Chứng nhận: Giải pháp Nhà Thông minh Rạng Đông RalliSmart Make in VN đạt SP - Dịch vụ ấn tượng Tin dùng 2023.

Với thành công và kinh nghiệm tích lũy trong những năm qua, Công ty đã đặt ra những mục tiêu rõ ràng cho năm 2024. Công ty sẽ trở thành một Rạng Đông mới - doanh nghiệp công nghệ số, doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp dân tộc (Make in Việt Nam), tiên phong dẫn dắt theo các trào lưu xu hướng của thời đại: chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, chuyển đổi năng lượng tại Việt Nam, tiếp tục phấn đấu hoàn thành bằng được nhiệm vụ sản xuất kinh doanh đã đề ra, lập thành tích xuất sắc báo công dâng Bác nhân dịp kỷ niệm 60 năm, tròn một hoa giáp ngày Bác Hồ về thăm (28/4/1964-28/4/2024).



*Rang Dong*



*Ralli*

# Nhà thông minh RalliSmart Bừng sáng không gian muôn vàn tiện ích



# CHƯƠNG 1: **THÔNG TIN CHUNG**

- SỨ MỆNH, TẦM NHÌN VÀ GIÁ TRỊ CỐT LÕI
- BỘ GEN NGƯỜI RẠNG ĐÔNG
- BẢNG TÓM TẮT TÀI CHÍNH (2000-2023)





## 1.1 SỨ MỆNH, TẦM NHÌN VÀ GIÁ TRỊ CỐT LÕI

### SỨ MỆNH

Doanh nghiệp tiên phong cung cấp hệ thống giải pháp đồng bộ dựa trên công nghệ lõi là Chiếu sáng và IoT, góp phần kiến tạo ngôi nhà thông minh, thành phố thông minh, nông nghiệp công nghệ cao và nông nghiệp chính xác, thúc đẩy cuộc sống, hòa hợp với thiên nhiên - Thông minh - Hạnh phúc - Thân thiện môi trường; gia tăng giá trị cho cổ đông, nhân viên và khách hàng; đồng hành cùng dân tộc xây dựng Việt Nam Phồn vinh - Thịnh vượng.

### TẦM NHÌN

Con đường phát triển bằng Khoa học công nghệ/ Đổi mới sáng tạo và Sự tử tế.

Xây dựng Công ty có môi trường làm việc luôn sáng tạo, văn hóa hơn, văn minh hơn, chuyên nghiệp hơn và hạnh phúc hơn.

Đến năm 2025 trở thành doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp số, dẫn đầu thị trường chiếu sáng tại Việt Nam; tiên phong trong lĩnh vực cung cấp Hệ sinh thái Sản phẩm/ Dịch vụ - 4.0; Phát triển nhanh và bền vững với tốc độ tăng trưởng hàng năm 25%.

Năm 2030 đưa thương hiệu Rạng Đông lên tầm khu vực, doanh thu tầm tỷ đô. Thu nhập bình quân hệ số 1 đạt 2000 USD/ người/ tháng.

### GIÁ TRỊ CỐT LÕI

Đoàn kết, chủ động, sáng tạo, tốc độ và chuyên nghiệp.



## 1.2 BỘ GEN NGƯỜI RẠNG ĐÔNG

### 6T

Tận tâm - Tận lực - Tự giác  
Tự tin - Tự trọng - Trung thực

### 4 Cùng

Cùng hướng nhìn - Cùng tấm lòng  
Cùng làm - Cùng hưởng

### 3T mới

Tiên phong  
Trách nhiệm  
Thông minh

### Phẩm chất mới

Kiến tạo - Thích ứng - Đột phá

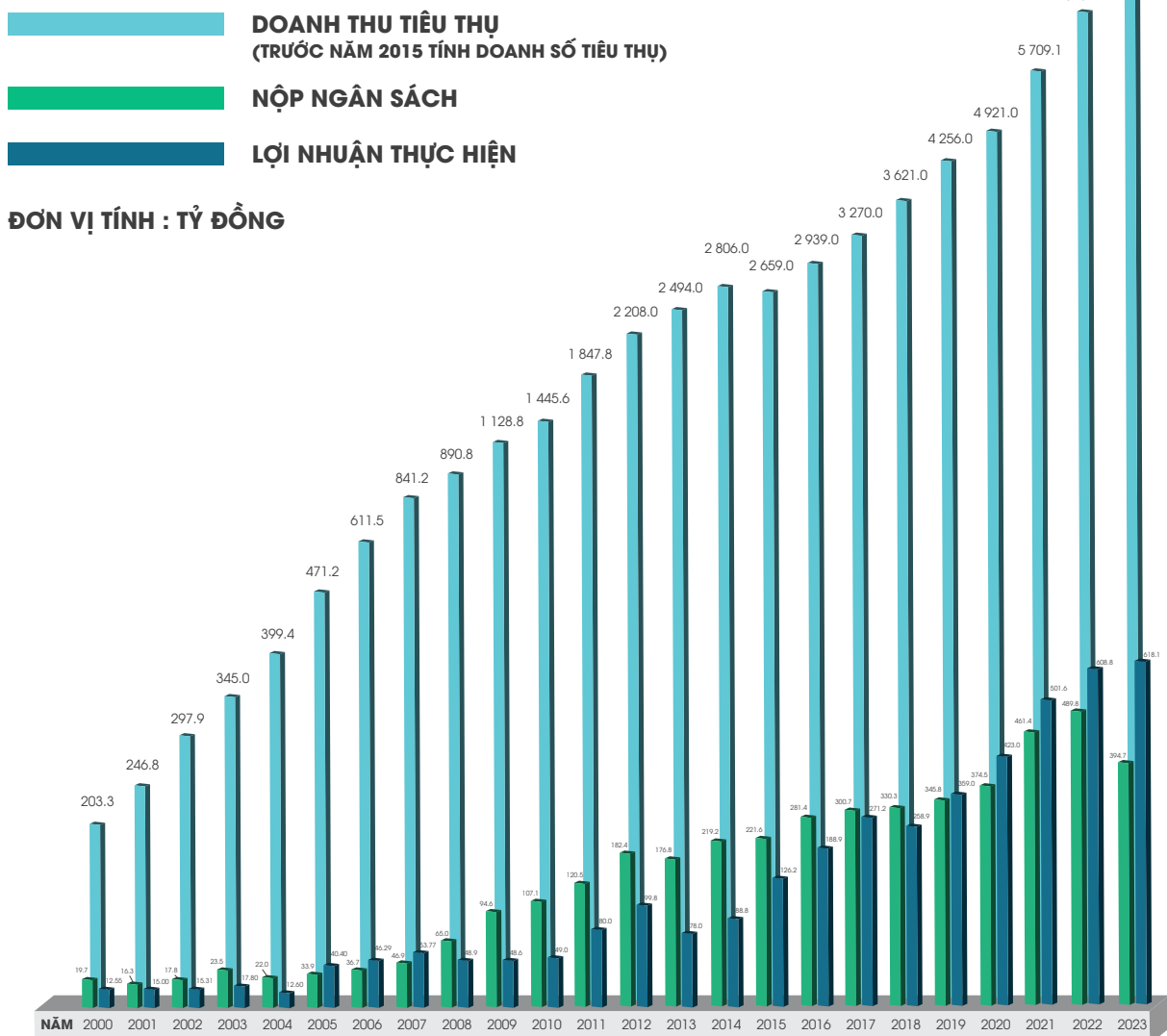


# 1.3 BẢNG TÓM TẮT TÀI CHÍNH (2000-2023)

Nối dài truyền thống 34 năm liên tăng trưởng liên tục, ổn định với tốc độ cao, có chất lượng và hiệu quả khẳng định sự phát triển bền vững.

CHỈ TIÊU	1990 - 1993				1994 - 1997				1998 - 2004					2005 - 2023																							
	1990	1991	1992	1993	1994	1995	1996	1997	1998	1999	2000	2001	2002	2003	2004	2005	2006	2007	2008	2009	2010	2011	2012	2013	2014	2015	2016	2017	2018	2019	2020	2021	2022	2023	SỐ LƯỢNG	% SO VỚI 2022	
DOANH THU TIÊU THỤ (*) (TỶ VNĐ)	7.4	14.6	28.8	40.9	53.0	64.7	75.2	99.3	108.8	154.0	203.3	246.8	297.9	345.0	399.4	471.2	611.5	841.2	890.8	1128.8	1456.0	1847.8	2208.0	2494.0	2806.0	2659.0	2930.0	3270.0	3621.0	4256.0	4922.4	5709.1	6909.2	8316.2	120.4%		
NỢP NGÂN SÁCH (TỶ VNĐ)	0.14	0.6	2.0	3.4	4.6	5.8	8.2	9.6	9.1	13.7	19.7	16.3	17.8	23.5	22.0	33.9	36.7	46.9	65.0	94.6	107.1	120.5	182.4	176.8	219.2	221.6	281.4	300.7	330.3	345.8	374.5	461.4	489.8	394.7	80.6%		
THU NHẬP BQ NGƯỜI/ THÁNG (1.000đ)	188	197	491	918	880	1104	1565	1716	1761	1733	1952	2292	2294	2340	2195	2450	2500	2690	2986	4136	5366	6886	8449	9000	9480	10500	12000	12900	13700	13900	14900	14500	14500	14500	14500	100%	
LỢI NHUẬN THỰC HIỆN (TỶ VNĐ)	0.016	0.22	1.30	3.74	7.47	9.93	7.27	9.76	9.76	10.93	12.55	15.00	15.31	17.80	12.60	40.40	46.29	53.77	48.90	48.6	49.0	80.0	99.8	78.0	88.8	126.2	188.9	271.2	258	359.0	423.9	501.6	608.8	618.1	101.5%		
CỔ TỨC																16%	16%	16%	18%	20%	20%	30%	30%	33%	35%	35%	35%	45%	50%	50%	50%	50%	50%	50%	50%	50%	50%

## Doanh thu qua các năm





69.928

48.991

70.111

31.012

12.002

20.556

44



## CHƯƠNG 2: **GIỚI THIỆU CÔNG TY**

- **LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN**
- **THÔNG TIN TÊN, ĐỊA CHỈ**
- **NGÀNH NGHỀ KINH DOANH**
- **MÔ HÌNH TỔ CHỨC CÔNG TY**



**Rạng Đông**®  
SINCE 1961



## LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

### 1958

Khởi công xây dựng Nhà máy Bóng đèn Phích nước Rạng Đông.

### 1964

Ngày 28/4/1964 Chủ tịch Hồ Chí Minh về thăm Nhà máy. Ngày này hàng năm được lấy làm ngày truyền thống của Công ty.



### 1990 - 1993

Tổ chức lại sản xuất, sắp xếp lại lao động. Công ty bắt đầu kinh doanh có lãi.



### 1961

Nhà máy Bóng đèn Phích nước Rạng Đông được chính thức thành lập theo quyết định 003-BCNN/TC.



### 1972

Máy bay Mỹ ném bom nhà máy.



### 1998 - 2004

Thực hiện hiện đại hóa công ty.



### 1963

Nhà máy được cất bằng khánh thành. Sản phẩm ban đầu chủ yếu là: Phích nước, bóng đèn tròn, đèn pha ô tô phục vụ cho kháng chiến.

### 1987-1989

Rạng Đông bên bờ vực phá sản.

### 2000

**28.04.2000**

Rạng Đông đón nhận danh hiệu Anh hùng lao động thời kỳ đổi mới.



## 2004

Công ty tiến hành cổ phần hóa. Cổ phần hóa ở Rạng Đông là một hình mẫu đặc biệt cho đến nay. Hiếm có nơi nào như ở Rạng Đông: 96% người lao động được mua cổ phiếu, chiếm 43% cổ phần. Từ khi được cổ phần hóa, người Rạng Đông dần được làm chủ vận mệnh của mình, là thời kỳ phát triển rực rỡ.

## 2008

Lò thủy tinh không chỉ đầu tiên tại Việt Nam đi vào hoạt động.



## 2011

Trung tâm R&D chiếu sáng được thành lập.



## 2014

Thành lập Xưởng LED - Điện tử & Thiết bị chiếu sáng thực hiện sản xuất đèn LED ở quy mô công nghiệp.



## 2016 - 2019

Chuyển từ Công ty Công nghệ sang Công ty Công nghệ cao.

## 2020

Công ty tiến hành chuyển đổi số với "Chiến lược Chuyển đổi số Công ty Giai đoạn 2020 - 2025, tầm nhìn 2030" Thành lập Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển công nghệ kỹ thuật số, Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển các mô hình kinh doanh số.



## 2021

Rạng Đông tròn 1 hoa giáp - 60 năm tuổi, vinh dự được đón Chủ tịch nước CHXHCN Việt Nam đến thăm.

## 2022

Rạng Đông đã đạt được những thành tựu bước đầu trong quá trình thực hiện chuyển đổi số doanh nghiệp.

## 2023

Tích hợp trí tuệ nhân tạo vào trong quá trình sản xuất và giải pháp kinh doanh.

# THÔNG TIN CHUNG

## Tên giao dịch

Tên tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐÔNG

Tên tiếng Anh: RANG DONG LIGHT SOURCE & VACUUM FLASK JOINT STOCK COMPANY

Tên giao dịch: RALACO

Địa chỉ: 87 - 89 Hạ Đình, P. Thanh Xuân Trung, Q. Thanh Xuân, TP Hà Nội

Điện thoại: (024) 3 858 4310/ 858 4165

Fax: (024)3858 5038

Website: [www.rangdong.com.vn](http://www.rangdong.com.vn)

Email: [ralaco@rangdong.com.vn](mailto:ralaco@rangdong.com.vn)

Năm thành lập: 1961

## Mã số thuế 0101526991

## Tài khoản: 116000004124

Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam chi nhánh Đống Đa

## Vốn điều lệ 235,474,190,000 đồng

CBCNV: Gần 2.500 người

Cơ sở sản xuất: 02 cơ sở tại Hà Nội, Bắc Ninh.

Tổng diện tích: 139.000 m<sup>2</sup>

Danh hiệu cao quý: ĐƠN VỊ ANH HÙNG LAO ĐỘNG TRONG THỜI KỲ ĐỔI MỚI  
THƯƠNG HIỆU NỔI TIẾNG QUỐC GIA

# NGÀNH NGHỀ KINH DOANH



## SẢN XUẤT THIẾT BỊ ĐIỆN CHIẾU SÁNG

Chi tiết: Sản xuất các sản phẩm bóng đèn, vật tư thiết bị điện, dụng cụ chiếu sáng



## SẢN XUẤT THỦY TINH VÀ SẢN PHẨM TỪ THỦY TINH

Chi tiết: Sản xuất các sản phẩm từ thủy tinh và các loại phích nước;



## BÁN BUÔN ĐỒ DÙNG KHÁC CHO GIA ĐÌNH

Chi tiết: Kinh doanh các sản phẩm bóng đèn, vật tư thiết bị điện, dụng cụ chiếu sáng, sản phẩm thủy tinh và các loại phích nước;



## HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN, KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ KHÁC CHƯA ĐƯỢC PHÂN VÀO ĐẦU

Chi tiết: Dịch vụ khoa học kỹ thuật, chuyển giao công nghệ



## HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ HỖ TRỢ KINH DOANH KHÁC CÒN LẠI CHƯA ĐƯỢC PHÂN VÀO ĐẦU

Chi tiết: Xuất nhập khẩu trực tiếp



## HOẠT ĐỘNG KIẾN TRÚC VÀ TƯ VẤN KỸ THUẬT CÓ LIÊN QUAN

Chi tiết: Tư vấn thiết kế, quản lý điều hành dự án các công trình chiếu sáng, chiếu sáng thông minh trong dân dụng, công nghiệp, công cộng, đô thị, nông nghiệp công nghệ cao



## SỬA CHỮA THIẾT BỊ ĐIỆN

Chi tiết: Sửa chữa thiết bị chiếu sáng trong dân dụng, công nghiệp



## LẮP ĐẶT HỆ THỐNG ĐIỆN

Chi tiết: Lắp đặt thiết bị chiếu sáng trong dân dụng, công nghiệp



## QUẢNG CÁO

Chi tiết: Dịch vụ quảng cáo thương mại.  
(Không bao gồm: quảng cáo rượu, thuốc lá)



## VẬN TẢI HÀNG HÓA BẰNG ĐƯỜNG BỘ

Chi tiết: Dịch vụ vận chuyển hàng hóa.  
(Doanh nghiệp và các đơn vị trực thuộc chỉ được kinh doanh những ngành nghề kinh doanh khi đủ điều kiện theo quy định pháp luật)



## KINH DOANH BẤT ĐỘNG SẢN, QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT THUỘC CHỦ SỞ HỮU, CHỦ SỬ DỤNG HOẶC ĐI THUÊ

Chi tiết: Kinh doanh bất động sản



## TƯ VẤN, MÔI GIỚI, ĐẤU GIÁ BẤT ĐỘNG SẢN, ĐẤU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

Chi tiết: Dịch vụ môi giới bất động sản, Dịch vụ quản lý bất động sản, Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản, Dịch vụ tư vấn bất động sản



## BÁN LẺ ĐỒ ĐIỆN GIA DỤNG, GIƯỜNG, TỦ, BÀN, GHẾ VÀ ĐỒ NỘI THẤT TƯƠNG TỰ, ĐÈN VÀ BỘ ĐÈN ĐIỆN, ĐỒ DÙNG GIA ĐÌNH KHÁC CHƯA ĐƯỢC PHÂN VÀO ĐẦU TRONG CÁC CỬA HÀNG CHUYÊN DOANH

Chi tiết: Kinh doanh các sản phẩm bóng đèn, vật tư thiết bị điện, dụng cụ chiếu sáng, sản phẩm thủy tinh và các loại phích nước;



## XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH ĐIỆN

Chi tiết: Thi công các công trình chiếu sáng, chiếu sáng thông minh trong dân dụng, công nghiệp, công cộng, đô thị, nông nghiệp công nghệ cao

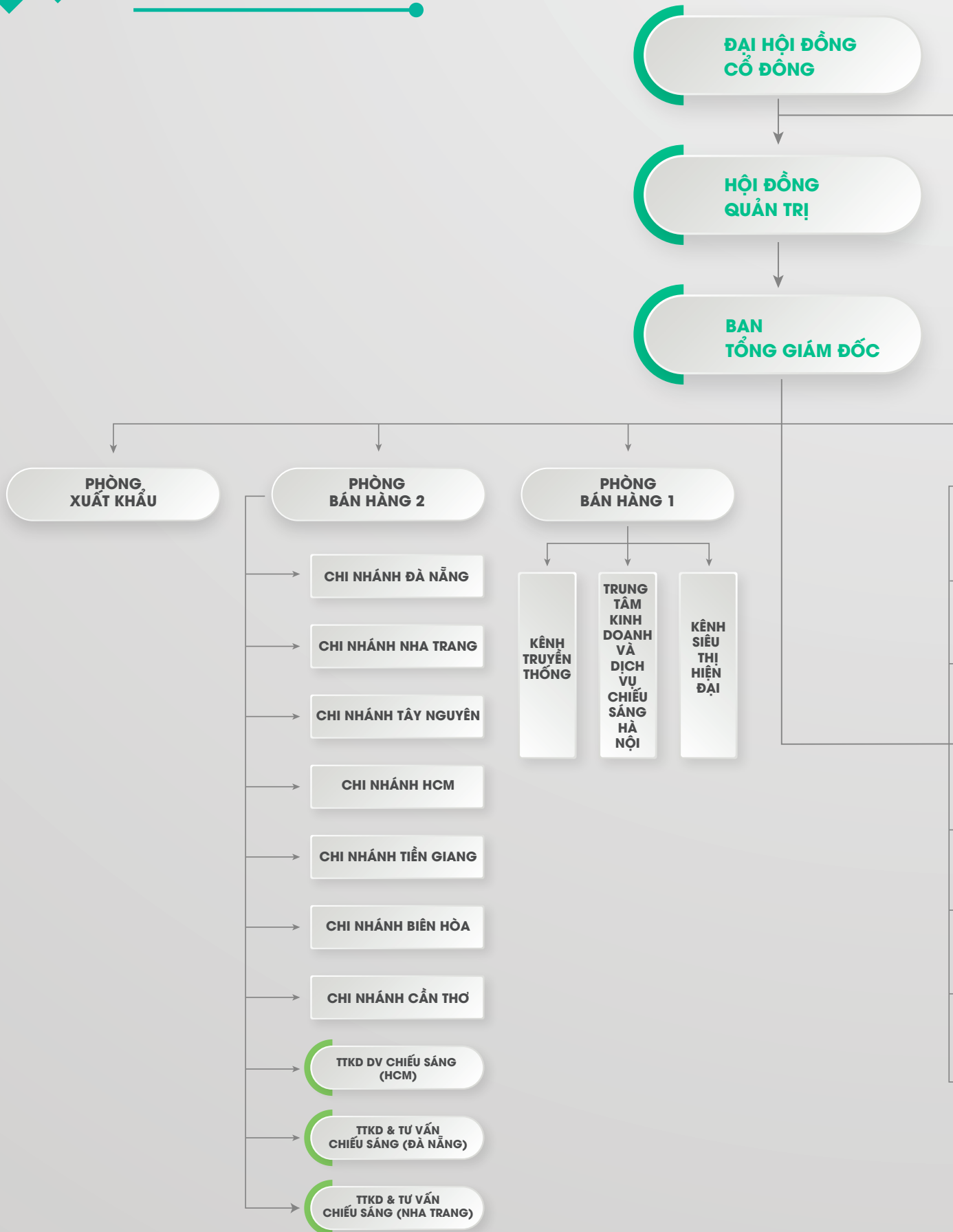


## KIỂM TRA VÀ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

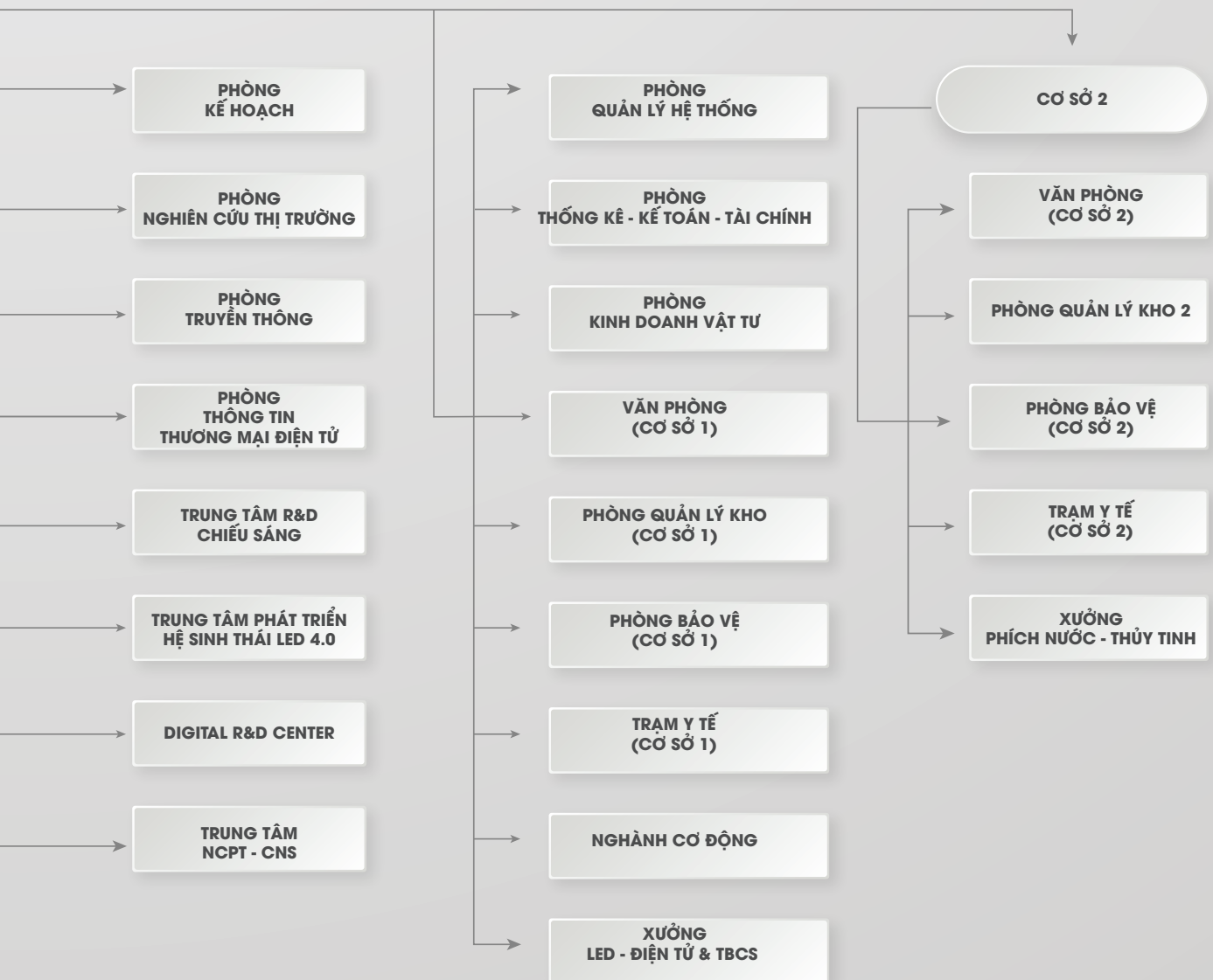
Chi tiết: Kiểm định, thử nghiệm máy móc, các thiết bị điện, dụng cụ điện, dụng cụ an toàn.



# MÔ HÌNH TỔ CHỨC CÔNG TY



**BAN  
KIỂM SOÁT**





## BAN ĐIỀU HÀNH



### **Ông Nguyễn Đoàn Thăng**

**Tổng Giám đốc  
Thành viên HĐQT**

*Sinh năm: 1943*

#### **Trình độ**

Kỹ sư điện  
ĐH Bách Khoa Hà Nội  
Cử nhân luật

**Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 2.24%**



### **Ông Trần Trung Tường**

**Phó Tổng Giám đốc  
Chủ tịch HĐQT**

*Sinh năm: 1962*

#### **Trình độ**

Kỹ sư cơ khí  
ĐH Bách khoa Hà Nội

**Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 0.15%**



### **Ông Nguyễn Đoàn Kết**

**Phó Tổng Giám đốc  
Phó Chủ tịch HĐQT**

*Sinh năm: 1961*

#### **Trình độ**

Thạc sỹ Quản trị kinh doanh - ĐHKT Quốc dân  
Kỹ sư điện tử - ĐH Bách Khoa Hà Nội

**Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 0.97%**



### **Ông Hoàng Trung**

**Kế toán trưởng**

*Sinh năm: 1969*

#### **Trình độ**

Thạc sỹ Quản trị kinh doanh  
ĐH Bách Khoa Hà Nội

Cử nhân Quản trị kinh doanh doanh nghiệp  
công nghệ - ĐHKT Quốc dân

**Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 0,09%**

# HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



**Ông Trần Trung Tường**  
**Chủ tịch HĐQT**  
 Sinh năm: 1962

**Trình độ**  
 Kỹ sư cơ khí  
 ĐH Bách khoa Hà Nội

**Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 0.15%**



**Ông Nguyễn Đoàn Kết**  
**Phó Chủ tịch HĐQT**  
 Sinh năm: 1961

**Trình độ**  
 Thạc sỹ Quản trị kinh doanh - ĐHKT Quốc dân  
 Kỹ sư điện tử - ĐH Bách Khoa Hà Nội

**Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 0.97%**



**Ông Nguyễn Đoàn Thăng**  
**Thành viên HĐQT**  
 Sinh năm: 1943

**Trình độ**  
 Kỹ sư điện  
 ĐH Bách Khoa Hà Nội  
 Cử nhân luật

**Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 2.24%**



**Ông Nguyễn Hoàng Kiên**  
**Thành viên HĐQT**  
 Sinh năm: 1981

**Trình độ**  
 Kỹ sư tự động hóa - ĐH Bách Khoa Hà Nội  
 Cử nhân kinh tế đầu tư - ĐHKT Quốc dân

**Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 0.85%**



**Ông Trần Văn Thái**  
**Thành viên HĐQT độc lập**  
 Sinh năm: 1948

**Trình độ**  
 Quản trị kinh doanh

**Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 0.08%**

## BAN KIỂM SOÁT

1

Trưởng ban kiểm soát

2

Thành viên Ban kiểm soát



**Ông Quách Thành Chương**

**Trưởng Ban kiểm soát**

*Sinh năm: 1981*

**Trình độ**

Cử nhân kinh tế, chuyên ngành Kế toán Học viện Tài chính.

**Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 0.1%**



**Ông Lê Đình Hưng**

**Thành viên Ban kiểm soát**

*Sinh năm: 1960*

**Trình độ**

Chủ tịch HĐQT Công ty CP Gia Lộc Phát

**Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 9.3%**



**Bà Tôn Nữ Thanh Thiện**

**Thành viên Ban kiểm soát**

*Sinh năm: 1972*

**Trình độ**

Thạc sỹ chuyên ngành Kế toán tài chính

**Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 0.1%**

# CHƯƠNG 3 : BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2023

- TỔNG QUAN/BỐI CẢNH & CÁC RỦI RO
- KẾT QUẢ KINH DOANH
- KẾT QUẢ SẢN XUẤT
- KẾT QUẢ THỊ TRƯỜNG
- KẾT QUẢ QUẢN TRỊ
- CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU
- TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI
- VĂN HÓA DOANH NGHIỆP
- CHỨNG NHẬN/GIẢI THƯỞNG
- CÔNG TRÌNH TIÊU BIỂU



## 3.1 TỔNG QUAN BỐI CẢNH VÀ CÁC RỦI RO

### BỐI CẢNH

Kỷ nguyên số với đặc điểm mang tính thời đại (xuất hiện môi trường không gian mạng, VUCA, SMAC, Điều kiện cạnh tranh mới); Thời đại các lĩnh vực khoa học/ công nghệ (KH/ CN) phát triển nhanh, mạnh như vũ bão, tiến bộ công nghệ, sản phẩm thay đổi nhanh chóng.

Hậu Covid, xung đột Nga - Ucraina, cạnh tranh địa chính trị dẫn tới sự phân cực thế giới và xuất hiện các trung tâm phát triển mới, thiên tai gây đứt gãy các chuỗi cung ứng, tái thiết lập các chuỗi cung ứng mới, tạo ra thách thức và cơ hội lớn đan xen.

Qui mô bên cung và kinh nghiệm giảm dần ý nghĩa, mà quan trọng hơn là trình độ công nghệ số và năng lực tổ chức thích ứng nhanh với mọi sự thay đổi để vượt qua thách thức mới, chớp được cơ hội mới xuất hiện, biến nguy thành cơ.

Hành vi, nhu cầu, quyền lực của người dùng cuối (NDC) trong xã hội số, kinh tế số đã thay đổi rất lớn, đồng thời công nghệ kỹ thuật số cũng giúp DN tương tác với hàng triệu triệu người dùng cuối để mở rộng không gian tăng trưởng. Vai trò NDC vô cùng quan trọng, có vai trò quyết định, dữ liệu về NDC là tài sản quý báu.

Chính vì vậy, việc thích ứng nhanh và linh hoạt với sự thay đổi của môi trường, thị trường là đòi hỏi sống còn với Rạng Đông.

### CÁC RỦI RO

- **Rủi ro thương mại quốc tế:** Việc đẩy mạnh thực thi các hiệp định thương mại tự do (FTA), đặc biệt là các FTA thế hệ mới một mặt mở ra cơ hội về thị trường rộng lớn, song cũng tạo thêm áp lực cạnh tranh cho các DN Việt Nam ngay chính trên “sân nhà”. Thời gian qua, thống kê số lượng DN gia nhập và rút lui khỏi thị trường phần nào thể hiện bức tranh cạnh tranh gay gắt giữa các DN.. Bên cạnh đó, chi phí logistics tăng được dự báo có thể xảy ra, ảnh hưởng đến hoạt động thương mại toàn cầu và Việt Nam.

- **Rủi ro về nguyên vật liệu:** Nguyên liệu chính của Rạng Đông là các linh kiện điện tử, thép, nhựa, ... được nhập khẩu từ nước ngoài và một số công ty trong nước. Giá của nguyên vật liệu chiếm tỷ lệ lớn trong giá thành sản phẩm. Giá của nguyên vật liệu thường xuyên biến động sẽ ảnh hưởng đến chi phí và lợi nhuận của Công ty. Nếu tình trạng đứt gãy nguồn cung diễn ra thì sẽ dẫn đến giá cả nguyên vật liệu tăng cao đồng thời cũng dẫn đến khả năng không đáp ứng được đơn hàng đúng thời gian hợp đồng. Để giảm thiểu rủi ro, Công ty đã chủ động tìm kiếm và đa dạng hóa nhà cung cấp uy tín, đồng thời tự nghiên cứu, đầu tư, hợp tác để tự sản xuất ra những vật tư đầu vào nhằm đảm bảo thời gian giao hàng cũng như chất lượng sản phẩm.

- **Rủi ro nhân sự:** Tình trạng thiếu nguồn nhân lực, đặc biệt là nhân sự chất lượng cao; rào cản trong việc áp dụng công nghệ số do chi phí đầu tư, ứng dụng công nghệ còn cao...

- **Rủi ro chiến tranh:** Thế giới đang phải đối mặt với hai cuộc xung đột địa chính trị mạnh mẽ, giữa Nga và Ukraine, Israel với Hamas. Nếu xung đột lan rộng tại Trung Đông, ảnh hưởng sẽ rất lớn, do khu vực này là một trong những tuyến vận chuyển đường biển đông đúc nhất thế giới. Tình hình trật tự thế giới mới đang có nhiều biến động, kinh tế phục hồi chậm, khủng hoảng kinh tế, chiến tranh, biến động chính trị ở nhiều thị trường xuất khẩu chính của Rạng Đông (Mỹ La tinh, Trung Đông, Châu Âu ...), xu hướng đan xen vừa đẩy mạnh tự do hóa thương mại, vừa bảo hộ hướng nội là những biến động khôn lường không dễ dự báo được. Chiến tranh, bất ổn về chính trị sẽ khiến lạm phát toàn cầu tăng cao và dẫn đến rất nhiều khó khăn cho nền kinh tế thế giới nói chung và trong nước, doanh nghiệp nói riêng.

• **Rủi ro cạnh tranh:** Điều kiện và môi trường cạnh tranh mới: gay gắt, khốc liệt hơn và biến đổi khôn lường. Trong năm, chỉ tính nhập khẩu chính ngạch đã có tới gần 4000 công ty nhập khẩu gần 300 triệu sản phẩm LED, chưa kể hàng nhập biên mậu, nhập lậu, trốn thuế. Vị thế cạnh tranh của Rạng Đông trên thị trường đang gặp vô vàn thách thức.

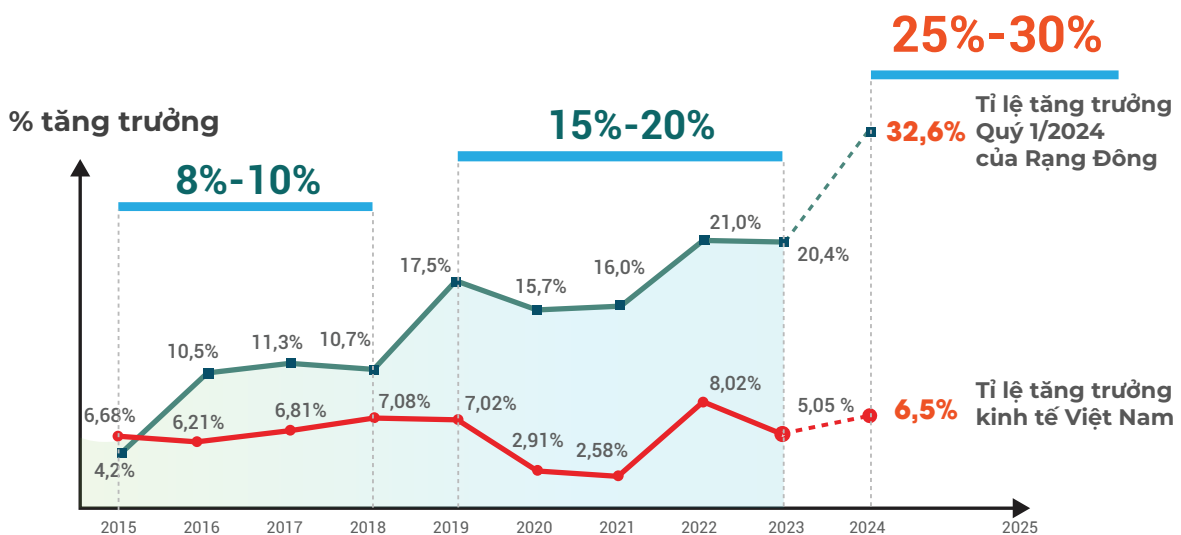
• **Rủi ro tài chính:** Rủi ro tài chính của Công ty bao gồm rủi ro thị trường, rủi ro tín dụng và rủi ro thanh khoản. Công ty đã xây dựng hệ thống kiểm soát nhằm đảm bảo sự cân bằng ở mức hợp lý giữa chi phí rủi ro phát sinh và chi phí quản lý rủi ro.

• **Rủi ro đặc thù ngành:** Công nghệ LED đang phá vỡ mô hình kinh doanh truyền thống. Sản phẩm chiếu sáng LED đang mạnh mẽ chuyển dịch tầng công nghệ theo cuộc cách mạng I-4.0, biến đổi và phát triển nhanh chưa từng thấy nhưng cũng đầy tiềm ẩn, rủi ro.

## 3.2 KẾT QUẢ KINH DOANH

Năm 2023, Rạng Đông đạt doanh thu 8.316 tỷ 428 triệu, so với 6.909 tỷ năm 2022, tăng trưởng 20,4% (2015 - 2019 tăng trưởng bình quân 8 - 10%/năm; 2019 - 2023 tăng trưởng bình quân 15 - 20%).

Kết quả qua các quý, Rạng Đông tăng trưởng đều đặn một cách bền vững: Q1=19,8% - Q2=13% - Q3=31% - Q4=20,3%; và đặt mục tiêu 2024 là 11000 tỷ tăng 32,2%.





## 3.3 KẾT QUẢ SẢN XUẤT

### NĂNG LỰC SẢN XUẤT LỚN



100

**TRIỆU**

Sản phẩm  
LED/năm

05

**TRIỆU**

Sản phẩm đèn bàn &  
Thiết bị chiếu sáng/năm

32

**TRIỆU**

Sản phẩm phích &  
ruột phích/năm

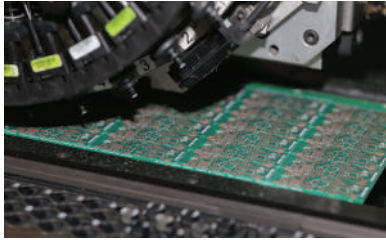
Rạng Đông đáp ứng được mọi đơn hàng lớn với thời gian giao hàng nhanh nhất, chất lượng tốt nhất & đặc biệt “may đo” sản phẩm theo từng yêu cầu cá biệt hóa của khách hàng.



# NĂNG LỰC SẢN XUẤT



Rạng Đông lựa chọn thực hiện chuyển đổi số trong sản xuất.



Năng lực sản xuất sản phẩm LED theo công nghệ điện tử.



## ▼ Hệ thống quản lý chất lượng - Cảnh báo lỗi sớm QEWS



Sản xuất đèn LED xuất khẩu/  
LED công suất cao trên dây  
chuyền liên hoàn





▶ **100% đèn LED Rạng Đông được kiểm tra khả năng chỉ tiêu chống xung sét nhằm đảm bảo khả năng hoạt động ở điều kiện ngoài trời.**



100% sản phẩm đèn LED Outdoor được kiểm tra khả năng chỉ tiêu chống xung sét nhằm đảm bảo khả năng hoạt động ở điều kiện ngoài trời.



▶ Đèn LED Rạng Đông được đánh giá độ tin cậy bằng hệ thống tủ vi khí hậu, tủ nhiệt độ cao.

▼ **2 Năng lực công nghệ lắp ráp sản phẩm bằng các dây chuyền tự động**



Ngành điện tử tự động - sản xuất bán thành phẩm đèn LED

Ngành Điện tử Tự động sản xuất 100% bán thành phẩm điện tử cho đèn LED, năng lực sản xuất 100 triệu mạch điện tử/ tháng.

Số lượng: 19 dây chuyền SMT  
Sản lượng: 3 840 triệu linh kiện/năm



▼ Sản xuất đèn LED bulb trên dây chuyền tự động

Số lượng: 7 dây chuyền  
Sản lượng: 28,6 triệu sản phẩm/năm



100% các sản phẩm Outdoor được kiểm tra chỉ số bảo vệ trước khi nhập kho.



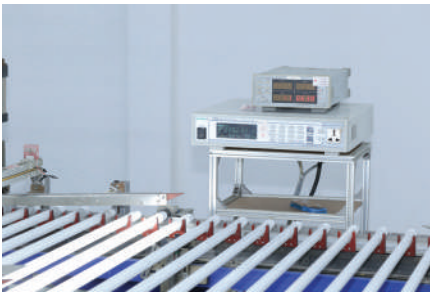
100% đèn LED Rạng Đông được luyện ở điều kiện khắc nghiệt: Nhiệt độ cao & biến thiên điện áp nhằm loại bỏ các sản phẩm có độ tin cậy thấp trước khi nhập kho.



Sản xuất đèn LED Tube dây chuyền tự động

Số lượng: 4 dây chuyền

Sản lượng: 12,5 triệu sản phẩm/năm



Sản xuất đèn LED Downlight dây chuyền tự động

Số lượng: 3 dây chuyền

Sản lượng: 7,6 triệu sản phẩm/năm



Sản xuất đèn LED M36 dây chuyền tự động

Số lượng: 1 dây chuyền

Sản lượng: 5 triệu sản phẩm/năm



## 3.4 KẾT QUẢ THỊ TRƯỜNG

### Thị trường nội địa

#### Năng lực sản phẩm

- Đa dạng, đồng bộ sản phẩm và hệ thống giải pháp chiếu sáng indoor, outdoor, chiếu sáng chuyên dụng.
- Năng lực thiết kế, sản xuất sản phẩm riêng biệt theo yêu cầu khách hàng.
- Năng lực sản xuất số lượng lớn, quy mô công nghiệp, thời gian cung cấp đơn hàng nhanh nhất.

#### Đội ngũ bán hàng chuyên nghiệp & tử tế

- Đội ngũ 500 nhân viên thị trường am hiểu thị trường, phủ khắp toàn quốc.
- Được đào tạo chuyên nghiệp về kỹ năng bán hàng, kiến thức sản phẩm, công nghệ, quản trị.
- Ứng dụng công cụ số ERP, CRM, DMS, Call center vào trong hoạt động bán và dịch vụ khách hàng.

#### Hệ thống phân phối

# 24.000

Điểm bán phủ khắp  
63 tỉnh thành

# 10

Văn phòng/  
chi nhánh  
đại diện

# 05

Kênh phân phối: Kênh truyền thống, Kênh Công trình dự án, Kênh Siêu thị, Kênh Thương mại điện tử, Kênh Nông nghiệp Công nghệ Cao.

Vùng 1: Thái Bình, Nam Định, Ninh Bình, Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Hà Nam.

Vùng 2: Bắc Giang, Bắc Ninh, Hà Nội, Hải Phòng Quảng Ninh, Lạng Sơn, Hải Dương, Hưng Yên.

Vùng 3: Lào Cai, Yên Bái, Sơn La, Lai Châu, Điện Biên, Cao Bằng, Bắc Kạn, Tuyên Quang, Hà Giang, Thái Nguyên, Phú Thọ, Vĩnh Phúc, Hà Nội 2, Hòa Bình.

Chi nhánh Đà Nẵng: Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế, Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định.

Chi nhánh Tây Nguyên: Đắk Lắk, Đắk Nông, Gia Lai, Kon Tum.

Chi nhánh Nha Trang: Khánh Hòa, Ninh Thuận, Lâm Đồng, Phú Yên.

Chi nhánh Biên Hòa: Đồng Nai, Bình Dương, Bình Phước, Bà Rịa Vũng Tàu, Bình Thuận.

Chi nhánh Hồ Chí Minh: TP Hồ Chí Minh, Tây Ninh.

Chi nhánh Tiền Giang: Long An, Tiền Giang, Bến Tre, Đồng Tháp, Vĩnh Long, Trà Vinh.

Chi nhánh Cần Thơ: Cần Thơ, Sóc Trăng, Bạc Liêu, Cà Mau, Kiên Giang, An Giang, Hậu Giang.

# 04

Trung tâm Tư vấn Dịch vụ Chiếu sáng:  
Trung tâm Tư vấn Dịch vụ Chiếu sáng tại TP Hà Nội  
Trung tâm Tư vấn Dịch vụ Chiếu sáng tại TP Đà Nẵng  
Trung tâm Tư vấn Dịch vụ Chiếu sáng tại TP Hồ Chí Minh  
Trung tâm Tư vấn Dịch vụ Chiếu sáng tại Nha Trang

# 01

Trung tâm nghiên cứu phát triển mô hình kinh doanh số (DBMR&DC)



# SỐ 01

thị phần Việt Nam  
về Chiếu sáng &  
Phích nước





## Thị trường xuất khẩu

Qua 21 năm vươn mình ra thế giới, hiện thực hóa chiến lược Hội nhập Kinh tế quốc tế, tham gia chuỗi giá trị toàn cầu trong trạng thái bình thường mới đã bước đầu đạt được những kết quả đáng khích lệ.

**Năm 2023, doanh thu xuất khẩu đạt 603 tỷ đồng.**

**Sản phẩm Rạng Đông đã xuất khẩu tới 40 quốc gia và vùng lãnh thổ trải dài 5 châu lục trên thế giới, trong đó có nhiều**



sản phẩm đáp ứng được những tiêu chuẩn rất khắt khe của thị trường khó tính như Hoa Kỳ, Nhật Bản, Hàn Quốc, Brazil....Thị phần xuất khẩu thuộc khối G7/G20 đã có bước bứt phá ngoạn mục chẳng hạn như Hoa Kỳ tăng trưởng 300%, chiếm tỷ trọng trên 37%; Hàn Quốc tăng trưởng 60%, chiếm tỷ trọng trên 22%...

Với bản sắc văn hóa đặc trưng luôn luôn Chia sẻ - Thấu hiểu - Lấy khách hàng là Trung tâm - Cùng nhau hợp tác phát triển bền vững lâu dài, với phương châm chủ động Hội nhập Kinh tế Quốc tế: Kết nối - Tốc độ - Chuyên nghiệp - Kinh doanh trong thời đại công nghệ số, Rạng Đông luôn khẳng định là đối tác tin cậy, thương hiệu uy tín, được người tiêu dùng trong nước và bạn bè thế giới yêu quý tin dùng.



## 3.5 KẾT QUẢ QUẢN TRỊ

### Nâng cao một bước trình độ quản trị - Chuẩn hóa quy trình.

Quá trình hiện đại hóa Công ty phát triển nhanh và bền vững bằng Khoa học - Công nghệ / Đổi mới - Sáng tạo và Sự tử tế được triển khai từ năm 2015 với sự hướng dẫn của Tổ chuyên gia Xây dựng và Quản trị Chiến lược do PGS/TS Nguyễn Văn Minh đứng đầu đã xây dựng, kiến trúc tổng thể Công ty, tạo tiền đề quan trọng cho Chuyển đổi số theo triết lý Chuẩn rồi Chuyển.

Chiến lược đó được tiến hành với Tầm nhìn xa - Chuẩn bị sớm - Tổ chức triển khai đúng đắn, thông minh và phù hợp nên tạo tiền đề rất cơ bản cho Chuyển đổi số.

\* Trong xây dựng và quản trị chiến lược, đặc biệt quản trị mục tiêu trong điều hành thực thi, các công cụ quản trị với các tư duy quản trị và phương thức kiểm soát khác nhau như MBO, Hoshin Plan, BSC, KPI, PDCA, AP, OKR, OODA đã được xem xét, vận dụng trong thực tế. Các kinh nghiệm vận dụng lựa chọn phù hợp với từng giai đoạn, với từng loại công việc, với từng cấp là tiền đề rất quan trọng triển khai Chuyển đổi số giai đoạn 2022 - 2023.

\* Đổi mới quy trình theo hướng "Chuẩn" rồi "Chuyển".

- Công ty xây dựng và áp dụng các tiêu chuẩn quản lý quốc tế:

ISO 9001 - Hệ thống quản lý chất lượng.

ISO 14001 - Hệ thống quản lý môi trường.

ISO 50001 - Hệ thống quản lý năng lượng.

ISO 45000 - Quản lý an toàn sức khỏe nghề nghiệp.

ISO 26000 - Tiêu chuẩn trách nhiệm xã hội.

- Công ty áp dụng các công cụ cải tiến nâng cao năng suất chất lượng.

Cùng với sự cộng tác của Viện Năng suất Việt Nam, Tiến sỹ Mark Warren người Mỹ chuyên gia Lean - Six Sigma - TPS đã tiến hành đào tạo và thực thi:

Thực hiện 5S.

Áp dụng LEAN - SIX SIGMA (2016).

Áp dụng công cụ Kaizen (2017).

Áp dụng TWI - 12 bước (2019).

Trên cơ sở đó tiến hành từng bước tinh gọn và chuẩn hóa quá trình sản xuất và các quy trình nghiệp vụ.

### Thay đổi mô hình tổ chức, chuẩn bị cho giai đoạn phát triển mới.

\* Hình thành 4 Trung tâm tri thức:

- Tổ chuyên gia Xây dựng và Quản trị Chiến lược (Tháng 9 - 2015), từ 2020 chuyển thành Tổ chuyên gia Tư vấn chuyển đổi số bên cạnh Ban chỉ đạo Chuyển đổi số Công ty.

- Ba Trung tâm Nghiên cứu & Phát triển nhằm phát triển Hệ sinh thái SP/DV - 4.0 (LRDC, DRDC, MBMRDC - C4LED).

\* Thành lập Xưởng LED, Điện tử (09/1/2014); Thành lập Ngành Cơ - Điện và CNPT nhằm thực hiện tự động hóa các dây chuyền sản xuất và "Make in Việt Nam"; Thành lập Ngành Sản xuất sản phẩm Smart; Thành lập Ban QLHT thực hiện Chuyển đổi số Khối sản xuất LED - Điện tử.

- Ở Xưởng Thủy tinh - Phích nước, thành lập các Tổ phát triển Công nghệ mới trực thuộc điều hành trực tiếp của quản đốc xưởng.

\* Tách phòng thị trường thành lập Phòng NCTT, Phòng Truyền thông, Thành lập Phòng TT&TMĐT.

Thành lập Phòng QLHT.



## 3.6 CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

### 3.6.1 Cổ phần

- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 23 547 419 cổ phần.
- Toàn bộ là cổ phần phổ thông, được chuyển nhượng tự do.
- Không có chứng khoán giao dịch tại nước ngoài.

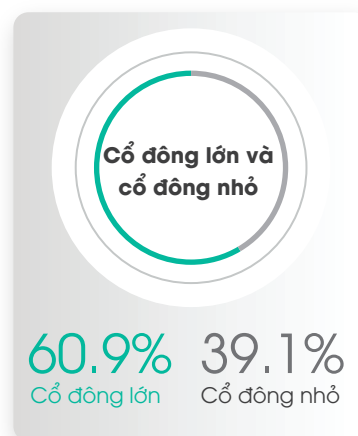
**23 547 419**

Tổng số cổ phần đang lưu hành

### 3.6.2 Cơ cấu cổ đông

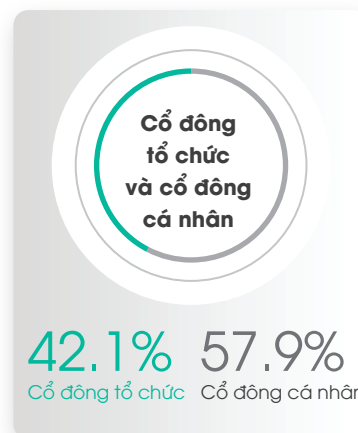
*Cổ đông lớn và cổ đông nhỏ*

Chỉ tiêu	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ %
Cổ đông lớn và cổ đông nhỏ	23,547,419	100.0%
Cổ đông lớn	14,336,837	60.9%
Cổ đông nhỏ	9,210,582	39.1%



*Cổ đông tổ chức và cổ đông cá nhân*

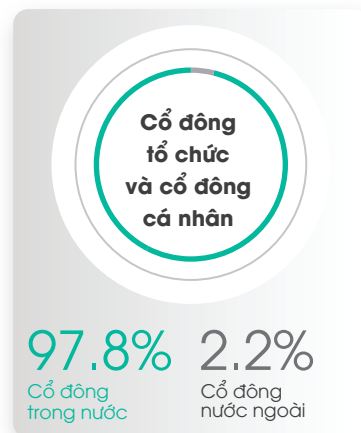
Chỉ tiêu	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ %
Cổ đông tổ chức và cổ đông cá nhân	23,547,419	100.0%
Cổ đông tổ chức	9,925,042	42.1%
Cổ đông cá nhân	13,622,377	57.9%





Cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài

Chỉ tiêu	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ %
Cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài	23,547,419	100.0%
Cổ đông trong nước	23,039,540	97.8%
Cổ đông nước ngoài	507,879	2.2%



Cổ đông nhà nước và cổ đông khác

Chỉ tiêu	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ %
Cổ đông nhà nước và cổ đông khác	23,547,419	100.0%
Cổ đông Nhà nước	0	0.0%
Cổ đông khác	23,547,419	100.0%



3.6.3 Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023
Vốn góp ( cổ đông , thành viên...) (VNĐ)	229,474,190,000	235,474,190,000

Năm 2023 Công ty phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty., đã đăng ký bổ sung chứng khoán tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam theo Giấy Chứng nhận đăng ký chứng khoán số 45/2006/GCNCP-VSD-4 ngày 12/7/2023 với số lượng 600.000 cổ phiếu với mệnh giá 10.000 đồng.

3.6.4 Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có.

3.6.5 Các chứng khoán khác: Không có.



## 3.7 TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI

Rạng Đông hiểu rằng trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp được thể hiện bằng những hành động thiết thực: Đảm bảo chất lượng sản phẩm, tiết kiệm năng lượng, thân thiện môi trường, đem lại lợi ích cho người tiêu dùng, cho xã hội. Trách nhiệm xã hội cũng chính là cùng chia sẻ khó khăn với đồng bào, chiến sĩ, biển đảo quê hương, đồng thời đảm bảo đời sống, văn hóa của cán bộ, công nhân lao động.

Đối với Rạng Đông, trách nhiệm xã hội đã trở thành sứ mệnh được nêu ngay trong Chiến lược Chuyển đổi số của Công ty, kiến tạo cuộc sống tiện nghi, thông minh, hạnh phúc, hòa hợp với thiên nhiên, thân thiện với môi trường. Hệ sinh thái sản phẩm và dịch vụ 4.0, tiết kiệm năng lượng, thân thiện môi trường, an toàn cho sức khỏe, tiện nghi và hạnh phúc cho người dùng với thuộc tính xanh hóa và thúc đẩy kinh tế tuần hoàn, đồng hành cùng dân tộc xây dựng một Việt Nam phồn vinh và thịnh vượng, sánh tầm với các quốc gia phát triển trên thế giới.

Là Doanh nghiệp hàng đầu, tiên phong trong lĩnh vực cung cấp các sản phẩm, dịch vụ, hệ thống và giải pháp chiếu sáng xanh tiết kiệm năng lượng, thân thiện môi trường, bảo vệ sức khỏe và hạnh phúc con người, nâng cao chất lượng cuộc sống cho mỗi gia đình và toàn xã hội, công ty Rạng Đông luôn nỗ lực giảm thiểu các lãng phí về năng lượng, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong mọi hoạt động sản xuất và kinh doanh. Công ty thiết lập mục tiêu giảm mức tiêu hao năng lượng trên một đơn vị sản phẩm ít nhất 8% trong 5 năm trong các hoạt động sản xuất của Công ty.

Với truyền thống Anh hùng và có Bác Hồ, Rạng Đông có hệ thống chính trị vững chắc, xuyên suốt từ Đảng, Công đoàn đến Đoàn thanh niên, luôn xây dựng tinh thần tương thân tương ái, cảm thông và chia sẻ, dành một phần ngân sách cho các hoạt động từ thiện, hoạt động xã hội cộng đồng. Trong 5 năm qua đã có rất nhiều hoạt động ý nghĩa được triển khai như: Giúp đỡ đồng bào bị ảnh hưởng nặng nề do thiên tai, lũ lụt trên cả nước; Giúp đỡ các hoàn cảnh khó khăn trong xã hội, các hộ gia đình nghèo trên cả nước; Giúp đỡ học sinh nghèo các trường học khó khăn trên cả nước; Tổ chức quyên góp xây dựng Quỹ tương thân tương ái; Ủng hộ Trường Sa - Hoàng Sa; Ủng hộ chương trình phát triển nông thôn mới; Chung tay cùng cả nước đẩy lùi dịch bệnh Covid-19.

Đóng góp vào các công trình lịch sử đền ơn đáp nghĩa như Nhà tưởng niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh - Khu di tích K9, Đá Chông, Ba Vì; Nghĩa trang liệt sỹ quốc gia Trường Sơn; Nghĩa trang liệt sỹ Vị Xuyên; Thành cổ Quảng Trị; Cầu Hiền Lương,...là những hành động cụ thể của trách nhiệm xã hội.

Truyền thống tốt đẹp này hiện vẫn đang được Rạng Đông thực hiện, đúng như tôn chỉ: trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp chính là hành động thiết thực đảm bảo: Chất lượng sản phẩm - Tiết kiệm năng lượng - Thân thiện môi trường - An toàn cho sức khỏe, đem lại lợi ích cho con người cuộc sống tiện nghi & hạnh phúc hơn. Trách nhiệm xã hội chính là cùng chia sẻ, giúp đỡ các hoàn cảnh khó khăn trong cộng đồng, thể hiện bằng những hành động và việc làm cụ thể.

## Tiết kiệm điện

TẠO RA CÁC SẢN PHẨM TIẾT KIỆM NĂNG LƯỢNG,  
BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG GÓP PHẦN CHỐNG BIẾN ĐỔI  
KHÍ HẬU



TẦNG CÔNG NGHỆ  
THỨ TƯ



## HỆ SINH THÁI SP/DV 4.0 MAKE IN VIETNAM

Tự động thay đổi Theo ngữ cảnh  
**Tiết kiệm thêm 50%**  
Điện năng so với đèn LED

TẦNG CÔNG NGHỆ  
THỨ BA **LED**



## CHIẾU SÁNG RẮN SSL - LED

**Tiết kiệm 50%**

Điện năng so với đèn huỳnh quang  
- Compact cùng công suất.

TẦNG CÔNG NGHỆ  
THỨ HAI **FL**



**(FL & CFL)**

**Tiết kiệm 80%**

Điện năng so với đèn tròn  
sợi đốt cùng công suất.

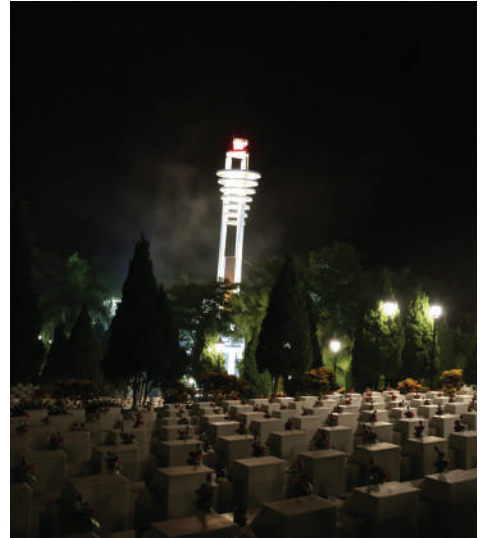
**IL**  
TẦNG  
CÔNG NGHỆ  
THỨ NHẤT



**ĐÈN SỢI ĐỐT (IL)**

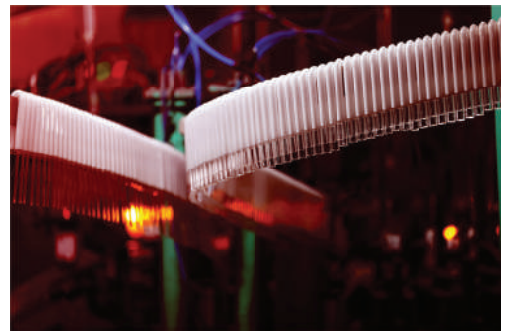
## GÓP PHẦN XÂY DỰNG CÁC CÔNG TRÌNH LỊCH SỬ ĐỀN ƠN ĐÁP NGHĨA

NHÀ TƯỢNG NIỆM BÁC HỒ (K9), NGHĨA TRANG TRƯỜNG SƠN, NGHĨA TRANG VỊ XUYÊN, THÀNH CỔ QUẢNG TRỊ, CẦU HIỀN LƯƠNG





- ▼ Lò thủy tinh nấu bằng điện hoàn toàn không ống khói, không khói bụi thải lên bầu trời



- ▼ Ngày 31/12/2019 chấm dứt hoàn toàn sản xuất kinh doanh đèn sợi đốt, đèn phóng điện huỳnh quang và đèn huỳnh quang compact

- ▶ Loại bỏ viên đệm Amiăng trong ruột phích

# ĐỒNG HÀNH CÙNG

## *Cuộc sống khỏe mạnh*

Sự kết hợp hoàn hảo giữa công nghệ và thiết kế  
tạo nên sự tiện lợi - bảo vệ môi trường.



# HOẠT ĐỘNG XÃ HỘI CỘNG ĐỒNG



# HOẠT ĐỘNG CỦA ĐOÀN THANH NIÊN RẠNG ĐÔNG

Lan Tỏa yêu Thương!







## 3.8 VĂN HÓA DOANH NGHIỆP

Ở Rạng Đông người lao động thực sự được làm chủ. Với tinh thần Đoàn kết - Chủ động - Sáng tạo - Tốc độ - Chuyên nghiệp. Với ý chí và lòng nhiệt thành đã tạo nên sức mạnh tổng hợp, cộng hưởng cảm xúc tích cực, đưa con thuyền Rạng Đông vươn ra biển lớn, xứng danh “ Rạng Đông Anh hùng và có Bác Hồ”.

Các thể hệ Rạng Đông đã miệt mài lao động xây dựng nên một Rạng Đông có bề dày lịch sử sâu sắc. Rạng Đông là mái nhà chung để mọi người có thể thể hiện tài năng, nét đẹp trong lao động sản xuất, văn hóa, thể thao, văn nghệ.

Phát triển hệ sinh thái sáng tạo mở và phong trào ngày hội sáng tạo Rạng Đông Techday làm nền tảng để tiếp nhận và phát triển tri thức, tiếp thu tri thức từ bên ngoài để chuyển hóa và sản sinh tri thức có giá trị, tạo môi trường làm việc năng động, sáng tạo và không ngừng phát triển. “ Ngày hội Sáng tạo Rạng Đông Techday “được tổ chức vào

ngày 28 - 4 và ngày 10 - 10 hàng năm là điểm hội tụ của phong trào đổi mới sáng tạo “ Thi đua làm theo lời Bác - Thỏa lòng Bác mong”. Năm 2023 hơn 1.313 ý tưởng, sáng kiến cải tiến, hợp lý hóa của CBCNV được đề xuất, khen thưởng, trong đó hơn 910 sáng kiến đã được áp dụng đem lại hiệu quả cao trong hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty.

Công đoàn Công ty CP bóng đèn phích nước Rạng Đông hiện có 22 công đoàn bộ phận ở 2 cơ sở sản xuất tại Hà Nội và Bắc Ninh, với hơn 2.400 cán bộ, công nhân viên chức, lao động, đoàn viên công đoàn; trong đó, tỷ lệ đoàn viên công đoàn chiếm 99%. Là tổ chức đoàn cấp cơ sở, trực thuộc Đoàn Khối Doanh nghiệp Hà Nội, trong những năm qua, Đoàn thanh niên Rạng Đông ngày càng lớn mạnh, khẳng định được vai trò quan trọng trong sản xuất kinh doanh và tổ chức thực hiện các phong trào thi đua của Công ty.



1. Phó TGD Nguyễn Đoàn Kết báo cáo kết quả CDS Rạng Đông trước Thủ tướng Chính phủ tại phiên họp lần thứ 6, ủy ban quốc gia về CDS và tổ công tác triển khai đề án 06 của Chính phủ.



2. Biên bản ghi nhớ hợp tác giữa Rạng Đông và Huyện Cô Tô là 1 trong 8 biên bản ghi nhớ về hợp tác chuyển giao công nghệ và đổi mới sáng tạo được bàn giao trước sự chứng kiến của Ủy viên Trung ương Đảng



3. Rạng Đông và Tổng công ty viễn thông Viettel ký kết hợp tác năm 2023



4. Rạng Đông và Đại học khoa học tự nhiên ký kết hợp tác năm 2023

5. Khai trương Showroom Nhà thông minh Rạng Đông - RalliSmart



6. Vinh danh lao động xuất sắc tại Rạng Đông Techday lần 8 năm 2023



7. Dâng hương tưởng niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh nhân dịp Đại hội công đoàn Công ty CP BDPN Rạng Đông lần thứ XXIV, nhiệm kỳ 2023-2028



8. Giải bóng đá mini chào mừng Ngày hội sáng tạo Công ty lần thứ 6 năm 2022 và Kỷ niệm 68 năm ngày Giải phóng thủ đô (10/10/1954 - 10/10/2022)



9. Chương trình chào mừng Ngày Phụ nữ Việt Nam 20.10



10. Hội thi cắm hoa nhân dịp kỷ niệm ngày quốc tế phụ nữ 8.3.2023





## 3.9 CHỨNG NHẬN - GIẢI THƯỞNG



### DANH HIỆU GIẢI THƯỞNG

**Năm 2023, Công ty Cổ phần Bóng đèn Phích nước Rạng Đông được các Tổ chức xếp hạng:**

- Bằng khen của Thành ủy Hà Nội cho Đảng bộ Công ty Cổ phần Bóng đèn Phích nước Rạng Đông đã có thành tích xuất sắc trong công tác xây dựng Đảng và thực hiện nhiệm vụ chính trị năm 2023.
- Giấy khen của Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Hà Nội cho Đảng bộ Công ty Cổ phần Bóng đèn Phích nước Rạng Đông Đạt tiêu chuẩn "Trong sạch vững mạnh" tiêu biểu năm 2023.
- Trong TOP 10 Doanh nghiệp tiên phong triển khai Công nghệ số.
- Trong TOP 50 Doanh nghiệp Sáng tạo và Kinh doanh hiệu quả năm 2023.
- Trong TOP 50 Công ty kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam.
- Trong TOP 50 Doanh nghiệp tăng trưởng Xuất sắc nhất Việt Nam.
- Trong TOP 50 Doanh nghiệp lợi nhuận Xuất sắc Việt Nam.
- Trong TOP 50 Doanh nghiệp Xuất sắc Việt Nam.
- Trong TOP 500 Doanh nghiệp Xuất sắc nhất Việt Nam.
- Trong TOP 500 Doanh nghiệp tăng trưởng Nhanh nhất Việt Nam.
- Trong TOP 500 Doanh nghiệp Lớn nhất Việt Nam.
- Trong TOP 500 Doanh nghiệp tư nhân Lớn nhất Việt Nam.
- Trong TOP 500 Doanh nghiệp tư nhân lợi nhuận Tốt nhất Việt Nam.
- Được Bộ trưởng Bộ Thông tin & Truyền thông tặng Bằng khen đã có thành tích xuất sắc trong thực hiện Chuyển đổi số giai đoạn 2020 - 2023.
- Là Doanh nghiệp Công nghệ số nghìn tỷ Việt Nam 2023.
- Giải thưởng Chuyển đổi số Việt Nam. Hạng mục : Doanh nghiệp Chuyển đổi số Xuất sắc với Hệ sinh thái SP/DV 4.0.
- Thương hiệu mạnh Tiên phong Đổi mới Sáng tạo 2022-2023.
- Được trao Cup "25 Thương hiệu dẫn đầu Năm 2023" do Tạp chí Forbes bình chọn.
- Được cấp Chứng nhận Thương hiệu Chiếu sáng hiệu suất năng lượng cao nhất.
- Đạt Giải Nhì Giải thưởng "Nhân tài đất Việt" - Sản phẩm ứng dụng Thành công lĩnh vực Công nghệ Số.
- Đạt Giải Nhì, Giải Ba Giải thưởng Sáng tạo Khoa học Công nghệ Việt Nam của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam (VIFOTECH).

- Đạt Giải Nhất, Giải Nhì, Giải Ba Hội thi sáng tạo Kỹ thuật Lần thứ Nhất Thành phố Hà nội.
- “Nhà thông minh Rạng Đông - RALLISMART” được bình chọn là Giải pháp xuất sắc được công nhận “Giải thưởng Sao Khuê 2023”, Lĩnh vực : Các dịch vụ, giải pháp công nghệ tiên phong.
- Đạt “TOP Công nghiệp 4.0 Việt Nam - I4.0 Award” lần thứ hai, năm 2023. Hạng mục : TOP Tổ chức/Doanh nghiệp KH&CN và Đổi mới Sáng tạo.
- Được cấp Chứng nhận: Giải pháp Nhà Thông minh Rạng Đông RalliSmart Make in VN đạt SP - Dịch vụ ấn tượng Tin dùng 2023.



## Các độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

Các độc quyền sáng chế giải pháp hữu ích



Hiện Rạng Đông đã sở hữu

# 198

## VĂN BẰNG ĐỘC QUYỀN SỞ HỮU TRÍ TUỆ

12 Giải pháp hữu ích

06 Chứng nhận tiến bộ kỹ thuật

13 Văn bằng bản quyền tác giả

129 Văn bằng kiểu dáng công nghiệp

38 Văn bằng nhãn hiệu

# 06

## CHỨNG CHỈ CHẤT LƯỢNG CE

(Châu Âu)  
cho sản phẩm LED

# 75

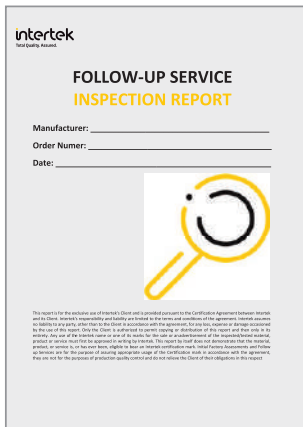
## CHỨNG CHỈ CHẤT LƯỢNG (KC/KS)

(Hàn Quốc)  
cho sản phẩm LED



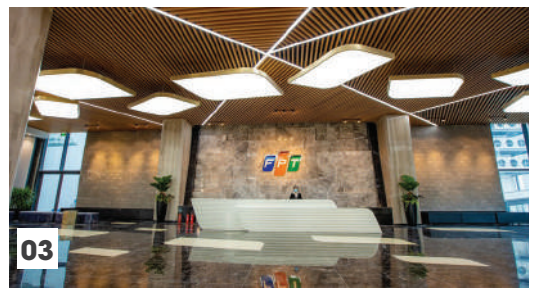
**DANH MỤC PHÉP THỬ ĐƯỢC CÔNG NHẬN  
 LIST OF ACCREDITED TESTS**

STT	Mô tả dịch vụ	Phạm vi	Phạm vi áp dụng
1	Thử nghiệm phân tích thành phần hóa học nước	Nước sạch, nước khoáng	ISO 9001:2015
2	Thử nghiệm phân tích thành phần vi sinh nước	Nước sạch, nước khoáng	ISO 9001:2015
3	Thử nghiệm phân tích thành phần kim loại nặng	Nước sạch, nước khoáng	ISO 9001:2015
4	Thử nghiệm phân tích thành phần độ pH	Nước sạch, nước khoáng	ISO 9001:2015
5	Thử nghiệm phân tích thành phần độ cứng	Nước sạch, nước khoáng	ISO 9001:2015
6	Thử nghiệm phân tích thành phần độ đục	Nước sạch, nước khoáng	ISO 9001:2015
7	Thử nghiệm phân tích thành phần độ màu	Nước sạch, nước khoáng	ISO 9001:2015
8	Thử nghiệm phân tích thành phần độ kiềm	Nước sạch, nước khoáng	ISO 9001:2015
9	Thử nghiệm phân tích thành phần độ hòa oxy	Nước sạch, nước khoáng	ISO 9001:2015
10	Thử nghiệm phân tích thành phần độ dẫn điện	Nước sạch, nước khoáng	ISO 9001:2015





## 3.10 CÔNG TRÌNH TIÊU BIỂU



**01.** CHIẾU SÁNG VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ

**02.** CHIẾU SÁNG TÒA NHÀ EVN - GIAI ĐOẠN I TẦNG 22 THÁP A TÒA NHÀ EVN SỐ 11 - P. CỬA BẮC, Q. BA ĐÌNH, TP HÀ NỘI

**03.** TÒA NHÀ FPT TOWER - DỊCH VỌNG, CẦU GIẤY, HÀ NỘI

**04.** CẢI TẠO HỆ THỐNG CHIẾU SÁNG CÔNG TY DỊCH VỤ HÀNG KHÔNG TÂN SƠN NHẤT

**05.** NHÀ MÁY THỦY ĐIỆN LAI CHÂU

**06.** CẢI TẠO HỆ THỐNG CHIẾU SÁNG VĂN PHÒNG BỘ CÔNG THƯƠNG





07



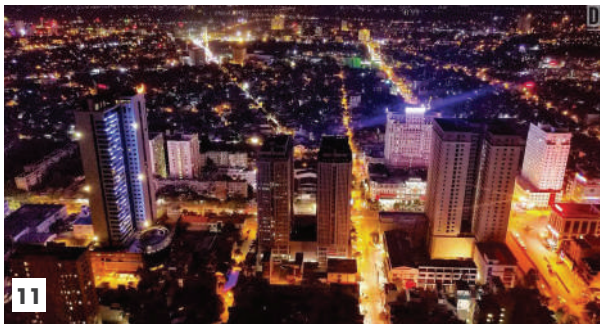
08



09



10



11



12



13



14



15



16

**07. CHIẾU SÁNG BỆNH VIỆN SẢN NHI LONG AN**

**08. KHU NGHỈ DƯỠNG CAO CẤP FLAMINGO CÁT BÀ BEACH RESORT, CÁT BÀ - TP HẢI PHÒNG**

**11. CHIẾU SÁNG CÁC TUYẾN ĐƯỜNG TP VINH, NGHỆ AN**

**09. TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHENIKAA - YÊN NGHĨA, Q. HÀ ĐÔNG, TP HÀ NỘI**

**10. CHIẾU SÁNG NHÀ MÁY SẢN XUẤT Ô TÔ TRƯỜNG HẢI**

**13. CHIẾU SÁNG CẦU HIỀN LƯƠNG BẾN HẢI**

**12. CẢI TẠO HỆ THỐNG CHIẾU SÁNG CÔNG CỘNG BẰNG ĐÈN LED ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ IOT NỀN TẢNG XD THÀNH PHỐ THÔNG MINH (SMART CITY) TẠI TP BẾN TRE**

**14. CHIẾU SÁNG THÀNH CỔ QUẢNG TRỊ**

**15. CÔNG TRÌNH CHIẾU SÁNG PHỐ ĐI BỘ TP HẢI DƯƠNG**

**16. CÔNG TRÌNH CHIẾU SÁNG SÔNG CÀ TY, TP. PHAN THIẾT**



# CHƯƠNG 4 : BÁO CÁO, ĐÁNH GIÁ & CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT, BAN GIÁM ĐỐC & BAN KIỂM SOÁT

- BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC
- ĐÁNH GIÁ & HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
- HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT
- CÁC GIAO DỊCH, THỪ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT



## 4.1 BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

### 4.1.1 Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

1.1. Đại hội đồng cổ đông Công ty ngày 13/5/2023 giao nhiệm vụ cho Cơ quan điều hành các chỉ tiêu chủ yếu của kế hoạch sản xuất kinh doanh 2023 như sau :

- Doanh thu bán hàng & CCDV: **6 100 tỷ đồng**
- Lợi nhuận trước thuế: **366 tỷ đồng**
- Mức cổ tức: **50%**

Kết quả thực hiện

Năm 2023 tiếp tục là một năm nhiều sóng gió đối với kinh tế thế giới. Trong khi đại dịch vẫn đang để lại hậu quả nặng nề, một loạt thách thức mới lại xuất hiện, bao gồm các cuộc xung đột địa chính trị, xu hướng thắt chặt tiền tệ tại các nền kinh tế lớn, tăng trưởng giảm tốc. Những khó khăn, thách thức này đều ảnh hưởng tới nền kinh tế Việt Nam.

Ngay từ những tháng đầu năm 2023, kinh tế Việt Nam đã bị ảnh hưởng bởi tình hình kinh tế thế giới đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức khiến tổng cầu suy giảm; lạm phát đã hạ nhiệt nhưng vẫn ở mức cao; chính sách tiền tệ thắt chặt, nợ công thế giới đã tăng lên mức kỷ lục, xung đột quân sự giữa Nga và Ukraine phức tạp hơn, bất ổn địa chính trị, an ninh lương thực, thiên tai, biến đổi khí hậu..., nhiều nền kinh tế là đối tác thương mại lớn của Việt Nam có mức tăng trưởng chậm lại.

Ở trong nước, các động lực truyền thống của nền kinh tế còn yếu, chưa phát huy được hiệu quả như những năm trước. Công nghiệp chế biến, chế tạo bị ảnh hưởng nhiều do sụt giảm đơn hàng, chi phí đầu vào tăng cao, thiếu thị trường xuất khẩu nên không duy trì được mức tăng trưởng cao như trước. Thu hút đầu tư nước ngoài năm 2023 chưa phát huy hiệu quả khi các nhà đầu tư chưa mở rộng quy mô đầu tư vào các dự án đang hoạt động ở Việt Nam do những khó khăn chung của kinh tế thế giới nói chung và của cộng đồng doanh nghiệp. Thặng dư thương mại đạt mức cao liên tiếp nhưng quy mô xuất nhập khẩu giảm, đây là tín hiệu không tốt, làm suy yếu hoạt động sản xuất vì nguyên vật liệu phục vụ cho hoạt động sản xuất của nước ta chủ yếu là từ nhập khẩu.

Bằng sự kiên định, ý chí quyết tâm, chủ động vượt qua mọi khó khăn, thách thức, với sức chiến đấu kiên trì, bền bỉ; Ban Chấp hành Đảng uỷ cùng toàn thể CBCNV đồng lòng nhất trí, không những duy trì được hoạt động SXKD, mà còn hoàn thành xuất sắc mục tiêu tăng trưởng liên tục đề ra, để lại những dấu ấn rất đáng ghi nhận:

- Doanh thu: **8 316 tỷ, tăng 20% so 2022.**
- Thu nhập CNVC đạt: **14,5 triệu/ người - tháng.**
- Lợi nhuận đạt: **618 tỷ tăng 2% so 2022.**

Bảo đảm cổ tức năm 2023 thanh toán bằng tiền mặt : 50% và thực hiện đúng kế hoạch ĐHĐCĐ phê duyệt.

Có được những kết quả đáng tự hào đó là nhờ những bước thay đổi lớn trong tư duy nhận thức, xây dựng được lý luận về chuyển đổi số đúng đắn, có phương pháp luận, tổ chức thực hiện quyết liệt, lộ trình phù hợp và sự hưởng ứng nhiệt tình của CBCNV. Nếu như tốc độ tăng trưởng bình quân các năm trước 8 - 10%/năm, giai đoạn 2020 - 2023 đạt 15 - 20% . Khi toàn bộ máy vận hành phối hợp đồng bộ, nhịp nhàng, ăn khớp, phát huy sức mạnh cộng hưởng của Chuyển đổi số, bánh đà quay nhanh hơn, từ năm 2024 phấn đấu tăng trưởng 25 - 30%/năm.

Khép lại 2023, một năm vượt qua muôn trùng khó khăn, với tư tưởng chủ động tiến công, phấn đấu cho các mục tiêu tăng trưởng cao, cao đến mức thách thức để mọi người phải sáng tạo ra cách làm mới. Bằng lao động gian khổ và phấn đấu không mệt mỏi 2.400 CBCNV Rạng Đông đã chung tay làm nên những thành tựu đáng tự hào, kiến tạo nền tảng cho bước phát triển mới của Rạng Đông với sự kiên định con đường phát triển bằng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và sự tử tế - Tạo nên một diện mạo mới cho Rạng Đông vào năm 2024.

## 4.1.2 Tình hình tài chính

### a. Tình hình tài chính

STT	Chỉ tiêu	2022	2023	So sánh
1	Doanh thu bán hàng và CCDV	6,927,563,526,355	8,330,265,110,752	120.2%
2	Doanh thu thuần về bán hàng và CCDV	6,909,236,263,291	8,316,322,039,643	120.4%
3	Giá vốn hàng bán	5,074,555,400,953	6,311,054,201,908	124.4%
4	Lợi nhuận gộp về bán hàng và CCDV	1,834,680,862,338	2,005,267,837,735	109.3%
5	Chi phí hoạt động và tài chính	1,244,023,976,888	1,401,203,293,100	112.6%
6	Thu nhập trước thuế	608,842,856,978	618,226,672,975	101.5%
7	Thu nhập sau thuế	485,827,389,583	584,271,608,477	120.3%
8	Tổng tài sản	6,716,483,094,288	7,751,688,239,828	115.4%
8.1	Tài sản lưu động	6,287,008,310,624	7,310,900,417,572	116.3%
8.2	Tài sản cố định	429,474,783,664	440,787,822,256	102.6%
8.3	Các khoản phải trả	4,094,788,300,608	4,777,415,780,068	116.7%
8.4	Nguồn vốn chủ sở hữu	2,621,694,793,680	2,974,272,459,760	113.4%
9	Nợ Ngân sách	489,829,398,727	394,711,788,493	80.6%

### b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

#### \*Khả năng thanh toán

STT	Chỉ tiêu	2022	2023	So sánh
1	Hệ số thanh toán hiện tại	1.54	1.53	99.7%
2	Hệ số thanh toán nhanh	1.30	1.27	97.3%
3	Hệ số thanh toán tức thời	0.19	0.17	86.4%
4	Số ngày thu hồi nợ	207.54	213.86	103.0%

#### \*Các hệ số hoạt động

STT	Chỉ tiêu	2022	2023	So sánh
1	Doanh thu / Tổng tài sản (Asset turnover)	1.03	1.07	104.3%
2	Doanh thu / Tài sản cố định (Fixed asset turnover)	16.09	18.87	117.3%
3	Doanh thu / Tài sản lưu động (Current asset turnover)	1.10	1.14	103.5%
4	Doanh thu / Vốn chủ sở hữu	2.64	2.80	106.1%
5	Số vòng quay tài khoản phải thu	1.76	1.71	97.0%
6	Số vòng quay hàng tồn kho	6.13	5.66	92.3%
7	Số vòng quay vốn lưu động ròng	3.15	3.28	104.2%

**\* Khả năng sinh lợi**

STT	Chỉ tiêu	2022	2023	So sánh
1	Thu nhập sau thuế / Vốn chủ sở hữu (ROE)	18.53%	19.64%	1.06 lần
2	Thu nhập sau thuế / Tổng tài sản (ROA)	7.23%	7.54%	1.04 lần
3	Thu nhập sau thuế / Doanh thu (ROS)	7.03%	7.03%	1.00 lần

**\* Một số chỉ tiêu về cổ phần**

STT	Chỉ tiêu	2022	2023	So sánh
1	Giá trị sổ sách của cổ phiếu thường	114,248	126,310	110.56%
2	Giá thị trường / Giá sổ sách CP thường	0.67	0.86	126.82%
3	Earning per share (EPS)	21,171	24,813	117.20%
4	Chỉ số P / E (lần)	3.64	4.36	119.63%

**\* Cơ cấu tài sản, nguồn vốn**

STT	Chỉ tiêu	2022	2023	So sánh
1	Tài sản lưu động / Tổng tài sản	93.61%	94.31%	100.76%
2	Tài sản cố định / Tổng tài sản	6.39%	5.69%	88.93%
3	Tổng nợ / Vốn chủ sở hữu	1.56	1.61	102.84%
4	Tổng nợ / Tổng nguồn vốn	60.97%	61.63%	101.09%
5	Vốn chủ sở hữu / Tổng nguồn vốn	39.03%	38.37%	98.30%

**MỘT SỐ PHÂN TÍCH TÀI CHÍNH NĂM 2023**

**1. Năm 2023, kinh tế thế giới tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức**, hầu hết các nền kinh tế trên thế giới đều có mức tăng trưởng thấp hơn kỳ vọng do tổng cầu suy giảm; lạm phát đã hạ nhiệt nhưng vẫn ở mức cao; chính sách tiền tệ thắt chặt, nợ công thế giới đã tăng lên mức kỷ lục, xung đột quân sự giữa Nga và Ukraine phức tạp hơn, bất ổn địa chính trị, an ninh lương thực, thiên tai, biến đổi khí hậu... ngày càng gia tăng.

Do tình hình kinh tế chính trị diễn biến phức tạp, nền kinh tế Việt Nam năm 2023 vẫn còn gặp nhiều khó khăn và là năm khó khăn nhất trong nhiều năm qua: Tốc độ tăng trưởng Việt Nam năm 2023 GDP chỉ tăng 5,05%, ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 3,62%; số doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường tăng 20,5% so cùng kỳ; bất động sản tiếp tục đình trệ; các chợ đầu mối suy giảm nghiêm trọng, chuyển từ bán buôn sang bán lẻ; tổng cầu suy giảm, dòng tiền ngưng trệ. Trong bối cảnh đó, Rạng Đông tiếp tục thiết lập mặt bằng tăng trưởng mới, doanh thu đạt 8.316 tỷ, tăng 20,4% so cùng kỳ, so với kế hoạch ĐHCĐ giao tăng 36% (gấp 4 lần tốc độ tăng GDP, gấp 5,6 lần ngành công nghiệp chế biến chế tạo), doanh thu nội địa tăng 21,5%, doanh thu xuất khẩu tăng 7,5%. Để tăng trưởng, công ty phải tăng chi phí bán hàng để hỗ trợ khách hàng nhưng lợi nhuận trước thuế năm 2023 vẫn đạt 618 tỷ, tăng 1,5% so cùng kỳ, vượt xa kế hoạch lợi nhuận ĐHCĐ giao tăng 69%.

Trong điều kiện đối mặt với muôn vàn khó khăn như trên thì kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2023 đạt được là xuất sắc. Để đạt được kết quả trên là do Công ty đã xây dựng

được chiến lược phát triển Công ty giai đoạn 2020 - 2025 rất đúng đắn với nội dung chủ yếu là chuyển đổi số. Thực hiện chiến lược chuyển đổi số Rạng Đông đã thực hiện tái cấu trúc chiến lược sản phẩm và dịch vụ 4.0; Xây dựng nền sản xuất thông minh và phát triển mô hình kinh doanh số DBM. Để phát triển thị phần, nâng cao năng lực bán hàng Công ty thực hiện làm mới đại Hệ thống đại lý truyền thống đồng thời mở rộng phát triển Hệ thống các thực thể vật lý với 15 showroom làm trung tâm và phát triển mạnh mẽ kinh doanh thương mại điện tử và tăng cường trải nghiệm khách hàng. Các kết quả trên đã tạo nên một Rạng Đông mới, một Rạng Đông công nghệ cao cung cấp sản phẩm chiếu sáng xanh, thông minh vì sức khỏe con người, lôi kéo được khách hàng tìm đến sản phẩm Rạng Đông. Nhờ sự đồng lòng hưởng ứng của toàn thể CBCNV Công ty quyết tâm thực hiện mục tiêu chiến lược của Công ty, tích cực phối hợp đồng bộ đẩy mạnh các mặt hoạt động, tích cực hưởng ứng các cao trào thi đua trong các ngày hội sáng tạo đóng góp nhiều sáng kiến cải tiến giúp tạo những sản phẩm mới đóng góp vào tăng trưởng doanh thu của Công ty.

2. Tỷ lệ giá vốn / doanh thu năm 2023 là 75,9%, tăng 2,4% so cùng kỳ là do đứt gãy chuỗi cung ứng chi phí vận tải tăng làm giá cả nguyên vật liệu đầu vào tăng. Mặt khác, để thúc đẩy tăng trưởng doanh thu Công ty phải tăng chi phí hỗ trợ sản phẩm cho khách hàng làm tăng giá vốn. Mặt khác nhờ tự động hóa dây chuyền sản xuất, các sáng kiến cải tiến hợp lý hóa trong sản xuất góp phần nâng cao NSLĐ, liên tục cải tiến sản phẩm góp phần giảm chi phí sản xuất và tạo ra những sản phẩm mới, nâng cao chất lượng sản phẩm đáp ứng nhu cầu khách hàng, thực hiện tự động hóa khâu điều hành và khai thác dữ liệu trên hệ thống giám sát SCADA góp phần nâng độ tin cậy sản phẩm và giảm chi phí sản phẩm lỗi, tiết kiệm chi phí, giảm giá thành sản phẩm.

### 3. Chi phí hoạt động/ doanh thu năm 2023 là 16,8%, giảm 1,2% so cùng kỳ, trong đó:

Chi phí bán hàng/ doanh thu giảm mạnh đạt 13,5%, giảm 0,9% so cùng kỳ. Trong điều kiện nền kinh tế hết sức khó khăn để tăng trưởng doanh thu Công ty phải tăng chi phí hỗ trợ cho khách hàng nhưng do doanh thu tăng được tốc độ cao nên góp phần làm giảm chi phí định phí trên doanh thu. Mặt khác, thực hiện tái cấu trúc mô hình kinh doanh, triển khai mô hình kinh doanh số DBM - Rạng Đông, Công ty đã đào tạo nâng cao năng lực trưởng thành số, ứng dụng các công cụ số vào tương tác và chăm sóc khách hàng tiến gần hơn với người dùng cuối góp phần giảm chi phí công tác, nâng cao chất lượng chăm sóc khách hàng trong khi số lượng khách hàng của Công ty ngày càng tăng lên. Công ty đã ứng dụng công nghệ số trong điều hành OKR, khơi thông dòng chảy hàng hóa và thông tin giúp cung cấp dữ liệu kịp thời phục vụ công tác kiểm điểm và điều hành hàng tuần để có giải pháp xử lý các mục tiêu không đạt được góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng chi phí trong hoạt động bán hàng. "

Chi phí quản lý/ doanh thu đạt 1,9%, giảm 0,2% so cùng kỳ do doanh thu tăng trưởng tốt nhưng chi phí của bộ phận quản lý không tăng, số lao động không tăng nên giảm được tỷ lệ chi phí trên doanh thu. Mặc dù, thực hiện chiến lược chuyển đổi số Công ty phải chi thêm các chi phí cho trang thiết bị phần mềm, cho đào tạo nhưng tỷ lệ chi phí quản lý/ doanh thu không tăng mà còn giảm so cùng kỳ.

CP tài chính/ doanh thu của Công ty đạt 1,4%, giảm 0,1% so cùng kỳ. Mặc dù lãi suất vay ngân hàng 6 tháng đầu năm 2023 vẫn ở mức cao chỉ giảm dần từ thời điểm Quý 3/2023, tỷ giá ngoại tệ tăng cao nhưng chi phí tài chính của Công ty vẫn giảm do uy tín thương hiệu của Công ty trên thị trường tốt, không để xảy ra nợ xấu nên Công ty vẫn vay vốn được các lãi suất ưu đãi góp phần hạn chế tốc độ tăng chi phí tài chính. Mặt khác, do doanh thu tăng trưởng tốt cũng góp phần giảm chi phí tài chính trên doanh thu.

### 4. Về cơ cấu tài sản nguồn vốn:

Tổng tài sản năm 2023 đạt 7.752 tỷ, tăng 15,4% so cùng kỳ phản ánh quy mô sản xuất ngày càng tăng, doanh thu và lợi nhuận đều tăng trưởng tốt. Trong đó, tài sản lưu động chiếm tỷ trọng chủ yếu 94,31% (tăng 0,8% so cùng kỳ); tài sản cố định chiếm tỷ trọng nhỏ 5,69% (giảm 11,07% so cùng kỳ) cho thấy tài sản của Công ty có tính thanh khoản tốt, nguồn vốn lưu động lớn giúp Công ty mở rộng quy mô sản xuất kinh doanh một cách linh hoạt, đáp ứng mục tiêu tăng trưởng doanh thu ngày càng cao."

Vốn chủ sở hữu năm 2023 đạt 2.974 tỷ, tăng 13,4% so cùng kỳ do lợi nhuận của Công ty tăng tốt, tích lũy làm tăng vốn CSH, cho thấy vốn CSH của Công ty luôn được bảo toàn và tăng trưởng. Vốn chủ sở hữu tăng trưởng thể hiện sự phát triển của Công ty đồng đều các mặt cả về tốc độ và chất lượng tăng trưởng tốt.

## 5. Khả năng thanh toán:

Nhờ uy tín thương hiệu của Công ty trên thị trường tốt nên Công ty tăng được nguồn vốn vay để mở rộng sản xuất kinh doanh, do đó nợ ngắn hạn tăng 16.7% so cùng kỳ vì vậy các chỉ tiêu hệ số thanh toán đều giảm nhẹ so cùng kỳ. Hệ số thanh toán hiện tại năm 2023 đạt 1.53 lần, giảm 0.33% so cùng kỳ; Hệ số thanh toán nhanh năm 2023 đạt 1.27 lần, giảm 2.73% so cùng kỳ. Mặc dù các chỉ tiêu hệ số thanh toán giảm nhẹ nhưng Công ty vẫn đảm bảo thanh toán các khoản nợ đến hạn.

## 6. Khả năng sinh lợi:

Chỉ số ROS của Rạng Đông đều ở mức cao qua các năm. ROS năm 2023 đạt 7.03%, thực hiện tương đương cùng kỳ. ROS của Công ty cao gấp 1,05 lần mức bình quân 500 DN lớn nhất Việt Nam 2023 (ROS là 6.7%). Nhờ có ưu đãi thuế cho doanh nghiệp khoa học công nghệ năm 2023 Công ty vẫn duy trì được ROS ở mức cao trong điều kiện năm 2023 đối diện với muôn vàn khó khăn, cho thấy chất lượng tăng trưởng bền vững của Công ty.

Chỉ số ROA, ROE của Công ty tăng trưởng ở mức cao do Công ty tổ chức sản xuất kinh doanh hiệu quả tăng trưởng được lợi nhuận tốt. Chỉ số ROA đạt 7.54%, tăng 1.04 lần, cao gấp 1.26 lần mức bình quân 500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam (ROA là 6.0%). Chỉ số ROE đạt 19.64%, tăng 1.06 lần so cùng kỳ, cao gấp 1.28 lần mức bình quân 500 DN lớn nhất Việt Nam 2023 (ROE là 15,3%). Chỉ số ROA, ROE cao khẳng định Công ty vẫn đang quản trị tài sản và nguồn vốn hiệu quả.

## 7. Phân tích tình hình nợ phải trả:

Các khoản phải trả của Công ty tăng 16.67% từ 4.095 tỷ (năm 2022) lên 4.777 tỷ (năm 2023). Trong đó:

Phải trả người bán giảm 119 tỷ, từ 1.018 tỷ (năm 2022) xuống 899 tỷ (năm 2023), giảm 11,7% so cùng kỳ do ứng dụng công cụ số trong điều hành sản xuất kinh doanh giúp giảm lượng dư trữ nguyên vật liệu, cân đối nhập nguyên vật liệu phù hợp với thực tế sản xuất góp phần giảm công nợ với nhà cung cấp. Công ty có khả năng trả nợ các khoản nợ phải trả không để nợ xấu.

Nhờ uy tín thương hiệu của Công ty không để xảy ra nợ xấu, nhờ vào chất lượng tăng trưởng tốt và hình ảnh một Rạng Đông công nghệ cao mà Công ty vẫn duy trì được nguồn vốn vay từ các tổ chức tín dụng phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh ngày càng mở rộng do vậy các khoản vay tài chính tăng 35.0% từ 2.298 tỷ lên 3.103 tỷ. Trong điều kiện lãi suất vay ngân hàng có xu hướng giảm mạnh thì việc sử dụng đòn bẩy tài chính tăng lên mang lại hiệu quả trong việc sử dụng nguồn vốn của Công ty để đầu tư mở rộng sản xuất kinh doanh.

Do các khoản phải trả tăng lớn hơn tốc độ tăng của vốn chủ sở hữu nên Tỷ trọng nợ/ Tổng nguồn vốn năm 2023 tăng nhẹ, tăng 1.09% so cùng kỳ cho thấy Công ty đã sử dụng đòn bẩy tài chính một cách hiệu quả để phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh trong điều kiện lãi vay ngân hàng có xu hướng giảm.

### 4.1.3 Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Để hiện thực hóa chiến lược phát triển Hệ sinh thái Sản phẩm/Dịch vụ - 4.0, Rạng Đông xây dựng nền sản xuất thông minh, linh hoạt; Hướng tới đáp ứng yêu cầu sản xuất lô lớn cho các nhu cầu cá biệt hoá của khách hàng. Thực hiện Just-in-Time và sản xuất Zero Defect, đảm bảo tiến độ giao hàng, tiết kiệm chi phí trong sản xuất và tối ưu hoá nguồn lực.

Hệ thống sản xuất Thực - Số với phần Thực được tinh gọn và tối ưu các quy trình vận hành, thực hiện tự động hoá từng phần tiến tới toàn phần của các khâu sản xuất; Phần Số là quá trình tích hợp giữa OT và IT theo từng vòng lặp trong hệ thống sản xuất, ngày càng nâng cao trình độ trưởng thành số, tạo thành các phiên bản số với độ phân giải ngày càng cao, tốc độ tiến gần tới thời gian thực (Near realtime), dựa trên hệ thống lõi ERP - SAP với dữ liệu được kết nối theo chiều ngang và chiều dọc, trên nền tảng cơ sở dữ liệu Data warehouse được định hình về mặt cấu trúc và làm dày theo các vòng lặp.

Bên cạnh đó, Rạng Đông thực hiện tái cấu trúc mô hình kinh doanh: Xây dựng mô hình kinh doanh số DBM để thương mại hoá thành công Hệ sinh thái SP & DV 4.0 của RĐ; Phát triển kinh doanh đa kênh và khai thác hiệu ứng mạng lưới của kinh tế nền tảng.

Rạng Đông từng bước dịch chuyển từ mô hình kinh doanh hình ống tuyến tính (Pipe - Line) sang mô hình kinh doanh đa nền tảng, mô hình kinh doanh hệ sinh thái (DBM).

Mở rộng thị trường Hệ sinh thái Sản phẩm/Dịch vụ 4.0 bằng mô hình kinh doanh số DBM: Mô hình kinh doanh truyền thống (Offline) được số hóa, thực hiện O2O làm mới nhằm tăng độ phủ thị trường cả bề rộng lẫn bề sâu. Phát triển kinh doanh đa kênh, đa nền tảng phát huy hiệu ứng mạng lưới và trải nghiệm khách hàng, thực hiện chiến lược đại dương xanh, phát triển Smart Home, Smart City, Smart Farm.

Mục tiêu đến năm 2025 cơ bản chuyển từ nhà cung cấp sản xuất bán sản phẩm thông qua đại lý, lên đa kênh (tiếp cận gần hơn với người dùng cuối), đồng thời cung cấp sản phẩm/dịch vụ để kết nối với các nền tảng của đối tác khác và có thể Plug& Play.

Phát triển hình thức TMĐT Rạng Đông từ mở rộng đến bao trùm, tham gia vào các nền tảng khác (Tiki, Lazada, Shopee...) phát triển các nền tảng cộng sinh - Rạng Đông cung cấp thiết bị tham gia các nền tảng của các Tập đoàn công nghệ (FPT, Viettel, VNPT...) và từng bước phát triển nền tảng Rallismart Rạng Đông làm chủ.

#### 4.1.4 Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty:

Rạng Đông hiểu rằng trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp được thể hiện bằng những hành động thiết thực: Đảm bảo chất lượng sản phẩm, tiết kiệm năng lượng, thân thiện môi trường, đem lại lợi ích cho người tiêu dùng, cho xã hội. Trách nhiệm xã hội cũng chính là cùng chia sẻ khó khăn với đồng bào, chiến sĩ, biển đảo quê hương, đồng thời đảm bảo đời sống, văn hóa của cán bộ, công nhân lao động.

Đối với Rạng Đông, trách nhiệm xã hội đã trở thành sứ mệnh được nêu ngay trong Chiến lược Chuyển đổi số của Công ty, kiến tạo cuộc sống tiện nghi, thông minh, hạnh phúc, hòa hợp với thiên nhiên, thân thiện với môi trường. Hệ sinh thái Sản phẩm/Dịch vụ-4.0, tiết kiệm năng lượng, thân thiện môi trường, an toàn cho sức khỏe, tiện nghi và hạnh phúc cho người dùng với thuộc tính xanh hóa và thúc đẩy kinh tế tuần hoàn, đồng hành cùng dân tộc xây dựng một Việt Nam phồn vinh và thịnh vượng, sánh tầm với các quốc gia phát triển trên thế giới.

Là Doanh nghiệp hàng đầu, tiên phong trong lĩnh vực cung cấp các sản phẩm, dịch vụ, hệ thống và giải pháp chiếu sáng xanh tiết kiệm năng lượng, thân thiện môi trường, bảo vệ sức khỏe và hạnh phúc con người, nâng cao chất lượng cuộc sống cho mỗi gia đình và toàn xã hội, công ty Rạng Đông luôn nỗ lực giảm thiểu các lãng phí về năng lượng, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong mọi hoạt động sản xuất và kinh doanh. Công ty thiết lập mục tiêu giảm mức tiêu hao năng lượng trên một đơn vị sản phẩm ít nhất 8% trong 5 năm trong các hoạt động sản xuất của Công ty.

Người Lao động ở Rạng Đông thực sự là người chủ sở hữu Công ty, họ là người làm chủ thực sự: năm 2004 khi cổ phần hóa, 96% CBCNV được mua cổ phần nắm giữ trên 42% cổ phần. Thu nhập của họ không phải là chi phí tiền lương mà là sự chia sẻ giá trị gia tăng do họ tạo ra. Bản sắc văn hóa "Rạng Đông Anh hùng & Có Bác Hồ", lựa chọn con đường "Phát triển bằng Khoa học - Công nghệ/ Đổi mới - Sáng tạo và Sự tử tế", đã tạo ra lớp cán bộ Rạng Đông với phẩm chất 9T- 4 Cùng, trở thành yếu tố quyết định cho sự phát triển liên tục, bền vững của Công ty.

Các thế hệ Rạng Đông đã miệt mài lao động xây dựng nên một Rạng Đông có bề dày lịch sử sâu sắc. Rạng Đông là mái nhà chung để mọi người có thể thể hiện tài năng, nét đẹp trong lao động sản xuất, văn hóa, thể thao, văn nghệ.

Phát triển hệ sinh thái sáng tạo mở và phong trào ngày hội sáng tạo Rạng Đông Techday làm nền tảng để tiếp nhận và phát triển tri thức, tiếp thu tri thức từ bên ngoài để chuyển hóa và sản sinh tri thức có giá trị, tạo môi trường làm việc năng động, sáng tạo và không ngừng phát triển. "Ngày hội Sáng tạo Rạng Đông Techday" được tổ chức vào ngày 28 - 4 và ngày 10 - 10 hàng năm là điểm hội tụ của phong trào đổi mới sáng tạo "Thi đua làm theo lời Bác - Thỏa lòng Bác mong".

Công đoàn Công ty CP Bóng đèn Phích nước Rạng Đông hiện có 22 công đoàn bộ phận ở 2 cơ sở sản xuất tại Hà Nội và Bắc Ninh, với hơn 2.400 cán bộ, công nhân viên chức, lao động,

đoàn viên công đoàn; trong đó, tỷ lệ đoàn viên công đoàn chiếm 99%. Là tổ chức đoàn cấp cơ sở, trực thuộc Đoàn Khối Doanh nghiệp Hà Nội, trong những năm qua, Đoàn thanh niên Rạng Đông ngày càng lớn mạnh, khẳng định được vai trò quan trọng trong sản xuất kinh doanh và tổ chức thực hiện các phong trào thi đua của Công ty.

Trong nhiều năm qua, Ban Chấp hành Công đoàn đã phối hợp chặt chẽ với Ban lãnh đạo công ty tập trung chăm lo lợi ích vật chất, tinh thần và quyền lợi chính trị cho NLD; tham gia cùng chuyên môn xây dựng quy chế khoán thực hiện chức năng, nhiệm vụ, kế hoạch và khoán chi phí giá thành công xưởng; cơ chế khuyến khích tạo động lực trong tổ chức triển khai thực hiện mô hình quản trị chiến lược phát triển bền vững công ty theo hướng tiến bộ, hài hòa lợi ích của doanh nghiệp, NLD.

Với truyền thống Anh hùng và có Bác Hồ, Rạng Đông có hệ thống chính trị vững chắc, xuyên suốt từ Đảng, Công đoàn đến Đoàn thanh niên, luôn xây dựng tinh thần tương thân tương ái, cảm thông và chia sẻ, dành một phần ngân sách cho các hoạt động từ thiện, hoạt động xã hội cộng đồng. Trong 5 năm qua đã có rất nhiều hoạt động ý nghĩa được triển khai như: Giúp đỡ đồng bào bị ảnh hưởng nặng nề do thiên tai, lũ lụt trên cả nước; Giúp đỡ các hoàn cảnh khó khăn trong xã hội, các hộ gia đình nghèo trên cả nước; Giúp đỡ học sinh nghèo các trường học khó khăn trên cả nước; Tổ chức quyên góp xây dựng Quĩ tương thân tương ái; Ủng hộ Trường Sa - Hoàng Sa; Ủng hộ chương trình phát triển nông thôn mới; Chung tay cùng cả nước đẩy lùi dịch bệnh Covid-19.

Đóng góp vào các công trình lịch sử đền ơn đáp nghĩa như Nghĩa trang Trường Sơn, Nghĩa trang Vị Xuyên, Thành cổ Quảng Trị, cầu Hiền Lương. Các hình ảnh sản phẩm Smart, Chiếu sáng HCL, các công trình Nghĩa trang Trường Sơn, Nghĩa trang Vị Xuyên, Thành cổ Quảng Trị, cầu Hiền Lương là những hành động cụ thể của trách nhiệm xã hội.

Truyền thống tốt đẹp này hiện vẫn đang được Rạng Đông thực hiện, đúng như tôn chỉ: trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp chính là hành động thiết thực đảm bảo: Chất lượng sản phẩm - Tiết kiệm năng lượng - Thân thiện môi trường - An toàn cho sức khỏe, đem lại lợi ích cho con người cuộc sống tiện nghi & hạnh phúc hơn. Trách nhiệm xã hội chính là cùng chia sẻ, giúp đỡ các hoàn cảnh khó khăn trong cộng đồng, thể hiện bằng những hành động và việc làm cụ thể.





## 4.2 ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

### 4.2.1 Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội.

Trong bối cảnh các sản phẩm chiếu sáng truyền thống suy giảm đột biến, nhờ định hướng chiến lược phát triển Công ty được đề ra đúng đắn, Công ty cổ phần Bóng đèn Phích nước Rạng Đông đã hoàn thành kế hoạch tất cả các chỉ tiêu cơ bản về doanh thu, lợi nhuận, do ĐHCĐ năm 2023 đề ra, Chúng tôi tin rằng lợi nhuận phải gắn với giá trị tạo ra cho cộng đồng. Trong hoạt động sản xuất kinh doanh, Rạng Đông luôn lưu ý đến giá trị mà sản phẩm, dịch vụ của công ty và các khách hàng, đối tác đem lại cho xã hội, ưu tiên đầu tư vào các chiến lược lành mạnh, bền vững, tuân thủ các chuẩn mực về môi trường xã hội.

Công ty đã ứng dụng thành công khoa học quản trị hiện đại, ứng dụng ERP vào hoạt động SXKD đồng thời Công ty đã ứng dụng thành tựu I4.0 để sản xuất những sản phẩm và hệ thống các giải pháp chiếu sáng Xanh - Thông minh - Vì sức khỏe con người và chiếu sáng nhân tạo nông nghiệp công nghệ cao tạo ra những sản phẩm có tính ứng dụng cao, được thị trường tin dùng và đón nhận.

Hệ sinh thái Sản phẩm/Dịch vụ -4.0 của Rạng Đông được hoàn thiện và phát triển với 5 thuộc tính: Thông minh hóa, cá thể hóa, Nền tảng hóa và tạo ra dữ liệu, Đồng sáng tạo, Xanh hóa và kinh tế tuần hoàn; Ứng dụng vào SmartHome, SmartCity, SmartFarm, với nền tảng công nghệ Ral-lismart hướng tới kết nối các đối tác, khách hàng, đưa cơ cấu tỷ trọng doanh thu 5 lớp sản phẩm của Hệ sinh thái đến 2025 lên trên 60%, đến 2026 là 70%.

Nhà thông minh RalliSmart là giải pháp xuất sắc được công nhận "Giải thưởng Sao Khuê 2023". Lĩnh vực: Các dịch vụ, giải pháp công nghệ tiên phong Sao Khuê.

Với các tính năng đồng bộ và dịch vụ trọn gói mang đến một cuộc sống tiện nghi, sức khỏe, an toàn và tiết kiệm, cuộc sống xanh, thân thiện với môi trường, là sản phẩm "Make in Việt Nam" sáng tạo tại Việt Nam - Thiết kế của Việt Nam - Sản xuất trên dây chuyền Việt Nam phù hợp với nhu cầu người tiêu dùng & phù hợp với đặc điểm công nghệ tại Việt Nam, Rạng Đông là đối tác tin cậy trong Hệ sinh thái kinh doanh mở.

Trên nền tảng IoT, các giải pháp chiếu sáng đô thị thông minh, chiếu sáng cảnh quan của Rạng Đông đáp ứng nhu cầu về sử dụng hiệu quả năng lượng, thiết kế theo tập các tiêu chuẩn mở oneM2M, là chuẩn được áp dụng rộng rãi trên thế giới, kết hợp với công nghệ mạng truyền thông không dây diện rộng công suất thấp RIIIM, các thiết bị truyền thông và điều khiển đèn được tích hợp trong 1 Module theo chuẩn chân kết nối Socket NEMA, sử dụng phổ biến trong hệ thống đèn đường. Giao diện lập trình API của Rạng Đông cho phép hệ thống điều khiển chiếu sáng tích hợp vào trung tâm điều hành của thành phố thông minh (IOC), triển khai trong các công trình chiếu sáng Thành phố Thông minh như Bến Tre..., chiếu sáng cảnh quan và văn hóa tâm linh như Nghĩa trang liệt sĩ Vị Xuyên, TP Đồng Hới, TP Cần Thơ, TP Quảng Trị, TP Đà Lạt.

Việc làm chủ các nguồn sáng với những bước sóng phù hợp với chu kỳ sinh trưởng và phát triển của từng loại cây trồng, kết hợp với công nghệ IoT và kết nối không dây Lora thu thập thông tin từ cảm biến môi trường về Gateway, kiểm soát và điều khiển các thiết bị ngoại vi trong nhà kính công nghệ cao, tạo ra môi trường khí hậu ánh sáng, nhiệt độ, độ ẩm, nồng độ CO2, độ ẩm đất... tối ưu phù hợp với sinh trưởng của từng loại cây trồng, thông qua thiết bị di động hoặc máy tính, nâng cao năng suất, chất lượng các loại cây trồng, đã được lắp đặt ở nhiều vùng có khí hậu khác nhau như: Đà Lạt, Vĩnh Phúc, Hải Dương, Bình Thuận, Bà Rịa ...

#### 4.2.2 Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Ban Tổng giám đốc Công ty đã thường xuyên, nghiêm túc bám sát nội dung, Nghị quyết của các ĐHĐCĐ thường niên, các Nghị quyết và chủ trương của HĐQT; Ban Tổng giám đốc đã tổ chức, triển khai và điều hành quyết liệt trong thực hiện các chỉ tiêu kinh tế đã được các ĐHĐCĐ thường niên quyết định với tinh thần trách nhiệm cao; Đoàn kết nội bộ tốt, gương mẫu đồng thời giữ được vai trò hạt nhân tổ chức, lôi cuốn và được tập thể CBCNLD, các tổ chức quần chúng Công đoàn, Đoàn Thanh niên trong toàn Công ty ủng hộ.

Ban Tổng giám đốc Công ty đã thực hiện tốt các Nghị quyết ĐHĐCĐ và các nhiệm vụ mà ĐHĐCĐ, HĐQT Công ty giao.

#### 4.2.3 Hoạt động của Hội đồng quản trị

Được sự tin tưởng và ủng hộ tuyệt đối của đại đa số cổ đông, nhận thức rõ trách nhiệm được cổ đông giao phó, HĐQT đã thường xuyên tranh thủ được sự quan tâm lãnh đạo, định hướng của BCH Đảng bộ Công ty, tranh thủ ý kiến tham gia của các cổ đông lớn, phối hợp tốt với Ban kiểm soát, với các tổ chức đoàn thể: Công đoàn, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Công ty đã xây dựng được một tập thể CBCNLD "Đoàn kết - Kỷ cương - Chuyên nghiệp - Đổi mới sáng tạo - Cải tiến liên tục và Trung thực" với bộ gen 9T "Tận tâm - Tận lực - Tự giác - Tự tin - Tự trọng - Trung thực - và thời nay được bổ sung thêm: Tiên phong - Trách nhiệm - Thông minh" & 4 cùng "Cùng tấm lòng - Cùng hướng nhìn - Cùng làm - Cùng hưởng", luôn luôn hăng hái thi đua, phấn đấu không ngừng nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, xây dựng Công ty phát triển bền vững, hài hòa quyền lợi và trách nhiệm giữa Công ty với cổ đông, Nhà nước và người lao động.

HĐQT đã nghiêm túc chỉ đạo, lãnh đạo thực hiện tốt các Nghị quyết ĐHĐCĐ; Tập thể HĐQT và từng thành viên HĐQT luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm trước cổ đông và CBCNLD toàn Công ty, gương mẫu, đoàn kết và đã hoàn thành tốt nhiệm vụ ĐHĐCĐ giao phó.

#### 4.2.4 Các Nghị quyết/ Quyết định của Hội Đồng Quản Trị

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	Quyết định số 201/2023/QĐ-HĐQT-RAL	2/2/2023	Thông qua việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) của Công ty Cổ phần Bóng đèn Phích nước Rạng Đông	100%
2	Quyết định số 203/2023/QĐ-HĐQT-RAL	2/2/2023	Thông qua Danh sách người lao động tham gia chương trình phát hành cổ phiếu ESOP của Công ty Cổ phần Bóng đèn Phích nước Rạng Đông	100%
3	Quyết định số 223/2023/QĐ-HĐQT-RAL	2/6/2023	Thông qua hồ sơ phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty (ESOP) năm 2022	100%
	Nghị quyết số 511/2023/NQ-HĐQT-RAL	3/1/2023	Hội đồng quản trị Công ty CP Bóng đèn Phích nước Rạng Đông chuẩn thuận phê duyệt gia hạn thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2023	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
4	Quyết định số 688/2023/QĐ-HĐQT-RAL	3/13/2023	Thông qua việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty (ESOP) của Công ty Cổ phần Bóng đèn Phích nước Rạng Đông	100%
5			Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động (ESOP) đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.  Điều khoản thi hành Quyết định này thay thế cho Quyết định số: 201/2023/QĐ-HĐQT-RAL ngày 02/02/2023 và có hiệu lực kể từ ngày ký.	
	Quyết định số 691/2023/QĐ-HĐQT-RAL	3/13/2023	Thông qua hồ sơ phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động trong Công ty (ESOP)	100%
	Quyết định số 740/2023/QĐ-HĐQT-RAL	3/16/2023	Thông qua việc nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất bằng nguồn vốn từ Quỹ đầu tư phát triển của Công ty tại thửa đất số 26, tờ bản đồ số 14, địa chỉ Lô A-40 đường Điện Biên Phủ, phường Chính Gián, quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng căn cứ theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CH 680725 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường thành phố Đà Nẵng cấp ngày 27/04/2017.	100%
6			Dự toán giá nhận chuyển nhượng là: 17.090.000.000 đồng (Bằng chữ: Mười bảy tỷ không trăm chín mươi triệu đồng Việt Nam).	
7			Giao cho ông Nguyễn Đoàn Kết, chức vụ: Phó Chủ tịch HĐQT - Phó Tổng giám đốc Công ty đàm phán, ký kết hợp đồng và các văn bản liên quan đến việc nhận chuyển nhượng tài sản nêu trên ( kể cả ký hợp đồng sửa đổi bổ sung, phụ lục hợp đồng, hủy bỏ hợp đồng)	
8			Ông Nguyễn Đoàn Kết được quyền ủy quyền lại cho người khác làm các thủ tục đăng ký biến động sang tên, kê khai và nộp các khoản thuế, phí, lệ phí phát sinh, nhận bản chính giấy chứng nhận nêu trên.	
9	Nghị quyết số 1047/2023/NQ-HĐQT-RAL	3/29/2023	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Thông qua phương án tạm ứng cổ tức đợt 2 năm 2022 cho cổ đông hiện hữu	100%
10	Quyết định số 1549/2023/QĐ-HĐQT-RAL	4/21/2023	Quyết định chi trả tạm ứng cổ tức đợt II năm 2022	100%
11	Quyết định số 1549/2023/QĐ-HĐQT-RAL	5/5/2023	Phê chuẩn các nội dung thuộc thẩm quyền HĐQT.	100%
	Nghị quyết số 1781/NQ-ĐHĐCĐ/2023	5/13/2023	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.	100%
12	Quyết định số 2017/2023/QĐ-HĐQT-RAL	5/29/2023	Thông qua việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu thưởng theo chương trình lựa chọn người lao động trong Công ty (ESOP) của Công ty Cổ phần Bóng đèn Phích nước Rạng Đông	100%
13			Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu thưởng theo chương trình lựa chọn người lao động (ESOP) đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.	
14			Điều khoản thi hành:	
15			Quyết định này thay thế cho Quyết định số 688/2023/QĐ-HĐQT-RAL ngày 13/03/2023 về việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty (ESOP) và thông qua phương án đảm bảo tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.	
	Quyết định số 2020/2023/QĐ-HĐQT-RAL	5/29/2023	Thông qua hồ sơ phát hành cổ phiếu thưởng theo chương trình lựa chọn người lao động trong Công ty (ESOP)	100%
16	Quyết định số 2119/QĐ-HĐQT/2023	6/6/2023	Thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp	100%

Quyết định số 2413/2023/ QĐ-HĐQT-RAL	6/27/2023	Thông qua kết quả phát hành và kết thúc đợt phát hành cổ phiếu thưởng theo chương trình lựa chọn người lao động trong Công ty (ESOP)	100%
		Thông qua việc thay đổi Giấy đăng ký doanh nghiệp và sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty theo mức vốn điều lệ mới sau phát hành	
Quyết định số 2675/2023/ QĐ-HĐQT-RAL	7/7/2023	Thông qua thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp.	100%
Nghị quyết số 3025/2023/ NQ-HĐQT-RAL	8/4/2023	Thông qua phương án tạm ứng cổ tức đợt 1 cho cổ đông hiện hữu	100%
Quyết định số 3457/2023/ QĐ-HĐQT-RAL	8/23/2023	Quyết định chi trả tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2023.	100%
Quyết định số 5085b/2023/ QĐ-HĐQT-RAL	11/10/2023	Về việc phát hành bảo lãnh, sử dụng tài sản làm biện pháp bảo đảm tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) - Chi nhánh Tây Sài Gòn.	100%



## 4.3 HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Bóng đèn Phích nước Rạng Đông, Ban kiểm soát hoạt động độc lập, có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý điều hành hoạt động kinh doanh và việc thực hiện Nghị quyết đại hội đồng Cổ Đông của toàn Công ty và của Bộ máy quản lý điều hành Công ty.

Thông qua việc phân tích hệ thống các Báo cáo tài chính, và các báo cáo điều hành, công tác kiểm toán thường niên và bán niên; BKS tham dự đầy đủ tất cả các cuộc họp HĐQT, nêu ý kiến chất vấn, phản biện và đánh giá kết luận từng chỉ tiêu, từng vấn đề; Tiếp thu phản ánh ý kiến của các cổ đông (nếu có) để thực hiện chức năng giám sát của mình.

Trong năm qua, Ban kiểm soát đã thực hiện soát xét các Báo cáo tài chính, có những hoạt động kiểm soát có hiệu quả trong công tác phòng ngừa rủi ro trong quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

### CUỘC HỌP CỦA BAN KIỂM SOÁT

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Quách Thành Chương	19	100%	100%	
2	Ông Lê Đình Hưng	19	100%	100%	
3	Bà Tôn Nữ Thanh Thiện	19	100%	100%	



## 4.4 CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

### 4.4.1 Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích

Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát: Thực hiện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 họp ngày 13 tháng 05 năm 2023.

Các khoản lương, thưởng: Theo hiệu quả SXKD từng kỳ.

#### 4.4.2 Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ

Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan nội bộ đối với cổ phiếu của công ty:

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Trần Trung Tường		26.789	0.12%	35.069	0.15%	RAL phát hành CP thưởng ESOP
1.01	Trần Hải Minh	Em rể	7.829	0.03%	11.529	0.05%	RAL phát hành CP thưởng ESOP
2	Nguyễn Đoàn Kết		221.248	0.96%	229.528	0.97%	RAL phát hành CP thưởng ESOP
3	Nguyễn Đoàn Thăng		516.387	2.25%	526.457	2.24%	RAL phát hành CP thưởng ESOP
3.01	Nguyễn Anh Đức	Con rể	9.134	0.04%	14.507	0.06%	RAL phát hành CP thưởng ESOP
4	Nguyễn Hoàng Kiên		193.998	0.85%	200.488	0.85%	RAL phát hành CP thưởng ESOP
4.01	Nguyễn Hoàng Khôi	Anh trai	9.741	0.04%	13.471	0.06%	RAL phát hành CP thưởng ESOP
5	Quách Thành Chương		13.982	0.06%	20.472	0.09%	RAL phát hành CP thưởng ESOP
6	Tôn Nữ Thanh Thiện		8.457	0.04%	12.147	0.05%	RAL phát hành CP thưởng ESOP
7	Hoàng Trung		14.997	0.07%	20.557	0.09%	RAL phát hành CP thưởng ESOP

Thực hiện theo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên số 1781/NQ-ĐHCĐ/2023. Công ty triển khai +A6+A23:H36+A23:H35+A23:H37+A23:H38+A6+A23:H36

Ngày 14/6/2023: Công ty nhận được Công văn số 3658/UBCK-QLCB của Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước ngày 14/6/2023 về việc nhận được tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty.

Ngày 15/6/2023: Công ty thực hiện Thông báo phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty theo thông báo số 2183/2023/TB-RAL ngày 15/6/2023.

Ngày 26/6/2023: Ngày kết thúc đợt phát hành.

Ngày 27/6/2023: HĐQT Công ty thông qua kết quả phát hành và kết thúc đợt phát hành cổ phiếu thưởng theo chương trình lựa chọn người lao động trong Công ty (ESOP) theo Quyết định số 2413/2023/QĐ-HĐQT-RAL. Đồng

thời công ty nộp Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty tới UBCKNN theo Báo cáo số 2414/2023/BC-RAL ngày 27/6/2023. Công ty thực hiện công bố thông tin Thông báo thay đổi số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết, số lượng cổ phiếu tăng từ 22.947.419 cổ phiếu lên 23.547.419 cổ phiếu.

Ngày 30/6/2023: Công ty nhận được Công văn số 4203/UBCK-QLCB của Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước ngày 30/6/2023 về việc nhận được tài liệu báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty.

Ngày 12/7/2023: Công ty nhận được Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán thay đổi lần thứ 4 : Tổng số lượng đăng ký chứng khoán hiện tại: 23.547.419 cổ phiếu.

Ngày 18/7/2023: Công ty nhận được Quyết định về việc thay đổi đăng ký niêm yết của Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

#### 4.4.3 Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:

Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành:

Đối tượng giao dịch: Công ty CP Gia Lộc Phát.

Người có liên quan: Ông Lê Đình Hưng, thành viên BKS (nhiệm kỳ 2022 - 2027) Công ty CP Bóng đèn Phích nước Rạng Đông đồng thời là Chủ tịch HĐQT Công ty CP Gia Lộc Phát.

Nội dung giao dịch: Hợp đồng nguyên tắc số 01-BH1 ngày 02/01/2023.

Công ty Gia Lộc Phát là khách hàng lớn của Công ty, thực hiện tiêu thụ sản phẩm của Công ty từ nhiều năm, doanh thu của Gia Lộc Phát thường chiếm từ 70%-80% tổng doanh thu tại miền Bắc của Công ty.

#### 4.4.4. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty : Theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Bóng đèn Phích nước Rạng Đông.



# CHƯƠNG 5 : **CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN CÔNG TY**

• ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN



## ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

Thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0, thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm (2021-2030) được Đại hội Đảng Toàn quốc lần thứ XIII thông qua, thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 17/11/2022, Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về việc tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, Công ty CP Bông đèn Phích nước Rạng Đông đã xây dựng chiến lược Chuyển đổi số công ty giai đoạn 2020 -2025, tầm nhìn 2030.

Xác định đúng Sứ mệnh - Tầm nhìn - Mục tiêu là bước đột phá chiến lược trong tư duy phát triển của Rạng Đông đến năm 2030. Sứ mệnh là doanh nghiệp tiên phong cung cấp hệ thống giải pháp đồng bộ dựa trên công nghệ lõi là Chiếu sáng và công nghệ số (IoT), góp phần kiến tạo ngôi nhà thông minh, thành phố thông minh, nông nghiệp công nghệ cao và nông nghiệp chính xác, thúc đẩy cuộc sống hòa hợp với Thiên nhiên - Thông minh - Hạnh phúc - Thân thiện môi trường; Gia tăng giá trị cho cổ đông, nhân viên và khách hàng; đồng hành cùng dân tộc xây dựng Việt Nam Phồn vinh - Thịnh vượng

Con đường phát triển bằng Khoa học công nghệ/ Đổi mới sáng tạo và Sự tử tế.

### Tầm nhìn, mục tiêu:

- Xây dựng Công ty có môi trường làm việc luôn sáng tạo, văn hóa hơn, văn minh hơn, chuyên nghiệp hơn và hạnh phúc hơn.
- Đến năm 2025 trở thành doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp số, dẫn đầu thị trường chiếu sáng tại Việt Nam; tiên phong trong lĩnh vực cung cấp Hệ sinh thái Sản phẩm/ Dịch vụ - 4.0; Phát triển nhanh và bền vững với tốc độ tăng trưởng hàng năm 25%.
- Năm 2030 đưa thương hiệu Rạng Đông lên tầm khu vực, doanh thu tầm tỷ đô. Thu nhập bình quân hệ số 1 đạt 2000 USD/người/tháng.
- Xây dựng Công ty có môi trường làm việc luôn sáng tạo, văn hóa hơn, văn minh hơn, chuyên nghiệp hơn và hạnh phúc hơn.

Ngôi nhà chuyển đổi số của Rạng Đông là mô hình hóa Chiến lược, là bản thiết kế tổng thể mục đích, yếu tố dẫn dắt, hành động cốt lõi và nền tảng vận hành chuyển đổi số giai đoạn 2020 - 2025, với 6 trụ cột chính: 1) Hoàn thiện Hệ sinh thái Sản phẩm/Dịch vụ - 4.0; 2) Sản xuất thông minh; 3) Quy trình và tổ chức; 4) Công nghệ số; 5) DBM & O2O; 6) Marketing 4.0. Trong đó, hai trụ cột quy trình, tổ chức và công nghệ số ở trung tâm để thúc đẩy và đồng bộ hóa cụm bên trái của mô hình giá trị (gồm sản phẩm, dịch vụ 4.0 và sản xuất thông minh) và cụm bên phải gồm kinh doanh bán hàng (O2O&DBM) và truyền thông, marketing.

Rạng Đông lựa chọn đi thẳng vào cốt lõi là chuyển đổi sản xuất thông minh, chuyển đổi hệ sinh thái sản phẩm và dịch vụ, chuyển đổi mô hình kinh doanh bằng công nghệ số, có như thế thì mới tạo được bước đột phá bắt kịp các xu hướng của thời đại.

### Xây dựng nền sản xuất thông minh.

Qua 4 năm chuyển đổi số Rạng Đông đã tập trung tái cấu trúc chiến lược Sản phẩm/Dịch vụ và thực hiện sản xuất thông minh (tự động hóa dây chuyền, tự động hóa khâu điều hành, từng bước thực hiện Make in Vietnam) nên năng suất tăng mạnh, giá thành giảm mạnh, mặc dù các yếu tố đầu vào liên tục tăng.

Hệ thống sản xuất thực - số với phần Thực được tinh gọn và tối ưu các quy trình vận hành, thực hiện tự động hoá từng phần tiến tới toàn phần. Tích hợp giữa OT và IT theo từng vòng lặp, nâng cao trình độ trưởng thành số, tạo thành các phiên bản số với độ phân giải ngày càng cao, tốc độ tiến gần tới thời gian thực (near realtime), dựa trên hệ thống lõi ERP - SAP, với dữ liệu được kết nối theo chiều ngang và chiều dọc, trên cơ sở dữ liệu Data warehouse được định hình về mặt cấu trúc và làm dày theo các vòng lặp.

Kết quả: Nâng cao được trình độ công nghệ số của hệ thống điều hành sản xuất MES, kết

nối các hệ thống sản xuất có nguồn gốc khác nhau, ứng dụng công nghệ học máy (Machine Learning), Trí tuệ nhân tạo (AI), Vạn vật kết nối công nghiệp (IIoT) trên dây chuyền, thực hiện kiểm soát tự động và cảnh báo hỗ trợ quản lý và điều hành dựa trên trạng thái dây chuyền theo thời gian thực.

Sản xuất thông minh giúp Rạng Đông giảm chi phí sản xuất trong điều kiện thị trường vật tư tăng, lãi vay tăng. Năng suất lao động đã tăng 30% với LED (5,5 triệu SP/ tháng lên 7,5 triệu SP/ tháng) và tăng 37% với sản phẩm Phích (1,4 triệu SP/ tháng lên 1,9 triệu SP/ tháng).

#### **Phát triển Hệ sinh thái Sản phẩm/Dịch vụ -4.0.**

Tháp phát triển **Sản phẩm/Dịch vụ** của Rạng Đông có 6 lớp với 5 thuộc tính, phù hợp thời đại I-4.0, đáp ứng nhu cầu mới của người tiêu dùng (Tháp nhu cầu Maslow); có nền tảng vững chắc là lợi thế kinh tế quy mô bên cung và hệ thống phân phối rộng khắp; phát triển dựa trên công nghệ lõi độc đáo là công nghệ chiếu sáng và IoT được mở rộng sang các lĩnh vực lân cận hợp lý (Ngôi nhà thông minh, Thành phố thông minh, Năng lượng tái tạo) và phát triển theo lộ trình phù hợp với đường cong chấp nhận công nghệ mới.

Chuyển đổi mô hình kinh doanh bằng công nghệ số:

Từ kinh doanh truyền thống sang kinh doanh số. Mở rộng thị trường cho Hệ sinh thái Sản phẩm/ Dịch vụ - 4.0 bằng mô hình kinh doanh số DBM. Mô hình kinh doanh truyền thống (offline) được số hóa kết hợp với các phương thức số (online), kết nối O2O làm tăng độ phủ thị trường cả bề rộng lẫn bề sâu. Phát triển kinh doanh đa kênh, đa nền tảng phát huy hiệu ứng mạng lưới và trải nghiệm khách hàng, thực hiện chiến lược con đường xanh trên đại dương đỏ, mở lối vào đại dương xanh, phát triển các không gian tăng trưởng mới Smart Home, Smart City, Smart Farm, thực hiện tăng trưởng cấp số nhân.

Hà Nội, ngày 18 tháng 4 năm 2024

### **CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐÔNG**

TỔNG GIÁM ĐỐC



**NGUYỄN ĐOÀN THẮNG**





**CHƯƠNG 6 :**  
**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**



**Công ty Cổ phần Bóng đèn Phích nước Rạng Đông**

87 - 89 Hạ Đình, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

**BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Bóng đèn Phích nước Rạng Đông (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày Báo cáo của mình và Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023.

**CÔNG TY**

Công ty Cổ phần Bóng đèn Phích nước Rạng Đông được chuyển đổi từ doanh nghiệp Nhà nước theo Quyết định số 21/2004/QĐ – BCN ngày 30 tháng 3 năm 2004 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp về việc chuyển Công ty Bóng đèn Phích nước Rạng Đông thành Công ty Cổ phần Bóng đèn Phích nước Rạng Đông. Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh Công ty Cổ phần số 0101526991, do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 15 tháng 07 năm 2014 và thay đổi lần thứ 9 ngày 13 tháng 07 năm 2023.

Trụ sở chính của Công ty được đặt tại: 87 - 89 Hạ Đình, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT**

Các thành viên của Hội đồng Quản trị trong năm và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

<b>Ông</b> Trần Trung Tường	Chủ tịch
<b>Ông</b> Nguyễn Đoàn Kết	Phó Chủ tịch
<b>Ông</b> Nguyễn Đoàn Thăng	Thành viên
<b>Ông</b> Nguyễn Hoàng Kiên	Thành viên
<b>Ông</b> Trần Văn Thái	Thành viên

Các thành viên của Ban Tổng Giám đốc đã điều hành Công ty trong năm và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

<b>Ông</b> Nguyễn Đoàn Thăng	Tổng Giám đốc
<b>Ông</b> Nguyễn Đoàn Kết	Phó Tổng Giám đốc
<b>Ông</b> Trần Trung Tường	Phó Tổng Giám đốc

Các thành viên của Ban Kiểm soát bao gồm:

<b>Ông</b> Quách Thành Chương	Trưởng ban
<b>Ông</b> Lê Đình Hưng	Thành viên
<b>Bà</b> Tôn Nữ Thanh Thiện	Thành viên

**KIỂM TOÁN VIÊN**

Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC đã thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính cho Công ty.

**CÔNG BỐ TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong quá trình lập Báo cáo tài chính, Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

**Công ty Cổ phần Bóng đèn Phích nước Rạng Đông**

87 - 89 Hạ Đình, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

- Xây dựng và duy trì kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc và Ban quản trị Công ty xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không còn sai sót trọng yếu do gian lận hoặc do nhầm lẫn;
- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Đưa ra các đánh giá, dự đoán hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các Chuẩn mực kế toán được áp dụng có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu đến mức cần phải công bố và giải thích trong Báo cáo tài chính hay không;
- Lập và trình bày các Báo cáo tài chính trên cơ sở tuân thủ các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính;
- Lập các Báo cáo tài chính dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục, trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Tổng Giám đốc Công ty đảm bảo rằng các sổ kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ trung thực, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết rằng Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31/12/2023, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và tuân thủ các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

**Cam kết khác**

Ban Tổng Giám đốc cam kết rằng Công ty tuân thủ Nghị định 155/2020/NĐ-CP của Chính phủ ngày 31/12/2020 về quy định chi tiết thi hành một số điều của luật chứng khoán và Công ty không vi phạm nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên Thị trường chứng khoán.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc



**Nguyễn Đoàn Thăng**

Tổng Giám đốc

Hà Nội, ngày 29 tháng 03 năm 2024

Số: 290324.022/BCTC.KT3

**BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP****Kính gửi: Quý Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc  
Công ty Cổ phần Bóng đèn Phích nước Rạng Đông**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Bóng đèn Phích nước Rạng Đông được lập ngày 29 tháng 03 năm 2024, từ trang 05 đến trang 43, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính.

**Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc**

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

**Trách nhiệm của Kiểm toán viên**

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

**Ý kiến của Kiểm toán viên**

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Bóng đèn Phích nước Rạng Đông tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

**Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC****Cát Thị Hà**

Phó Tổng Giám đốc

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán  
số: 0725-2023-002-1

Hà Nội, ngày 29 tháng 03 năm 2024

**Nguyễn Thị Nhân**

Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán  
số: 2959-2020-002-1

**Công ty Cổ phần Bóng đèn Phích nước Rạng Đông**  
87 - 89 Hạ Đình, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh  
Xuân, thành phố Hà Nội

**Báo cáo tài chính**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

## BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	31/12/2023 VND	01/01/2023 VND
<b>100</b>	<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>		<b>7,310,900,417,572</b>	<b>6,287,008,310,624</b>
<b>110</b>	<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>3</b>	<b>802,447,024,719</b>	<b>795,984,374,181</b>
111	1. Tiền		802,447,024,719	795,984,374,181
<b>130</b>	<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>		<b>5,220,475,256,851</b>	<b>4,525,037,429,214</b>
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	4	5,049,507,710,660	4,357,960,981,813
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	5	217,487,351,569	166,112,878,899
136	3. Phải thu ngắn hạn khác	6	113,290,954,453	168,407,167,596
137	4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi		(159,810,759,831)	(167,443,599,094)
<b>140</b>	<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>8</b>	<b>1,267,254,847,717</b>	<b>961,903,888,979</b>
141	1. Hàng tồn kho		1,267,254,847,717	961,903,888,979
<b>150</b>	<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>		<b>20,723,288,285</b>	<b>4,082,618,250</b>
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	12	2,695,769,181	1,972,164,480
152	2. Thuế GTGT được khấu trừ		17,074,689,475	39,620,887
153	3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	16	952,829,629	2,070,832,883
<b>200</b>	<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>		<b>440,787,822,256</b>	<b>429,474,783,664</b>
<b>210</b>	<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>		<b>1,337,344,600</b>	<b>1,233,956,974</b>
216	1. Phải thu dài hạn khác	6	1,337,344,600	1,233,956,974
<b>220</b>	<b>II. Tài sản cố định</b>		<b>309,650,476,155</b>	<b>301,058,821,267</b>
221	1. Tài sản cố định hữu hình	10	223,633,159,057	227,673,217,829
222	- Nguyên giá		1,029,818,491,852	958,823,316,075
223	- Giá trị hao mòn lũy kế		(806,185,332,795)	(731,150,098,246)
227	2. Tài sản cố định vô hình	11	86,017,317,098	73,385,603,438
228	- Nguyên giá		133,488,458,138	108,893,971,299
229	- Giá trị hao mòn lũy kế		(47,471,141,040)	(35,508,367,861)
<b>240</b>	<b>IV. Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>9</b>	<b>124,841,353,993</b>	<b>122,941,256,740</b>
242	1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang		124,841,353,993	122,941,256,740
<b>260</b>	<b>VI. Tài sản dài hạn khác</b>		<b>4,958,647,508</b>	<b>4,240,748,683</b>
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	12	4,958,647,508	4,240,748,683
<b>270</b>	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>		<b>7,751,688,239,828</b>	<b>6,716,483,094,288</b>

**Công ty Cổ phần Bóng đèn Phích nước Rạng Đông**  
 87 - 89 Hạ Đình, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh  
 Xuân, thành phố Hà Nội

**Báo cáo tài chính**  
 Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023  
 (tiếp theo)

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	31/12/2023	01/01/2023
			VND	VND
<b>300</b>	<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>		<b>4,777,415,780,068</b>	<b>4,094,788,300,608</b>
<b>310</b>	<b>I. Nợ ngắn hạn</b>		<b>4,776,578,293,674</b>	<b>4,093,950,814,214</b>
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	14	899,213,070,821	1,018,483,772,765
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	15	19,272,039,354	15,237,312,691
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	16	27,781,200,893	81,688,542,803
314	4. Phải trả người lao động		56,738,777,374	58,038,716,536
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	17	335,392,388,829	408,411,860,067
319	6. Phải trả ngắn hạn khác	18	103,218,555,840	95,733,498,970
320	7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	13	3,102,786,916,832	2,297,652,485,048
322	8. Quỹ khen thưởng phúc lợi		232,175,343,731	118,704,625,334
<b>330</b>	<b>II. Nợ dài hạn</b>		<b>837,486,394</b>	<b>837,486,394</b>
338	1. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	13	837,486,394	837,486,394
<b>400</b>	<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>		<b>2,974,272,459,760</b>	<b>2,621,694,793,680</b>
<b>410</b>	<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>19</b>	<b>2,974,272,459,760</b>	<b>2,621,694,793,680</b>
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		235,474,190,000	229,474,190,000
411a	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		235,474,190,000	229,474,190,000
412	2. Thặng dư vốn cổ phần		1,077,593,300,829	1,077,593,300,829
418	3. Quỹ đầu tư phát triển		674,604,842,722	531,853,421,243
420	4. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu		461,197,065,233	354,315,039,525
421	5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		525,403,060,976	428,458,842,083
421b	- LNST chưa phân phối năm nay		525,403,060,976	428,458,842,083
<b>440</b>	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>		<b>7,751,688,239,828</b>	<b>6,716,483,094,288</b>

*(Chữ ký)*

*(Chữ ký)*



*(Chữ ký)*

**Vũ Thị Ngọc**

Người lập biểu

Hà Nội, ngày 29 tháng 03 năm 2024

**Hoàng Trung**

Kế toán trưởng

**Nguyễn Đoàn Thăng**

Tổng Giám đốc

Công ty Cổ phần Bóng đèn Phích nước Rạng Đông  
87 - 89 Hạ Đình, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh  
Xuân, thành phố Hà Nội

Báo cáo tài chính  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

## BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Năm 2023

Mã	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2023	Năm 2022
			VND	VND
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	21	8,330,265,110,752	6,927,563,526,355
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu	22	13,943,071,109	18,327,263,064
10	3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ		8,316,322,039,643	6,909,236,263,291
11	4. Giá vốn hàng bán	23	6,311,054,201,908	5,074,555,400,953
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		2,005,267,837,735	1,834,680,862,338
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	24	14,143,896,842	20,262,755,422
22	7. Chi phí tài chính	25	116,221,765,480	100,262,405,043
23	Trong đó: Chi phí lãi vay		107,816,405,730	68,380,855,971
25	8. Chi phí bán hàng	26	1,125,976,090,607	996,655,907,796
26	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	27	159,005,437,013	147,105,664,049
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		618,208,441,477	610,919,640,872
31	11. Thu nhập khác	28	181,355,481	220,186,143
32	12. Chi phí khác	29	163,123,983	2,296,970,037
40	13. Lợi nhuận khác		18,231,498	(2,076,783,894)
50	14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		618,226,672,975	608,842,856,978
51	15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	30	33,955,064,498	123,015,467,395
52	16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại		-	-
60	17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp		584,271,608,477	485,827,389,583
70	18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	31	25,124	25,564

Vũ Thị Ngọc  
Người lập biểu  
Hà Nội, ngày 29 tháng 03 năm 2024

Hoàng Trung  
Kế toán trưởng



Nguyễn Đoàn Thăng  
Tổng Giám đốc



**Công ty Cổ phần Bóng đèn Phích nước Rạng Đông**  
87 - 89 Hạ Đình, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh  
Xuân, thành phố Hà Nội

**Báo cáo tài chính**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

## BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

Năm 2023

(Theo phương pháp gián tiếp)

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2023	Năm 2022
			VND	VND
	<b>I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>			
01	<b>1. Lợi nhuận trước thuế</b>		<b>618,226,672,975</b>	<b>608,842,856,978</b>
	<b>2. Điều chỉnh cho các khoản</b>			
02	- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư		95,096,109,279	97,348,550,212
03	- Các khoản dự phòng		(7,632,839,263)	10,421,091,920
04	- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ		1,889,854,640	(654,033,036)
05	- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư		(6,656,903,810)	(10,897,280,030)
06	- Chi phí lãi vay		107,816,405,730	68,380,855,971
08	<b>3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động</b>		<b>808,739,299,551</b>	<b>773,442,042,015</b>
09	- Tăng, giảm các khoản phải thu		(703,825,441,334)	(1,209,643,591,283)
10	- Tăng, giảm hàng tồn kho		(305,350,958,738)	(268,911,251,689)
11	- Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)		(200,013,968,358)	139,239,726,151
12	- Tăng, giảm chi phí trả trước		(1,441,503,526)	(1,527,003,776)
14	- Tiền lãi vay đã trả		(107,172,150,186)	(68,294,375,320)
15	- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp		(72,150,893,888)	(114,046,933,930)
17	- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(7,991,083,000)	(180,823,860,000)
20	<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>		<b>(589,206,699,479)</b>	<b>(930,565,247,832)</b>
	<b>II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>			
21	1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác		(105,750,210,037)	(113,172,246,064)
22	2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác		53,861,115	64,763,892
23	3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ của đơn vị khác		-	(300,000,000,000)
24	4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác		-	300,000,000,000
27	5. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		6,765,391,310	12,598,899,329
30	<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>		<b>(98,930,957,612)</b>	<b>(100,508,582,843)</b>
	<b>III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>			
31	1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu		6,000,000,000	1,011,260,990,829
33	2. Tiền thu từ đi vay		4,198,561,958,075	4,057,019,486,541
34	3. Tiền trả nợ gốc vay		(3,393,427,526,291)	(4,046,151,936,355)
36	4. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu		(116,237,095,000)	(144,924,595,000)
40	<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>		<b>694,897,336,784</b>	<b>877,203,946,015</b>
50	<b>Lưu chuyển tiền thuần trong năm</b>		<b>6,759,679,693</b>	<b>(153,869,884,660)</b>

**Công ty Cổ phần Bóng đèn Phích nước Rạng Đông**  
87 - 89 Hạ Đình, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh  
Xuân, thành phố Hà Nội

**Báo cáo tài chính**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

## BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

Năm 2023

(Theo phương pháp gián tiếp)

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2023	Năm 2022
			VND	VND
60	Tiền và tương đương tiền đầu năm		795,984,374,181	950,131,220,987
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		(297,029,155)	(276,962,146)
70	Tiền và tương đương tiền cuối năm	3	<u>802,447,024,719</u>	<u>795,984,374,181</u>



**Vũ Thị Ngọc**  
Người lập biểu  
Hà Nội, ngày 29 tháng 03 năm 2024



**Hoàng Trung**  
Kế toán trưởng



**Nguyễn Đoàn Thăng**  
Tổng Giám đốc

**Công ty Cổ phần Bóng đèn Phích nước Rạng Đông**  
87 - 89 Hạ Đình, phường Thanh Xuân Trung, quận  
Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

**Báo cáo tài chính**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

## THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Năm 2023

### 1. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP

#### Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Bóng đèn Phích nước Rạng Đông được chuyển đổi từ doanh nghiệp Nhà nước theo Quyết định số 21/2004/QĐ – BCN ngày 30 tháng 3 năm 2004 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp về việc chuyển Công ty Bóng đèn Phích nước Rạng Đông thành Công ty Cổ phần Bóng đèn Phích nước Rạng Đông. Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh Công ty Cổ phần số 0101526991, do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 15 tháng 07 năm 2014 và thay đổi lần thứ 9 ngày 13 tháng 07 năm 2023.

Trụ sở chính của Công ty được đặt tại: 87 - 89 Hạ Đình, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

Vốn điều lệ của Công ty theo đăng ký là 235.474.190.000 VND, vốn điều lệ thực góp đến ngày 31 tháng 12 năm 2023 là 235.474.190.000 VND; tương đương 23.547.419 cổ phần, mệnh giá một cổ phần là 10.000 VND.

Tổng số nhân viên của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2023 là: 2.418 người (tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 là: 2.388 người).

#### Lĩnh vực kinh doanh

Sản xuất đồ gia dụng như đèn chiếu sáng, sản phẩm thủy tinh, phích nước và các thiết bị phụ trợ khác.

#### Ngành nghề kinh doanh

Hoạt động chính của Công ty là:

- Sản xuất kinh doanh các sản phẩm bóng đèn, vật tư thiết bị điện, dụng cụ chiếu sáng, sản phẩm thủy tinh và các loại phích nước;
- Dịch vụ khoa học kỹ thuật, chuyển giao công nghệ;
- Xuất nhập khẩu trực tiếp;
- Tư vấn và thiết kế chiếu sáng trong dân dụng, công nghiệp (không bao gồm dịch vụ thiết kế công trình);
- Sửa chữa, lắp đặt thiết bị chiếu sáng trong dân dụng, công nghiệp.

#### Đặc điểm hoạt động của doanh nghiệp trong năm tài chính có ảnh hưởng đến Báo cáo tài chính

Trong quá trình sản xuất kinh doanh, Công ty đã áp dụng chuyển đổi số mạnh mẽ thông qua xây dựng nền sản xuất thông minh, tự động hóa và nâng cao tự động hóa các khâu trong dây chuyền. Tất cả tạo thành hệ điều hành trong sản xuất, khai thác được các nguồn lực một cách tối ưu. Nhờ chuyển đổi số, tiết kiệm năng lượng năng suất Công ty tăng lên gấp rưỡi. Do vậy, doanh thu và lợi nhuận trong năm 2023 đều tăng mạnh so với năm trước. Cụ thể: doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ tăng trưởng 20,25%, đồng thời lợi nhuận trước thuế tăng 1,54% so với năm 2022.

#### Cấu trúc doanh nghiệp

**Công ty có các đơn vị trực thuộc sau:**

##### Khu vực Miền Nam

Chi nhánh Hồ Chí Minh

**Địa chỉ**

TP. Hồ Chí Minh

**Hoạt động kinh doanh chính**

Kinh doanh thương mại

Chi nhánh Cần Thơ

Cần Thơ

Kinh doanh thương mại

Chi nhánh Biên Hòa

Biên Hòa

Kinh doanh thương mại

Chi nhánh Tiền Giang

Tiền Giang

Kinh doanh thương mại

Trung tâm Kinh doanh Dịch vụ chiếu sáng

TP. Hồ Chí Minh

Kinh doanh thương mại

##### Khu vực Miền Trung

Chi nhánh Khánh Hòa

Khánh Hòa

Kinh doanh thương mại

Chi nhánh Đà Nẵng

Đà Nẵng

Kinh doanh thương mại

Chi nhánh Tây Nguyên

Đắk Lắk

Kinh doanh thương mại

Trung tâm Kinh doanh Tư vấn chiếu sáng tại Nha Trang

Khánh Hòa

Kinh doanh thương mại

Trung tâm Kinh doanh Đà Nẵng

Đà Nẵng

Kinh doanh thương mại

##### Khu vực Miền Bắc

Nhà máy phích nước Rạng Đông tại Bắc Ninh

Bắc Ninh

Sản xuất bóng, phích

**Công ty Cổ phần Bóng đèn Phích nước Rạng Đông**  
87 - 89 Hạ Đình, phường Thanh Xuân Trung, quận  
Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

**Báo cáo tài chính**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

Trung tâm nghiên cứu và phát triển chiếu sáng

Hà Nội

Nghiên cứu khoa học, sản xuất thử  
nghiệm

## 2. CHẾ ĐỘ VÀ CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG TẠI CÔNG TY

### 2.1. Kỳ kế toán, đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Kỳ kế toán năm của Công ty theo năm dương lịch bắt đầu từ ngày 01/01 và kết thúc vào ngày 31/12 hàng năm.  
Đơn vị tiền tệ sử dụng trong ghi chép kế toán là Đồng Việt Nam (VND).

### 2.2. Chuẩn mực và Chế độ kế toán áp dụng

#### *Chế độ kế toán áp dụng*

Công ty áp dụng Chế độ Kế toán doanh nghiệp ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính và Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21/03/2016 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 200/2014/TT-BTC.

#### *Tuyên bố về việc tuân thủ Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán*

Công ty đã áp dụng các Chuẩn mực kế toán Việt Nam và các văn bản hướng dẫn Chuẩn mực do Nhà nước đã ban hành. Các Báo cáo tài chính được lập và trình bày theo đúng mọi quy định của từng chuẩn mực, thông tư hướng dẫn thực hiện Chuẩn mực và Chế độ kế toán doanh nghiệp hiện hành đang áp dụng.

### 2.3. Cơ sở lập Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính được trình bày theo nguyên tắc giá gốc.

Báo cáo tài chính của Công ty được lập trên cơ sở tổng hợp các báo cáo tài chính của các đơn vị thành viên hạch toán độc lập và của Văn phòng Công ty.

### 2.4. Ước tính kế toán

Việc lập Báo cáo tài chính tuân thủ theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính yêu cầu Ban Tổng Giám đốc phải có những ước tính và giả định ảnh hưởng đến số liệu về công nợ, tài sản và việc trình bày các khoản công nợ và tài sản tiềm tàng tại ngày kết thúc năm tài chính cũng như các số liệu về doanh thu và chi phí trong suốt năm tài chính.

Các ước tính và giả định có ảnh hưởng trọng yếu trong Báo cáo tài chính bao gồm:

- Dự phòng phải thu khó đòi
- Thời gian hữu dụng ước tính của tài sản cố định
- Ước tính thuế thu nhập doanh nghiệp

Các ước tính và giả định thường xuyên được đánh giá dựa trên kinh nghiệm trong quá khứ và các yếu tố khác, bao gồm các giả định trong tương lai có ảnh hưởng trọng yếu tới Báo cáo tài chính của Công ty và được Ban Tổng Giám đốc đánh giá là hợp lý.

### 2.5. Công cụ tài chính

#### *Ghi nhận ban đầu*

##### Tài sản tài chính

Tài sản tài chính của Công ty bao gồm tiền, các khoản phải thu khách hàng và phải thu khác. Tại thời điểm ghi nhận ban đầu, tài sản tài chính được xác định theo giá mua/chi phí phát hành cộng các chi phí phát sinh khác liên quan trực tiếp đến việc mua, phát hành tài sản tài chính đó.

##### Nợ phải trả tài chính

Nợ phải trả tài chính của Công ty bao gồm các khoản vay, các khoản phải trả người bán và phải trả khác, chi phí phải trả. Tại thời điểm ghi nhận lần đầu, các khoản nợ phải trả tài chính được xác định theo giá phát hành cộng các chi phí phát sinh liên quan trực tiếp đến việc phát hành nợ phải trả tài chính đó.

#### *Giá trị sau ghi nhận ban đầu*

**Công ty Cổ phần Bóng đèn Phích nước Rạng Đông**

87 - 89 Hạ Đình, phường Thanh Xuân Trung, quận  
Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

**Báo cáo tài chính**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

Tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính chưa được đánh giá theo giá trị hợp lý tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm do Thông tư số 210/2009/TT-BTC và các quy định hiện hành yêu cầu trình bày Báo cáo tài chính và thuyết minh thông tin đối với công cụ tài chính nhưng không đưa ra hướng dẫn tương đương cho việc đánh giá và ghi nhận giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính.

**2.6. Các nghiệp vụ bằng ngoại tệ**

Các giao dịch bằng ngoại tệ trong năm tài chính được quy đổi ra đồng Việt Nam theo tỷ giá thực tế tại ngày giao dịch.

Tỷ giá giao dịch thực tế khi đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại thời điểm lập Báo cáo tài chính được xác định theo nguyên tắc:

- Đối với khoản mục phân loại là tài sản: áp dụng tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Công ty thường xuyên có giao dịch;
- Đối với tiền gửi ngoại tệ: áp dụng tỷ giá mua của chính ngân hàng nơi Công ty mở tài khoản ngoại tệ;
- Đối với khoản mục phân loại là nợ phải trả: áp dụng tỷ giá bán ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Công ty thường xuyên có giao dịch.

Tất cả các khoản chênh lệch tỷ giá thực tế phát sinh trong năm và chênh lệch do đánh giá lại số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại thời điểm lập Báo cáo tài chính được hạch toán vào kết quả hoạt động kinh doanh của năm tài chính.

**2.7. Tiền**

Tiền bao gồm tiền mặt tại quỹ, tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn.

**2.8. Các khoản nợ phải thu**

Các khoản phải thu được theo dõi chi tiết theo kỳ hạn phải thu, đối tượng phải thu, loại nguyên tệ phải thu, và các yếu tố khác theo nhu cầu quản lý của Công ty. Các khoản phải thu được phân loại là ngắn hạn và dài hạn trên báo cáo tài chính căn cứ kỳ hạn còn lại của các khoản phải thu tại ngày báo cáo.

Dự phòng nợ phải thu khó đòi được trích lập cho các khoản: nợ phải thu quá hạn thanh toán ghi trong hợp đồng kinh tế, các khế ước vay nợ, cam kết hợp đồng hoặc cam kết nợ và nợ phải thu chưa đến hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi. Trong đó, việc trích lập dự phòng nợ phải thu quá hạn thanh toán được căn cứ vào thời gian trả nợ gốc theo hợp đồng mua bán ban đầu, không tính đến việc gia hạn nợ giữa các bên và nợ phải thu chưa đến hạn thanh toán nhưng khách nợ đã lâm vào tình trạng phá sản hoặc đang làm thủ tục giải thể, mất tích, bỏ trốn hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra.

**2.9. Hàng tồn kho**

Hàng tồn kho được ghi nhận ban đầu theo giá gốc bao gồm: chi phí mua, chi phí chế biến và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái tại thời điểm ghi nhận ban đầu. Sau ghi nhận ban đầu, tại thời điểm lập Báo cáo tài chính nếu giá trị thuần có thể thực hiện được của hàng tồn kho thấp hơn giá gốc thì hàng tồn kho được ghi nhận theo giá trị thuần có thể thực hiện được.

Giá trị thuần có thể thực hiện được ước tính dựa vào giá bán của hàng tồn kho trừ đi các khoản chi phí ước tính để hoàn thành sản phẩm và các chi phí ước tính để bán sản phẩm.

Giá trị hàng tồn kho được xác định theo phương pháp bình quân gia quyền.

Hàng tồn kho được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Phương pháp xác định giá trị sản phẩm dở dang cuối năm: Chi phí sản phẩm dở dang cuối kỳ được xác định theo chi phí nguyên vật liệu chính cho từng sản phẩm chưa hoàn thành.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập vào thời điểm cuối năm là số chênh lệch giữa giá gốc của hàng tồn kho lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được.

**2.10. Tài sản cố định**

**Công ty Cổ phần Bóng đèn Phích nước Rạng Đông**

87 - 89 Hạ Đình, phường Thanh Xuân Trung, quận  
Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

**Báo cáo tài chính**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

Tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình được ghi nhận ban đầu theo giá gốc. Trong quá trình sử dụng, tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo nguyên giá, hao mòn lũy kế và giá trị còn lại.

*Giá trị sau ghi nhận ban đầu*

Nếu các khoản chi phí này làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai dự tính thu được từ việc sử dụng tài sản cố định hữu hình vượt trên mức hoạt động tiêu chuẩn theo như đánh giá ban đầu thì các chi phí này được vốn hóa như một khoản nguyên giá tăng thêm của tài sản cố định hữu hình.

Các chi phí khác phát sinh sau khi tài sản cố định đã đưa vào hoạt động như chi phí sửa chữa, bảo dưỡng và đại tu được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong năm mà chi phí phát sinh.

Khấu hao tài sản cố định được trích theo phương pháp đường thẳng với thời gian khấu hao được ước tính như sau:

- Nhà cửa, vật kiến trúc	05 - 30 năm
- Máy móc, thiết bị	03 - 10 năm
- Phương tiện vận tải	05 - 08 năm
- Thiết bị văn phòng	03 - 07 năm
- Các tài sản khác	03 - 06 năm
- Quyền sử dụng đất	20 - 50 năm
- Phần mềm quản lý	03 - 05 năm

**2.11. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang**

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang bao gồm tài sản cố định đang mua sắm và xây dựng mà chưa hoàn thành tại ngày kết thúc năm tài chính và được ghi nhận theo giá gốc. Chi phí này bao gồm các chi phí về xây dựng, lắp đặt máy móc thiết bị và các chi phí trực tiếp khác.

**2.12. Thuê hoạt động**

Thuê hoạt động là loại hình thuê tài sản cố định mà phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu của tài sản thuộc về bên cho thuê. Khoản thanh toán dưới hình thức thuê hoạt động được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời hạn thuê hoạt động.

**2.13. Chi phí trả trước**

Các chi phí đã phát sinh liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều năm tài chính được hạch toán vào chi phí trả trước để phân bổ dần vào kết quả hoạt động kinh doanh trong các năm tài chính sau.

Việc tính và phân bổ chi phí trả trước dài hạn vào chi phí sản xuất kinh doanh từng năm tài chính được căn cứ vào tính chất, mức độ từng loại chi phí để lựa chọn phương pháp và tiêu thức phân bổ hợp lý.

Các loại chi phí trả trước của Công ty bao gồm:

- Công cụ và dụng cụ bao gồm các tài sản mà Công ty nắm giữ để sử dụng trong quá trình hoạt động kinh doanh bình thường, với nguyên giá của mỗi tài sản thấp hơn 30 triệu đồng và do đó không đủ điều kiện để ghi nhận là tài sản cố định theo quy định hiện hành. Nguyên giá công cụ dụng cụ được phân bổ theo phương pháp đường thẳng trong thời gian từ 12 đến 24 tháng.

**2.14. Các khoản nợ phải trả**

Các khoản nợ phải trả được theo dõi theo kỳ hạn phải trả, đối tượng phải trả, loại nguyên tệ phải trả và các yếu tố khác theo nhu cầu quản lý của Công ty. Các khoản phải trả được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên báo cáo tài chính căn cứ theo kỳ hạn còn lại của các khoản phải trả tại ngày báo cáo.

**2.15. Vay**

Các khoản vay và nợ phải trả thuê tài chính được theo dõi theo từng đối tượng cho vay, từng khế ước vay nợ và kỳ hạn phải trả của các khoản vay, nợ thuê tài chính. Trường hợp vay, nợ bằng ngoại tệ thì theo dõi chi tiết theo nguyên tệ.

**Công ty Cổ phần Bóng đèn Phích nước Rạng Đông**87 - 89 Hạ Đình, phường Thanh Xuân Trung, quận  
Thanh Xuân, thành phố Hà Nội**Báo cáo tài chính**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

**2.16. Chi phí đi vay**

Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm khi phát sinh, trừ chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang được tính vào giá trị của tài sản đó (được vốn hoá) khi có đủ các điều kiện quy định trong Chuẩn mực Kế toán Việt Nam số 16 “Chi phí đi vay”. Ngoài ra, đối với khoản vay riêng phục vụ việc xây dựng tài sản cố định, bất động sản đầu tư, lãi vay được vốn hóa kể cả khi thời gian xây dựng dưới 12 tháng.

**2.17. Chi phí phải trả**

Các khoản phải trả cho hàng hóa dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã được cung cấp cho người mua trong năm tài chính nhưng thực tế chưa chi trả và các khoản phải trả khác như chi phí lãi tiền vay phải trả,... được ghi nhận vào chi phí sản xuất, kinh doanh của năm tài chính.

Việc ghi nhận các khoản chi phí phải trả vào chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm được thực hiện theo nguyên tắc phù hợp giữa doanh thu và chi phí phát sinh trong năm. Các khoản chi phí phải trả sẽ được quyết toán với số chi phí thực tế phát sinh. Số chênh lệch giữa số trích trước và chi phí thực tế được hoàn nhập.

**2.18. Vốn chủ sở hữu**

Vốn đầu tư của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực góp của chủ sở hữu.

Thặng dư vốn cổ phần phản ánh chênh lệch giữa mệnh giá, chi phí trực tiếp liên quan đến việc phát hành cổ phiếu và giá phát hành cổ phiếu (kể cả các trường hợp tái phát hành cổ phiếu quỹ) và có thể là thặng dư dương (nếu giá phát hành cao hơn mệnh giá và chi phí trực tiếp liên quan đến việc phát hành cổ phiếu) hoặc thặng dư âm (nếu giá phát hành thấp hơn mệnh giá và chi phí trực tiếp liên quan đến việc phát hành cổ phiếu).

Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối phản ánh kết quả kinh doanh (lãi, lỗ) sau thuế thu nhập doanh nghiệp và tình hình phân chia lợi nhuận hoặc xử lý lỗ của Công ty.

Cổ tức phải trả cho các cổ đông được ghi nhận là khoản phải trả trên Bảng Cân đối kế toán của Công ty sau khi có thông báo chia cổ tức của Hội đồng Quản trị Công ty và thông báo ngày chốt quyền nhận cổ tức của Tổng Công ty Lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam.

Quỹ khác thuộc Vốn chủ sở hữu phản ánh số vốn kinh doanh được hình thành do bổ sung từ kết quả hoạt động kinh doanh.

**2.19. Doanh thu**

Doanh thu được ghi nhận khi Công ty có khả năng nhận được các lợi ích kinh tế có thể xác định một cách chắc chắn. Doanh thu được xác định theo giá trị hợp lý của các khoản đã thu hoặc sẽ thu được sau khi trừ đi các khoản hàng bán bị trả lại. Các điều kiện ghi nhận cụ thể sau đây cũng phải được đáp ứng khi ghi nhận doanh thu:

*Doanh thu bán hàng*

- Phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu sản phẩm hoặc hàng hóa đã được chuyển giao cho người mua;
- Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa như người sở hữu hàng hóa hoặc quyền kiểm soát hàng hóa;

*Doanh thu hoạt động tài chính*

Doanh thu phát sinh từ tiền lãi, tiền bản quyền, cổ tức, lợi nhuận được chia và các khoản doanh thu hoạt động tài chính khác được ghi nhận khi thỏa mãn đồng thời hai (2) điều kiện sau:

- Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch đó;
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn.

**2.20. Các khoản giảm trừ doanh thu**

Các khoản giảm trừ doanh thu bán hàng phát sinh trong năm gồm: hàng bán bị trả lại.

**Công ty Cổ phần Bóng đèn Phích nước Rạng Đông**

87 - 89 Hạ Đình, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

**Báo cáo tài chính**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

Hàng bán bị trả lại phát sinh cùng năm tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa dịch vụ được điều chỉnh giảm doanh thu của năm phát sinh. Trường hợp sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đã tiêu thụ từ các năm trước, đến năm sau mới phát sinh các khoản giảm trừ doanh thu thì Công ty ghi giảm doanh thu theo nguyên tắc: nếu phát sinh trước thời điểm phát hành Báo cáo tài chính thì Công ty ghi giảm doanh thu trên Báo cáo tài chính của năm lập báo cáo (năm trước), và nếu phát sinh sau thời điểm phát hành Báo cáo tài chính thì Công ty ghi giảm doanh thu của năm phát sinh (năm sau).

**2.21. Giá vốn hàng bán**

Giá vốn hàng bán là tổng chi phí phát sinh của thành phẩm, hàng hóa, vật tư xuất bán cho khách hàng trong năm, được ghi nhận phù hợp với doanh thu phát sinh trong năm và đảm bảo tuân thủ nguyên tắc thận trọng. Các trường hợp hao hụt vật tư hàng hóa vượt định mức, chi phí vượt mức bình thường, hàng tồn kho bị mất mát sau khi đã trừ đi phần trách nhiệm của tập thể, cá nhân có liên quan,... được ghi nhận đầy đủ, kịp thời vào giá vốn hàng bán trong năm.

**2.22. Chi phí tài chính**

Các khoản chi phí được ghi nhận vào chi phí tài chính gồm:

- Chi phí đi vay vốn;
- Các khoản lỗ phát sinh khi bán ngoại tệ, lỗ tỷ giá hối đoái...

Các khoản trên được ghi nhận theo tổng số phát sinh trong năm, không bù trừ với doanh thu hoạt động tài chính.

**2.23. Thuế thu nhập doanh nghiệp****a) Chi phí thuế TNDN hiện hành**

Chi phí thuế TNDN hiện hành được xác định trên cơ sở thu nhập chịu thuế trong năm và thuế suất thuế TNDN trong năm tài chính hiện hành.

**b) Chính sách ưu đãi thuế**

Công ty đang được hưởng chính sách ưu đãi thuế như sau:

Văn bản	Tóm tắt các ưu đãi thuế	Thời hạn hiệu lực
Nghị định 13/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 và Thông tư 03/2021/TT-BTC ngày 11/01/2021	Thu nhập của doanh nghiệp khoa học và công nghệ từ hoạt động sản xuất, kinh doanh các sản phẩm hình thành từ kết quả khoa học và công nghệ được hưởng ưu đãi miễn thuế trong vòng 4 năm đầu tiên, giảm 50% số thuế phải nộp trong 9 năm tiếp theo	Từ năm 2023 đến hết năm 2035

**c) Thuế suất thuế TNDN hiện hành**

Trong năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023, Công ty được áp dụng một mức thuế suất thuế TNDN là 20% đối với các hoạt động kinh doanh có thu nhập chịu thuế TNDN.

**2.24. Lãi cơ bản trên cổ phiếu**

Lãi cơ bản trên cổ phiếu được tính bằng cách chia lợi nhuận hoặc lỗ sau thuế phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông của Công ty (sau khi đã điều chỉnh cho việc trích lập Quỹ Khen thưởng, phúc lợi và Quỹ khen thưởng Ban điều hành) cho số lượng bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm.

**2.25. Các bên liên quan**

Các bên được coi là liên quan nếu bên đó có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định về các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên liên quan của Công ty bao gồm:

- Các doanh nghiệp trực tiếp hay gián tiếp qua một hoặc nhiều trung gian có quyền kiểm soát Công ty hoặc chịu sự kiểm soát của Công ty, hoặc cùng chung sự kiểm soát với Công ty, bao gồm cả công ty mẹ, công ty con và công ty liên kết;
- Các cá nhân trực tiếp hoặc gián tiếp nắm quyền biểu quyết của Công ty mà có ảnh hưởng đáng kể đối với Công ty, những nhân sự quản lý chủ chốt của Công ty, những thành viên mật thiết trong gia đình của các cá nhân này;
- Các doanh nghiệp do các cá nhân nêu trên nắm trực tiếp hoặc gián tiếp phần quan trọng quyền biểu quyết hoặc có ảnh hưởng đáng kể tới các doanh nghiệp này.



**Công ty Cổ phần Bóng đèn Phích nước Rạng Đông**87 - 89 Hạ Đình, phường Thanh Xuân Trung, quận  
Thanh Xuân, thành phố Hà Nội**Báo cáo tài chính**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

Trong việc xem xét từng mối quan hệ của các bên liên quan để phục vụ cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính, Công ty chú ý tới bản chất của mỗi quan hệ hơn là hình thức pháp lý của các quan hệ đó.

**2.26. Thông tin bộ phận**

Một bộ phận là một cấu phần có thể xác định riêng biệt của Công ty tham gia vào việc cung cấp các sản phẩm hoặc dịch vụ liên quan (bộ phận chia theo hoạt động kinh doanh), hoặc cung cấp sản phẩm hoặc dịch vụ trong một môi trường kinh tế cụ thể (bộ phận được chia theo khu vực địa lý). Mỗi bộ phận này chịu rủi ro và thu được lợi ích khác biệt so với các bộ phận khác.

Thông tin bộ phận được lập và trình bày phù hợp với chính sách kế toán áp dụng cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính của Công ty nhằm mục đích để giúp người sử dụng báo cáo tài chính hiểu rõ và đánh giá được tình hình hoạt động của Công ty một cách toàn diện.

**3. TIỀN**

	31/12/2023	01/01/2023
	VND	VND
- Tiền mặt	2,863,149,553	52,548,012,148
- Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	797,583,875,166	743,436,362,033
- Tiền đang chuyển	2,000,000,000	-
	<b>802,447,024,719</b>	<b>795,984,374,181</b>

**Công ty Cổ phần Bóng đèn Phích nước Rạng Đông**87 - 89 Hạ Đình, phường Thanh Xuân Trung, quận  
Thanh Xuân, thành phố Hà Nội**Báo cáo tài chính**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

**4. PHẢI THU NGẮN HẠN CỦA KHÁCH HÀNG**

	31/12/2023		01/01/2023	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
	VND	VND	VND	VND
<b><i>Bên liên quan</i></b>	<b>935,960,358,208</b>	-	<b>845,341,972,129</b>	-
- Công ty Cổ phần Gia Lộc Phát	935,960,358,208	-	845,341,972,129	-
<b><i>Bên khác</i></b>	<b>4,113,547,352,452</b>	<b>(158,989,225,311)</b>	<b>3,512,619,009,684</b>	<b>(166,622,064,574)</b>
- Almacenes Universales	11,945,990,934	-	23,227,254,934	(11,613,627,469)
- Fiona Co.	12,725,382,465	(12,371,312,439)	12,371,312,438	(12,371,312,438)
- Yankon Lighting, INC	14,993,616,145	-	42,855,481,335	-
- YANKON INDUSTRIES INC	16,676,808,873	-	24,650,100,420	-
- TERMOLAR S/A	10,934,638,566	-	33,166,041,794	-
- AREE CO., LTD	32,854,752,711	-	17,961,514,918	-
- Công ty TNHH MTV Nga	11,273,074,368	-	24,647,286,821	-
- Hộ kinh doanh Tiệm điện Tám Điện	41,349,825,269	-	56,372,703,211	-
- Cơ sở Quảng Thành	44,490,218,710	(1,888,366,253)	64,692,968,661	-
- Cửa hàng Nga Lập	22,005,565,500	(6,344,211,148)	33,297,085,445	(4,138,797,230)
- Cửa hàng Anh Long	24,033,564,087	(7,495,673,002)	38,110,660,990	(9,390,091,340)
- Cửa hàng Hiền Hậu	74,826,840,135	-	42,160,764,800	-
- Cửa hàng Thu Thủy	66,218,085,961	(7,608,956,654)	47,032,572,788	(4,890,580,525)
- Tiệm điện Thành Đứng	76,631,004,135	(10,433,994,030)	75,351,695,864	(4,632,964,695)
- Cửa hàng Hưng Gia Phúc	15,484,154,696	-	21,836,308,006	(1,759,336,383)
- Cửa hàng Quang Long	34,454,724,283	-	35,812,167,603	-
- Công ty Cổ phần Điện Rạng Đông	35,193,303,639	-	47,658,395,609	-
- Công ty TNHH Song Thắng	84,836,856,363	-	49,456,392,991	-
- Hộ kinh doanh Nguyên Yên	17,733,244,363	(1,099,685,477)	27,675,426,766	-
- Cửa hàng Duy Khiêm-LIOA	44,427,430,550	(2,162,165,579)	29,839,303,923	(1,437,041,790)
- Cửa hàng Tường Phát	19,428,681,763	-	43,377,920,664	(1,825,490,624)
- Cửa hàng điện gia dụng Trí	67,586,832,698	(9,188,434)	36,987,842,588	-
- Cửa hàng Phước Thành	32,947,148,236	-	37,132,712,133	(444,458,709)
- DNTN thiết bị điện Ngọc Huy	73,973,040,225	-	72,978,068,924	-
- Tiệm điện Siêu	27,610,587,472	-	27,484,526,174	(763,653,739)
- Cửa hàng Nguồn Sáng	7,043,096,314	(1,598,256,950)	18,599,130,614	-
- Công ty TNHH MTV Nhật Bích	26,284,047,403	-	21,093,608,953	-
- Hiệu buôn Chung Kiện (B)	33,785,467,519	(1,971,628,641)	30,770,816,326	(893,555,002)
- Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Phương Vũ	29,254,896,672	-	29,633,847,212	-
- Công ty Cổ phần Thương mại Tổng hợp và Xuất nhập khẩu Hùng Oanh	14,627,439,591	-	15,987,993,442	-
- Công ty TNHH Giải pháp Chiếu sáng LED4LIFE Việt Nam	122,350,573,478	-	154,573,447,217	-
- Công ty TNHH Giải pháp Chiếu sáng LED4LIFE Việt Nam - Chi nhánh Phú Thọ	14,708,787,000	-	17,124,176,588	-

**Công ty Cổ phần Bóng đèn Phích nước Rạng Đông**

87 - 89 Hạ Đình, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

**Báo cáo tài chính**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

	31/12/2023		01/01/2023	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
	VND	VND	VND	VND
- Công ty TNHH MTV Thiết bị điện Minh Châu	18,842,592,467	(5,639,986,208)	27,967,728,366	(5,509,700,432)
- Công ty TNHH MTV Thương mại và Dịch vụ Huỳnh Gia (B)	48,254,244,727	-	54,109,610,624	(1,500,106,745)
- Công ty TNHH Thương mại Tô Ngọc Dung (B)	56,438,345,690	-	49,419,360,835	(4,675,443,267)
- Công ty TNHH MTV Thương mại Dịch vụ Thiết bị điện Trần Trọng (B)	33,511,284,363	-	44,457,240,283	(4,147,895,956)
- Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Nguyễn Huy	31,271,787,849	(3,756,775,663)	31,115,030,238	(2,017,564,400)
- Công ty TNHH Thương mại & Dịch vụ Song Phú	39,133,033,784	-	33,715,773,625	(896,578,286)
- Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Điện Trúc Huy	39,849,769,934	-	41,918,572,052	(5,116,345,295)
- Công ty TNHH MTV Thương mại Dịch vụ Lê Trường Giang	65,605,501,810	-	54,303,874,629	-
- Công ty Cổ phần Điện máy Đông Sài Gòn	45,263,908,491	-	28,029,112,642	-
- Công ty TNHH Xây dựng Thương mại Thiết bị điện Thiên Phúc	53,578,380,645	-	67,476,855,821	(612,321,669)
- Công ty TNHH MTV Thương mại Hồng Hà Phú Xuân	32,055,585,067	-	67,841,834,260	-
- Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Lâm Hùng	33,671,371,018	-	37,674,968,946	(3,138,241,844)
- Công ty TNHH Xây dựng Thương mại XNK Thiên Ngân	46,232,395,199	-	58,648,878,603	-
- Công ty TNHH MTV Mani Trường Thủy	114,099,832,621	(12,444,908,255)	89,750,775,256	(6,311,568,744)
- Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Thiết bị điện Bình Minh	28,563,800,905	-	15,633,520,316	-
- Cửa hàng Ngọc Hiền	29,643,802,526	(170,194,932)	13,621,804,850	-
- Công ty TNHH Ngô Phong	26,668,455,671	-	18,283,451,495	-
- Công ty TNHH Một thành viên Điện Gia Dụng Thanh	27,599,521,724	-	17,791,255,643	-
- Tiệm Điện Sia	20,208,957,306	(2,492,607,499)	17,225,738,752	-
- Công ty TNHH Kỹ thuật Điện Thành Nghĩa	49,131,925,656	-	22,992,971,903	-
- Tiệm Điện Gia Thái (B)	27,777,192,449	(1,051,623,081)	22,678,037,966	-
- Công ty TNHH Thiết bị Chiếu sáng Ngân Hà	35,322,077,181	-	-	-
- Cửa hàng Duy Quảng Thành	87,839,226,160	-	-	-
- Công ty TNHH Nguồn Sáng	33,085,435,700	-	28,419,360,786	-

**Công ty Cổ phần Bóng đèn Phích nước Rạng Đông**87 - 89 Hạ Đình, phường Thanh Xuân Trung, quận  
Thanh Xuân, thành phố Hà Nội**Báo cáo tài chính**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

	31/12/2023		01/01/2023	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
	VND	VND	VND	VND
- Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Xây dựng Đ&N	53,919,302,924	-	21,041,196,865	-
- Công ty TNHH Hiền Hậu	30,803,644,127	-	21,233,404,788	-
- Đặng Văn Trường	32,071,594,627	-	2,622,693,417	-
- Cửa hàng Điện máy Nhật Vượng	20,843,283,763	(1,307,072,253)	13,547,201,918	-
- Cửa hàng Điện Máy Oanh	26,734,043,912	-	16,678,286,845	-
- Tiệm điện Anh Hùng	20,204,946,875	-	4,691,663,441	-
- Công ty TNHH Huy Sang	20,387,809,962	-	3,280,091,997	-
- Công ty TNHH MTV Gia Bảo Gia Lai	20,932,960,703	-	-	-
- Công ty TNHH Nguồn Sáng Quy Nhơn	47,451,970,162	-	24,641,911,065	-
- Công ty TNHH Trung Nghĩa	27,491,681,382	-	20,562,367,249	-
- Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Minh Tâm	23,716,468,681	-	8,249,010,230	-
- Công ty TNHH Tấn Phát Sport	28,068,266,259	-	7,601,818,514	-
- Công ty TNHH MTV Thái An Phát	20,846,441,169	-	10,377,924,390	-
- Công ty TNHH MTV Nhật Bích	26,284,047,403	-	21,093,608,953	-
- Cửa hàng Đình Ngọc Cân	34,397,679,236	-	15,811,049,667	-
- Công ty TNHH Thiết bị Điện Tiến Phát	39,753,348,988	-	12,049,596,843	-
- Điện Gia dụng An Phát - Bóng	26,197,950,241	-	25,157,750,710	-
- Hộ kinh doanh Tạp hóa Hoàng Long	23,019,864,231	-	15,960,956,596	-
- Công ty TNHH Trường Xuân Như ý	22,302,227,634	-	-	-
- DNTN Xuân Thành	26,184,432,285	-	10,879,098,118	-
- Tiệm điện Thuận Phát	39,742,659,284	-	18,746,630,532	-
- Các khoản phải thu khách hàng khác	1,315,854,619,538	(79,142,618,813)	1,141,397,459,503	(78,535,387,992)
	<b>5,049,507,710,660</b>	<b>(158,989,225,311)</b>	<b>4,357,960,981,813</b>	<b>(166,622,064,574)</b>

**5. TRẢ TRƯỚC CHO NGƯỜI BÁN NGẮN HẠN**

	31/12/2023		01/01/2023	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
	VND	VND	VND	VND
<b>Bên khác</b>	<b>217,487,351,569</b>	-	<b>166,112,878,899</b>	-
- GuangZhou YongHui Electracal Linghting Co., Ltd				
2017RD-YHC-CF02	3,212,960,813	-	3,212,960,813	-
- Guangdong Allway Lighting Electric Company Limited				
RD-ALL211102-42Q1.L2-F	2,891,795,467	-	6,159,829,523	-
RD-ALL20181016	5,338,565,534	-	5,338,565,534	-
RD/ALL2022-21	3,961,345,814	-	3,961,345,814	-
	<b>217,487,351,569</b>	<b>-</b>	<b>166,112,878,899</b>	<b>-</b>

**Công ty Cổ phần Bóng đèn Phích nước Rạng Đông**

87 - 89 Hạ Đình, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

**Báo cáo tài chính**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

- Hong Kong Allway Lighting Industrial Co., Ltd				
RD/ALL2023-20	23,007,480,066	-	-	-
RD/ALL2023-21	6,790,945,864	-	-	-
- Shanghai Bright Power Semiconductor Co.,Ltd				
RD-BP-230912-13	5,453,262,339	-	-	-
- Shenzhen Dark Energy Power Supply Co.,Ltd				
RD/DE2023-20-1	4,799,726,167	-	5,968,734,548	-
RD/DE2023-22	3,091,444,880	-	-	-
RD/DE2023-24	3,856,666,380	-	-	-
- Muzi Trading (Zhongshan)				
RD-HPAI221008-72L	3,982,684,290	-	3,982,684,290	-
MZ-2023-18	5,182,093,105	-	6,271,899,800	-
MZ-2023-14	2,508,030,350	-	-	-
- Multi Linkage International Limited				
HD 2018MLC512	4,425,708,000	-	4,425,708,000	-
- Các khoản trả trước cho người bán khác	138,984,642,500	-	126,791,150,577	-
	<b>217,487,351,569</b>	<b>-</b>	<b>166,112,878,899</b>	<b>-</b>

**6. PHẢI THU KHÁC**

	31/12/2023		01/01/2023	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
	VND	VND	VND	VND
<b>a) Ngắn hạn</b>				
<b>a.1) Chi tiết theo nội dung</b>				
- Phải thu về cổ phần hóa	201,868,000	(201,868,000)	201,868,000	(201,868,000)
- Tạm ứng	84,971,538,812	-	141,776,410,659	-
- Ký cược, ký quỹ	266,576,097	-	1,500,533,071	-
- Hàng xuất trả nhà cung cấp	3,113,643,337	-	1,388,437,472	-
- Hỗ trợ khách hàng	18,909,308,107	-	18,984,903,737	-
- Phải thu khác	5,828,020,100	(619,666,520)	4,555,014,657	(619,666,520)
	<b>113,290,954,453</b>	<b>(821,534,520)</b>	<b>168,407,167,596</b>	<b>(821,534,520)</b>
<b>a.2) Chi tiết theo đối tượng</b>				
- Bà Trần Thị Loan	6,588,531,069	-	11,932,127,424	-
- Ông Đỗ Hưng Hà	3,656,378,003	-	19,895,471,338	-
- Ông Dương Quang Huy	13,848,222,687	-	10,380,129,126	-
- Ông Trần Lê Mạnh	-	-	15,241,210,963	-
- Bà Ngô Ngọc Thanh	4,259,177,401	-	34,087,888,370	-
- Các đối tượng khác	84,938,645,294	(821,534,520)	76,870,340,375	(821,534,520)
	<b>113,290,954,453</b>	<b>(821,534,520)</b>	<b>168,407,167,596</b>	<b>(821,534,520)</b>

**Công ty Cổ phần Bóng đèn Phích nước Rạng Đông**87 - 89 Hạ Đình, phường Thanh Xuân Trung, quận  
Thanh Xuân, thành phố Hà Nội**Báo cáo tài chính**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

	31/12/2023		01/01/2023	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
	VND	VND	VND	VND
<b>b) Dài hạn</b>				
- Ký cược, ký quỹ	1,337,344,600	-	1,233,956,974	-
	<b>1,337,344,600</b>	<b>-</b>	<b>1,233,956,974</b>	<b>-</b>

**7. NỢ XẤU**

	31/12/2023		01/01/2023	
	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi
	VND	VND	VND	VND
- Tổng giá trị các khoản phải thu quá hạn thanh toán				
+ Fiona Co.	12,371,312,439	-	12,371,312,439	-
+ Almacenes Universales	-	-	22,463,265,771	10,849,638,306
+ Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Điện Trúc Huy	-	-	17,054,484,315	11,938,139,021
+ Tiệm điện Thành Dũng (B)	34,779,980,101	24,345,986,071	15,443,215,651	10,810,250,956
+ Anh Long BĐ	23,923,588,352	16,427,915,350	31,300,304,466	21,910,213,126
+ Lê Thị Hằng Nga	21,147,370,493	14,803,159,345	13,795,990,767	9,657,193,537
+ Công ty TNHH MTV MaNi Trường Thủy	41,483,027,516	29,038,119,261	21,038,562,473	14,726,993,731
+ Công ty TNHH MTV Thiết bị Điện Minh Châu	18,799,954,027	13,159,967,819	18,365,668,108	12,855,967,676
+ Công ty TNHH Thương mại Tô Ngọc Dung (B)	-	-	15,584,810,890	10,909,367,623
+ Công ty TNHH MTV Thương mại Dịch vụ Thiết bị Điện Trần Trọng	-	-	17,767,611,526	12,437,328,068
+ Cửa hàng Thu Thủy (B)	25,363,188,846	17,754,232,192	16,301,935,083	11,411,354,558
+ Các đối tượng khác	239,715,921,607	142,244,203,512	227,252,867,813	133,789,983,606
	<b>417,584,343,381</b>	<b>257,773,583,550</b>	<b>428,740,029,302</b>	<b>261,296,430,208</b>

**8. HÀNG TỒN KHO**

	31/12/2023		01/01/2023	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
	VND	VND	VND	VND
- Nguyên liệu, vật liệu	329,208,314,886	-	293,992,594,082	-
- Công cụ, dụng cụ	292,685,546	-	548,546,461	-
- Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang	67,734,902,320	-	138,637,544,580	-
- Thành phẩm	870,018,944,965	-	528,725,203,856	-
	<b>1,267,254,847,717</b>	<b>-</b>	<b>961,903,888,979</b>	<b>-</b>

*Trong đó:*

- Giá trị ghi sổ của hàng tồn kho dùng để thế chấp, cầm cố, đảm bảo các khoản vay tại các Ngân hàng thương mại cổ phần tại thời điểm cuối năm: 1.267.254.847.717 VND.

**9. CHI PHÍ XÂY DỰNG CƠ BẢN DỒI DANG**

31/12/2023	01/01/2023
VND	VND

**Công ty Cổ phần Bóng đèn Phích nước Rạng Đông**

87 - 89 Hạ Đình, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

**Báo cáo tài chính**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

- Dự án nhà máy sản xuất các sản phẩm điện tử công nghệ cao tích hợp Hệ sinh thái chiếu sáng LED xanh, thông minh (*)	124,039,085,137	122,653,603,656
- Dự án khác	802,268,856	287,653,084
	<b>124,841,353,993</b>	<b>122,941,256,740</b>

**Thuyết minh chi tiết dự án (\*):**

- Ban Quản lý Khu công nghệ cao Hòa Lạc - Bộ Khoa học và Công nghệ đã ra Quyết định số 48/QĐ-CNCLHL, cấp lần đầu ngày 28 tháng 04 năm 2021, chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư Công ty Cổ phần Bóng đèn Phích nước Rạng Đông. Thông tin chi tiết dự án như sau:

+ Tên dự án: Nhà máy sản xuất các sản phẩm điện tử công nghệ cao tích hợp hệ sinh thái chiếu sáng LED xanh, thông

+ Địa điểm xây dựng: Lô đất CN2-7 Khu Công nghiệp Công nghệ cao 2, khu Công nghệ cao Hòa Lạc, thành phố Hà Nội;

+ Mục đích xây dựng: Nghiên cứu, phát triển, sản xuất và thương mại hóa sản phẩm LED, thiết bị, phần mềm tích hợp IoT và hệ thống & giải pháp trong Hệ sinh thái LED 4.0 đáp ứng các lĩnh vực chiếu sáng indoor, chiếu sáng outdoor, nông nghiệp công nghệ cao và yêu cầu xuất khẩu, thay thế nhập khẩu;

+ Nguồn vốn đầu tư: Tổng vốn đầu tư của dự án: 2.334.149.000.000 VND, trong đó:

Vốn góp của nhà đầu tư: 540.417.000.000 VND, chiếm tỷ lệ 23,1% tổng vốn đầu tư.

Vốn huy động: 1.793.732.000.000 VND, chiếm tỷ lệ 76,9% tổng vốn đầu tư;

+ Quy mô của dự án:

Quy mô sử dụng đất: dự kiến khoảng 7,1 ha (Diện tích khu đất chính xác sẽ được xác định khi thực hiện các thủ tục tiếp theo của dự án).

Quy mô sản phẩm: sản xuất 100 triệu sản phẩm chiếu sáng xanh, thông minh (indoor, outdoor, nông nghiệp công nghệ cao) và sản phẩm điện tử công nghệ cao.

Quy mô xây dựng: khoảng 142.000 m<sup>2</sup> sàn xây dựng.

Quy mô lao động: khoảng 1.400 người trong giai đoạn hoạt động ổn định;

- Ngày 31/07/2023, Ban Quản lý Khu công nghệ cao Hòa Lạc ra Quyết định số 107/QĐ-CNCHL về việc điều chỉnh lần thứ 1 chủ trương đầu tư như sau:

+ Thời gian thực hiện dự án đầu tư xây dựng: Quý I/2024 – Quý IV/2026: Hoàn thành các thủ tục để khởi công xây dựng: Quý I/2024 – Quý III/2024; Khởi công, thi công xây dựng, lắp đặt máy móc thiết bị, vận hành chạy thử, nghiệm thu hoàn thành công trình đưa vào sử dụng: Quý III/2024 – Quý IV/2026;

+ Thời gian đưa dự án vào khai thác, vận hành: Quý I/2027.

- Tính đến ngày 31/12/2023, dự án đã hoàn thành bước lập nhiệm vụ và đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500. Hiện nay, Dự án đang trình thẩm định và phê duyệt Thiết kế cơ sở tại Bộ Xây dựng và thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án tại Bộ Tài nguyên môi trường. Chi phí phát sinh của dự án gồm: chi phí thuê cơ sở hạ tầng tại khu Công nghiệp công nghệ cao 2 thuộc khu Công nghệ cao Hòa Lạc và một số chi phí khác.

**Công ty Cổ phần Bóng đèn Phích nước Rạng Đông**

87 - 89 Hạ Đình, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

**Báo cáo tài chính**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

**10. TÀI SẢN CÓ ĐỊNH HỮU HÌNH**

	Nhà cửa, vật kiến trúc		Máy móc, thiết bị		Phương tiện vận tải, truyền dẫn		Thiết bị, dụng cụ quản lý		TSCĐ khác		Cộng	
	VND	VND	VND	VND	VND	VND	VND	VND	VND	VND	VND	VND
<b>Nguyên giá</b>												
Số dư đầu năm	199,448,150,530	688,510,963,371	36,547,814,717	31,104,223,509	3,212,163,948	958,823,316,075						
- Mua trong năm	1,705,930,000	72,630,486,302	970,438,047	817,052,596	107,180,000	76,231,086,945						
- Đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thành	3,024,539,000	-	-	-	-	3,024,539,000						
- Thanh lý, nhượng bán	-	(8,260,450,168)	-	-	-	(8,260,450,168)						
<b>Số dư cuối năm</b>	<b>204,178,619,530</b>	<b>752,880,999,505</b>	<b>37,518,252,764</b>	<b>31,921,276,105</b>	<b>3,319,343,948</b>	<b>1,029,818,491,852</b>						
<b>Giá trị hao mòn lũy kế</b>												
Số dư đầu năm	177,860,666,689	494,362,534,112	28,157,904,891	27,621,449,979	3,147,542,575	731,150,098,246						
- Khấu hao trong năm	5,896,414,506	70,942,119,389	3,449,877,984	2,747,750,160	97,174,061	83,133,336,100						
- Thanh lý, nhượng bán	-	(8,098,101,551)	-	-	-	(8,098,101,551)						
<b>Số dư cuối năm</b>	<b>183,757,081,195</b>	<b>557,206,551,950</b>	<b>31,607,782,875</b>	<b>30,369,200,139</b>	<b>3,244,716,636</b>	<b>806,185,332,795</b>						
<b>Giá trị còn lại</b>												
Tại ngày đầu năm	21,587,483,841	194,148,429,259	8,389,909,826	3,482,773,530	64,621,373	227,673,217,829						
<b>Tại ngày cuối năm</b>	<b>20,421,538,335</b>	<b>195,674,447,555</b>	<b>5,910,469,889</b>	<b>1,552,075,966</b>	<b>74,627,312</b>	<b>223,633,159,057</b>						

*Trong đó:*

- Giá trị còn lại cuối năm của TSCĐ hữu hình đã dùng thế chấp, cầm cố đảm bảo các khoản vay: 21.542.232.792 VND;
- Nguyên giá TSCĐ cuối năm đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng: 606.082.158.441 VND.



**Công ty Cổ phần Bóng đèn Phích nước Rạng Đông**  
87 - 89 Hạ Đình, phường Thanh Xuân Trung, quận  
Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

**Báo cáo tài chính**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

**11. TÀI SẢN CÓ ĐỊNH VÔ HÌNH**

	Giá trị quyền sử dụng đất	Phần mềm máy tính	Cộng
	VND	VND	VND
<b>Nguyên giá</b>			
Số dư đầu năm	46,180,366,909	62,713,604,390	108,893,971,299
- Mua trong năm	15,470,000,000	9,124,486,839	24,594,486,839
<b>Số dư cuối năm</b>	<b>61,650,366,909</b>	<b>71,838,091,229</b>	<b>133,488,458,138</b>
<b>Giá trị hao mòn lũy kế</b>			
Số dư đầu năm	5,649,548,817	29,858,819,044	35,508,367,861
- Khấu hao trong năm	610,387,624	11,352,385,555	11,962,773,179
<b>Số dư cuối năm</b>	<b>6,259,936,441</b>	<b>41,211,204,599</b>	<b>47,471,141,040</b>
<b>Giá trị còn lại</b>			
Tại ngày đầu năm	40,530,818,092	32,854,785,346	73,385,603,438
<b>Tại ngày cuối năm</b>	<b>55,390,430,468</b>	<b>30,626,886,630</b>	<b>86,017,317,098</b>

*Trong đó:*

- Nguyên giá tài sản cố định cuối năm đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng: 19.142.352.649 VND

Quyền sử dụng đất tại ngày 31/12/2023 với tổng giá trị là 61.650.366.909 VND bao gồm:

- Giá trị quyền sử dụng đất tại Nhà máy Bắc Ninh, thời gian sử dụng 50 năm là 4.811.976.000 VND;
- Quyền sử dụng đất không thời hạn tại chi nhánh Đà Nẵng là 1.690.080.000 VND;  
(Khung giá đất tính theo Quyết định số 35/2011/QĐ-UBND)
- Quyền sử dụng đất không thời hạn tại chi nhánh Cần Thơ là 864.000.000 VND;  
(Khung giá đất tính theo Quyết định số 30/2012/QĐ-UBND)
- Quyền sử dụng đất không thời hạn tại văn phòng TP. Hồ Chí Minh là 805.800.000 VND;  
(Khung giá đất tính theo Quyết định số 60/2013QĐ-UBND HCM)
- Quyền sử dụng đất không thời hạn tại chi nhánh Tiền Giang là 720.900.000 VND;  
(Khung giá đất tính theo Quyết định số 52/2013QĐ-UBND Tiền Giang)
- Quyền sử dụng đất không thời hạn tại chi nhánh Biên Hòa là 696.000.000 VND;  
(Khung giá đất tính theo Quyết định số 75/2013QĐ-UBND Đồng Nai)
- Quyền sử dụng đất không thời hạn tại chi nhánh Nha Trang là 866.520.000 VND;  
(Khung giá đất tính theo Quyết định số 20/2013QĐ-UBND Khánh Hòa)
- Giá trị quyền sử dụng đất tại Khu Công nghiệp Quế Võ - Bắc Ninh, thời gian khấu hao 38 năm là 19.409.090.909 VND;
- Quyền sử dụng đất không thời hạn tại chi nhánh Biên Hòa là 1.691.000.000 VND;  
(Khung giá đất tính theo Quyết định số 64/2014/QĐ-UBND Đồng Nai)
- Quyền sử dụng đất không thời hạn tại chi nhánh Tây Nguyên là 14.625.000.000 VND.
- Quyền sử dụng đất không thời hạn tại chi nhánh Đà Nẵng là 15.470.000.000 VND.

**12. CHI PHÍ TRẢ TRƯỚC**

	31/12/2023	01/01/2023
	VND	VND
<b>a) Chi phí trả trước ngắn hạn</b>		
- Công cụ dụng cụ xuất dùng	2,695,769,181	1,972,164,480
	<b>2,695,769,181</b>	<b>1,972,164,480</b>
<b>b) Chi phí trả trước dài hạn</b>		
- Công cụ dụng cụ xuất dùng	4,958,647,508	4,240,748,683
	<b>4,958,647,508</b>	<b>4,240,748,683</b>

**Công ty Cổ phần Bóng đèn Phích nước Rạng Đông**

87 - 89 Hạ Đình, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

**Báo cáo tài chính**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

**13. CÁC KHOẢN VAY**

	01/01/2023		Trong năm		31/12/2023	
	Giá trị	Số có khả năng trả nợ	Tăng	Giảm	Giá trị	Số có khả năng trả nợ
	VND	VND	VND	VND	VND	VND
<b>a) Vay ngắn hạn</b>						
- Vay ngân hàng	1,131,667,327,076	1,131,667,327,076	3,352,898,960,404	2,867,111,955,990	1,617,454,331,490	1,617,454,331,490
+ Ngân hàng TMCP Quốc tế - Sờ Giao dịch (1)	49,999,999,999	49,999,999,999	492,488,655,583	326,684,276,241	215,804,379,341	215,804,379,341
+ Ngân hàng TMCP Công thương - Chi nhánh Đống Đa (2)	374,238,345,813	374,238,345,813	260,773,180,841	578,756,582,769	56,254,943,885	56,254,943,885
+ Ngân hàng TMCP Quân đội - Chi nhánh Đống Đa (3)	162,276,281,530	162,276,281,530	352,002,415,097	265,682,073,665	248,596,622,962	248,596,622,962
+ Ngân hàng TMCP Ngoại thương - Sờ giao dịch (4)	307,646,831,062	307,646,831,062	683,824,113,679	592,743,530,286	398,727,414,455	398,727,414,455
+ Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Hoàì Đức (5)	237,505,868,672	237,505,868,672	1,016,100,537,308	803,432,011,973	450,174,394,007	450,174,394,007
+ Ngân hàng TNHH MTV HSBC Việt Nam (6)	-	-	404,569,821,308	299,813,481,056	104,756,340,252	104,756,340,252
+ Ngân hàng Cathay United Bank - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh (7)	-	-	66,703,978,417	-	66,703,978,417	66,703,978,417
+ Ngân hàng TMCP Sài Gòn-Hà Nội - Chi nhánh Ba Đình (8)	-	-	76,436,258,171	-	76,436,258,171	76,436,258,171
- Vay đối tượng khác	1,165,985,157,972	1,165,985,157,972	845,662,997,671	526,315,570,301	1,485,332,585,342	1,485,332,585,342
	<b>2,297,652,485,048</b>	<b>2,297,652,485,048</b>	<b>4,198,561,958,075</b>	<b>3,393,427,526,291</b>	<b>3,102,786,916,832</b>	<b>3,102,786,916,832</b>

**Công ty Cổ phần Bóng đèn Phích nước Rạng Đông**

87 - 89 Hạ Đình, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

**Báo cáo tài chính**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

	01/01/2023		Trong năm		31/12/2023	
	Giá trị	Số có khả năng trả nợ	Tăng	Giảm	Giá trị	Số có khả năng trả nợ
	VND	VND	VND	VND	VND	VND
<b>b) Vay dài hạn</b>						
- Vay dài hạn	320,509,300	320,509,300	-	-	320,509,300	320,509,300
- Nợ thuê tài chính dài hạn	516,977,094	516,977,094	-	-	516,977,094	516,977,094
	<b>837,486,394</b>	<b>837,486,394</b>			<b>837,486,394</b>	<b>837,486,394</b>

**Thông tin chi tiết liên quan đến khoản vay ngắn hạn**

(1) Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam - Chi nhánh Sở Giao dịch theo Hợp đồng tín dụng số 515311423.23 ngày 06/03/2023 bao gồm các điều khoản chi tiết sau:

- + Mục đích vay: Bổ sung vốn lưu động;
- + Thời hạn cấp tín dụng: 12 tháng kể từ ngày ký hợp đồng;
- + Lãi suất cho vay: Áp dụng lãi suất thả nổi có điều chỉnh;
- + Phương thức bảo đảm: Tín chấp;
- + Số dư nợ gốc tại thời điểm 31/12/2023 là 215.804.379.341 VND.

(2) Ngân hàng TMCP Công thương - Chi nhánh Đống Đa theo Hợp đồng hạn mức tín dụng số 160/2023-HĐCVHM/NHCT126-RANGDONG ngày 03/11/2023, các điều khoản

- + Mục đích vay: Bổ sung vốn lưu động;
- + Thời hạn duy trì hạn mức: Đến hết ngày 31/08/2024;
- + Lãi suất cho vay: Áp dụng lãi suất thả nổi có điều chỉnh;
- + Phương thức bảo đảm: Quyền phải thu từ các Hợp đồng kinh tế; Hàng tồn kho luân chuyển; Tài sản là dây chuyền; Máy móc thiết bị thuộc ngành sản xuất đèn LED, lò sản xuất thủy tinh không chì đốt điện;
- + Số dư nợ gốc tại thời điểm 31/12/2023 là 56.254.943.885 VND.

(3) Ngân hàng TMCP Quân đội - Chi nhánh Ba Đình theo Hợp đồng cấp tín dụng số 133326.23.086.917150.TD ngày 19/06/2023, các điều khoản chính như sau:

- + Mục đích vay: Bổ sung vốn lưu động;
- + Thời hạn cấp hạn mức: Đến hết ngày 30/04/2024;
- + Lãi suất cho vay: Áp dụng lãi suất thả nổi có điều chỉnh;
- + Phương thức bảo đảm: Hàng tồn kho luân chuyển; khoản phải thu luân chuyển, máy móc thiết bị;
- + Số dư nợ gốc tại thời điểm 31/12/2023 là 248.596.622.962 VND.

(4) Ngân hàng TMCP Ngoại thương - Sở Giao dịch theo Hợp đồng cấp tín dụng số KH2-230102/HĐCTD.CRC ngày 11/05/2023, các điều khoản chính như sau

- + Mục đích vay: Bổ sung vốn lưu động;

**Công ty Cổ phần Bóng đèn Phích nước Rạng Đông**

87 - 89 Hạ Đình, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

**Báo cáo tài chính**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

- + Thời hạn hiệu lực của giới hạn cấp tín dụng: 12 tháng kể từ ngày ký hợp đồng, không quá 24/05/2024;
  - + Lãi suất cho vay: Áp dụng lãi suất thả nổi có điều chỉnh;
  - + Phương thức bảo đảm: Hàng tồn kho, hàng hóa luân chuyển và các khoản phải thu;
  - + Số dư nợ gốc tại thời điểm 31/12/2023 là 398.727.414,454 VND.
- (5) Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam theo Hợp đồng hạn mức tín dụng số 01/2022/135039/HĐTD ngày 07/11/2022 và Văn bản sửa đổi bổ sung ngày 10/10/2023, các điều khoản chính như sau:
- + Mục đích vay: Bổ sung vốn lưu động, bảo lãnh, mở L/C;
  - + Thời hạn vay: kể từ ngày ký hợp đồng này đến hết 31/12/2023;
  - + Lãi suất cho vay: Áp dụng lãi suất thả nổi;
  - + Phương thức bảo đảm: Tín chấp;
  - + Số dư nợ gốc tại thời điểm 31/12/2023 là 450.174.394.007 VND.
- (6) Ngân hàng TNHH MTV HSBC Việt Nam theo Hợp đồng hạn mức tín dụng số VHN 166174 ngày 24/11/2022, các điều khoản chính như sau:
- + Mục đích vay: Bổ sung vốn lưu động;
  - + Thời hạn vay: 12 tháng với từng giấy nhận nợ;
  - + Lãi suất cho vay: Áp dụng lãi suất thả nổi có điều chỉnh;
  - + Phương thức bảo đảm: Hàng tồn kho theo hợp đồng thế chấp số VHN CDT 090304/MS và các khoản phải thu theo hợp đồng VHN CDT 090304/MR;
  - + Số dư nợ gốc tại thời điểm 31/12/2023 là 104.756.340.252 VND.
- (7) Ngân hàng Cathay United Bank - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh theo Hợp đồng hạn mức tín dụng số CL344/23 ngày 02/10/2023, các điều khoản chính như sau:
- + Mục đích vay: Bổ sung vốn lưu động;
  - + Thời hạn vay: 12 tháng kể từ ngày ký hợp đồng;
  - + Lãi suất cho vay: Áp dụng lãi suất thả nổi có điều chỉnh;
  - + Phương thức bảo đảm: Hàng tồn kho và các khoản phải thu theo hợp đồng thế chấp số MA344/23;
  - + Số dư nợ gốc tại thời điểm 31/12/2023 là 66.703.978.417 VND.
- (8) Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn - Hà Nội theo Hợp đồng cấp hạn mức tín dụng số 130/2023/HĐHM-PN/SHB.111100 ngày 27/10/2023, các điều khoản chính như sau:
- + Mục đích vay: Bổ sung vốn lưu động;
  - + Thời hạn vay: 12 tháng kể từ ngày ký hợp đồng;
  - + Lãi suất cho vay: Áp dụng lãi suất thả nổi có điều chỉnh;
  - + Phương thức bảo đảm: 100% giá trị tiền gửi, số dư tài khoản thanh toán mở tại SHB - Chi nhánh Ba Đình;
  - + Số dư nợ gốc tại thời điểm 31/12/2023 là 76.436.258.171 VND.

Các khoản vay từ ngân hàng được bảo đảm bằng các hợp đồng thế chấp/cầm cố tại với bên cho vay vốn và đã được đăng ký giao dịch đảm bảo đầy đủ.

**Công ty Cổ phần Bóng đèn Phích nước Rạng Đông**  
87 - 89 Hạ Đình, phường Thanh Xuân Trung, quận  
Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

**Báo cáo tài chính**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

**14. PHẢI TRẢ NGƯỜI BÁN NGẮN HẠN**

	31/12/2023		01/01/2023	
	Giá trị	Số có khả năng trả	Giá trị	Số có khả năng trả
	VND	VND	VND	VND
<b>Bên liên quan</b>	<b>122,572,566</b>	<b>122,572,566</b>	<b>1,246,463,698</b>	<b>1,246,463,698</b>
- Công ty Cổ phần Gia Lộc Phát	122,572,566	122,572,566	1,246,463,698	1,246,463,698
<b>Bên khác</b>	<b>899,090,498,255</b>	<b>899,090,498,255</b>	<b>1,017,237,309,067</b>	<b>1,017,237,309,067</b>
- Công ty Cổ phần Bao bì và In Nông nghiệp	45,396,199,069	45,396,199,069	41,708,946,738	41,708,946,738
- Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Hòa An	101,577,581,005	101,577,581,005	113,126,774,260	113,126,774,260
- Công ty TNHH Trần Thành	29,971,685,499	29,971,685,499	41,509,285,980	41,509,285,980
- Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Tùng Dương	10,783,885,773	10,783,885,773	38,960,821,843	38,960,821,843
- Công ty TNHH Sản xuất Điện tử PCB Cát Tường	25,835,506,837	25,835,506,837	18,221,139,616	18,221,139,616
- Công ty Cổ phần Thiết bị Điện VCOILS	29,711,532,557	29,711,532,557	22,890,688,377	22,890,688,377
- Công ty Cổ phần Thương mại Thành Hiền	18,071,955,784	18,071,955,784	25,586,188,319	25,586,188,319
- Tonghui electrical and lighting (Zhongshan) co.,ltd				
2022RD-THC-LED70	6,671,199,234	6,671,199,234	11,837,155,699	11,837,155,699
2022RD-THC-LED72	8,470,983,094	8,470,983,094	9,930,097,339	9,930,097,339
2022RD-THC-LED73	4,987,537,840	4,987,537,840	13,774,069,664	13,774,069,664
- Zhongshan Allway Lighting Electric Company Limited				
RD/ALL2023-115	22,970,848,938	22,970,848,938	-	-
- Shenzhen Dark Energy power supply Co.,Ltd				
RD-Dark200204-02/10	17,629,787,835	17,629,787,835	-	-
RD-Dark211008-40	3,824,090,892	3,824,090,892	11,658,311,780	11,658,311,780
RD-Dark211008-41	815,217,829	815,217,829	15,658,408,126	15,658,408,126
- Muzi Trading (ZHONGSHAN)CO, LTD				
RD-HPAI211106-51	152,503,811	152,503,811	12,074,090,856	12,074,090,856
RD-HPAI230626-44.45.47	15,549,612,743	15,549,612,743	-	-
- Zhejiang Yankon Group				
RD-HT2336A	13,910,836,864	13,910,836,864	-	-
RD-HT230926-02	5,181,690,546	5,181,690,546	-	-
- Phải trả các đối tượng khác	537,577,842,105	537,577,842,105	640,301,330,470	640,301,330,470
	<b>899,213,070,821</b>	<b>899,213,070,821</b>	<b>1,018,483,772,765</b>	<b>1,018,483,772,765</b>

**15. NGƯỜI MUA TRẢ TIỀN TRƯỚC NGẮN HẠN**

	31/12/2023	01/01/2023
	VND	VND
- Voltex Electrical Accessories	-	3,348,289,460
- Công ty Cổ phần Kinh doanh Thiết bị	-	2,000,000,000
- Nualight., LTD	3,612,516,275	-
- Người mua trả tiền trước khác	15,659,523,079	9,889,023,231
	<b>19,272,039,354</b>	<b>15,237,312,691</b>

**Công ty Cổ phần Bóng đèn Phích nước Rạng Đông**

87 - 89 Hà Đình, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

**Báo cáo tài chính**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

**16. THUẾ VÀ CÁC KHOẢN PHẢI NỘP NHÀ NƯỚC**

	Số phải thu đầu năm		Số phải nộp trong năm		Số đã thực nộp trong năm		Số phải thu cuối năm		Số phải nộp cuối năm	
	VND	VND	VND	VND	VND	VND	VND	VND	VND	VND
Thuế giá trị gia tăng	464,265,173	28,912,194,044	354,049,846,197	368,757,807,770	-	-	13,739,967,298	-	-	-
Thuế Xuất khẩu, Nhập khẩu	1,603,285,882	-	2,800,678,814	2,051,259,273	853,866,341	-	-	-	-	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp	-	50,859,925,194	33,955,064,498	72,150,893,888	-	-	12,664,095,804	-	-	-
Thuế thu nhập cá nhân	3,281,828	1,861,120,112	57,180,537,932	57,813,341,066	98,963,288	-	1,323,998,438	-	-	-
Thuế Nhà đất, Tiền thuế đất	-	-	2,441,642,483	2,441,642,483	-	-	-	-	-	-
Các loại thuế khác	-	55,303,453	7,835,900	10,000,000	-	-	-	-	-	53,139,353
	<b>2,070,832,883</b>	<b>81,688,542,803</b>	<b>450,435,605,824</b>	<b>503,224,944,480</b>	<b>952,829,629</b>	<b>27,781,200,893</b>				

Quyết toán thuế của Công ty sẽ chịu sự kiểm tra của cơ quan thuế. Do việc áp dụng luật và các quy định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau, số thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính có thể bị thay đổi theo quyết định của cơ quan thuế.

**Công ty Cổ phần Bóng đèn Phích nước Rạng Đông**  
87 - 89 Hạ Đình, phường Thanh Xuân Trung, quận  
Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

**Báo cáo tài chính**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

### 17. CHI PHÍ PHẢI TRẢ NGẮN HẠN

	31/12/2023	01/01/2023
	VND	VND
- Chi phí lãi vay	1,753,029,561	1,108,774,017
- Trích trước chi phí khuyến mại, hỗ trợ tiêu thụ	321,984,179,227	395,058,337,211
- Trích trước chi phí vận chuyển	5,541,384,222	7,740,359,030
- Trích trước chi phí tiền điện, tiền nước văn phòng	1,633,400,708	2,446,993,788
- Chi phí phải trả khác	4,480,395,111	2,057,396,021
	<b>335,392,388,829</b>	<b>408,411,860,067</b>

### 18. PHẢI TRẢ NGẮN HẠN KHÁC

	31/12/2023	01/01/2023
	VND	VND
- Kinh phí công đoàn	7,230,271,501	6,978,112,290
- Bảo hiểm xã hội	1,609,506,439	1,890,598,973
- Bảo hiểm y tế	722,395,165	901,903,428
- Các khoản phải trả, phải nộp khác	93,656,382,735	85,962,884,279
<i>Quỹ tương thân, tương ái</i>	<i>14,675,843,304</i>	<i>13,087,971,821</i>
<i>Quỹ nghĩa tình Hoàng Sa, Trường Sa</i>	<i>18,915,969,980</i>	<i>18,915,969,980</i>
<i>Hàng khuyến mại chưa trả cho khách</i>	<i>2,987,820,521</i>	<i>2,825,721,851</i>
<i>Phải trả tiền thưởng Cán bộ công nhân viên</i>	<i>17,908,977,000</i>	<i>11,861,018,000</i>
<i>Phải trả tạm ứng</i>	<i>34,846,986,930</i>	<i>34,841,541,981</i>
<i>Các khoản phải trả, phải nộp khác</i>	<i>4,320,785,000</i>	<i>4,430,660,646</i>
	<b>103,218,555,840</b>	<b>95,733,498,970</b>

**Công ty Cổ phần Bông đèn Phích nước Rạng Đông**

87 - 89 Hạ Đình, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

**Báo cáo tài chính**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

**19. VỐN CHỦ SỞ HỮU**

**a) Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu**

	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Thặng dư vốn cổ phần	Quỹ đầu tư phát triển	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	Lợi nhuận chưa phân phối	Cộng
	VND	VND	VND	VND	VND	VND
<b>Số dư đầu năm trước</b>	<b>120,750,000,000</b>	<b>175,056,500,000</b>	<b>408,341,391,980</b>	<b>266,701,875,585</b>	<b>398,241,654,270</b>	<b>1,369,091,421,835</b>
Tăng vốn trong năm trước	108,724,190,000	902,536,800,829	-	-	-	1,011,260,990,829
Lãi trong năm trước	-	-	-	-	485,827,389,583	485,827,389,583
Trích Quỹ Đầu tư Phát triển	-	-	123,512,029,263	-	(123,512,029,263)	-
Trích Quỹ Khen thưởng phúc lợi	-	-	-	-	(99,560,413,567)	(99,560,413,567)
Trích Quỹ Phát triển tiềm lực, Quỹ đầu tư mạo hiểm Rạng Đông	-	-	-	87,613,163,940	(87,613,163,940)	-
Chi trả cổ tức năm 2021	-	-	-	-	(87,556,047,500)	(87,556,047,500)
Tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2022	-	-	-	-	(57,368,547,500)	(57,368,547,500)
<b>Số dư cuối năm trước</b>	<b>229,474,190,000</b>	<b>1,077,593,300,829</b>	<b>531,853,421,243</b>	<b>354,315,039,525</b>	<b>428,458,842,083</b>	<b>2,621,694,793,680</b>
<b>Số dư đầu năm nay</b>	<b>229,474,190,000</b>	<b>1,077,593,300,829</b>	<b>531,853,421,243</b>	<b>354,315,039,525</b>	<b>428,458,842,083</b>	<b>2,621,694,793,680</b>
Tăng vốn trong năm nay (1)	6,000,000,000	-	-	-	-	6,000,000,000
Lãi trong năm nay	-	-	-	-	584,271,608,477	584,271,608,477
Trích Quỹ Đầu tư Phát triển (2)	-	-	142,751,421,479	-	(142,751,421,479)	-
Trích Quỹ Khen thưởng phúc lợi (2)	-	-	-	-	(121,456,847,396)	(121,456,847,396)
Trích Quỹ Phát triển tiềm lực, Quỹ đầu tư mạo hiểm Rạng Đông (2)	-	-	-	106,882,025,708	(106,882,025,709)	(1)
Chi trả cổ tức năm 2022 (2)	-	-	-	-	(57,368,547,500)	(57,368,547,500)
Tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2023 (3)	-	-	-	-	(58,868,547,500)	(58,868,547,500)
<b>Số dư cuối năm nay</b>	<b>235,474,190,000</b>	<b>1,077,593,300,829</b>	<b>674,604,842,722</b>	<b>461,197,065,233</b>	<b>525,403,060,976</b>	<b>2,974,272,459,760</b>

(1) Căn cứ theo Quyết định số 201/2023/QĐ-HĐQT-RAL ngày 02/02/2023 của Hội đồng Quản trị, về việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu thường theo chương trình lựa chọn người lao động trong Công ty (ESOP) từ nguồn quỹ khen thưởng phúc lợi. Công ty đã phát hành 600.000 cổ phiếu với mệnh giá 10.000 VND/cổ phiếu, tổng giá trị phát hành tăng thêm là 6.000.000.000 VND. Đối tượng phát hành đối với cán bộ quản lý, lãnh đạo chủ chốt và đội ngũ tinh hoa nhân sự trình độ cao có thành tích xuất sắc của Công ty được Hội đồng Quản trị phê duyệt. Cổ phiếu phát hành bị hạn chế chuyển nhượng 05 năm kể từ ngày hoàn tất đợt phát hành.



**Công ty Cổ phần Bóng đèn Phích nước Rạng Đông**

87 - 89 Hạ Đình, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

**Báo cáo tài chính**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

(2) Theo Nghị quyết của Đại Hội đồng cổ đông số 1781/NQ-DHĐCĐ/2023 ngày 13 tháng 05 năm 2023, Công ty công bố việc phân phối lợi nhuận năm 2022 như sau:

	Tỷ lệ	Số tiền VND
Kết quả kinh doanh sau thuế	100.00%	485,827,389,583
Trích Quỹ đầu tư phát triển	29.38%	142,751,421,479
Trích Quỹ phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ	15.00%	72,874,108,437
Trích Quỹ đầu tư mạo hiểm Rạng Đông	7.00%	34,007,917,271
Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi	25.00%	121,456,847,396
Chi trả cổ tức (bằng 50% vốn điều lệ)	23.62%	114,737,095,000

(3) Ngoài ra trong năm 2023, Hội đồng Quản trị Công ty đã ra Quyết định số 3457/2023/QĐ-HĐQT-RAL ngày 23/08/2023 về việc tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2023 số tiền 58.868.547.500 VND (trương ứng tỷ lệ 25% vốn điều lệ là 2.500 VND/1 cổ phần).

**b) Chi tiết vốn đầu tư của chủ sở hữu**

	31/12/2023 VND	Tỷ lệ %	01/01/2023 VND	Tỷ lệ %
Công đoàn Công ty	95,404,350,000	40.52	95,404,350,000	41.58
Bà Lê Thị Kim Yến	26,147,450,000	11.10	26,147,450,000	11.39
Ông Lê Đình Hưng	21,816,570,000	9.26	21,816,570,000	9.51
Các cổ đông khác	92,105,820,000	39.12	86,105,820,000	37.52
	<b>235,474,190,000</b>	<b>100</b>	<b>229,474,190,000</b>	<b>100</b>

**c) Các giao dịch về vốn với các chủ sở hữu và phân phối cổ tức, chia lợi nhuận**

	Năm 2023 VND	Năm 2022 VND
Vốn đầu tư của chủ sở hữu		
- Vốn góp đầu năm	229,474,190,000	120,750,000,000
- Vốn góp tăng trong năm	6,000,000,000	108,724,190,000
- Vốn góp cuối năm	<b>235,474,190,000</b>	<b>229,474,190,000</b>
Cổ tức, lợi nhuận đã chia		
- Cổ tức, lợi nhuận phải trả đầu năm	-	-
- Cổ tức, lợi nhuận phải trả trong năm	116,237,095,000	144,924,595,000
+ Cổ tức, lợi nhuận chia trên lợi nhuận năm trước	57,368,547,500	87,556,047,500
+ Cổ tức, lợi nhuận tạm chia trên lợi nhuận năm nay	58,868,547,500	57,368,547,500
- Cổ tức, lợi nhuận đã chi trả bằng tiền	(116,237,095,000)	(144,924,595,000)
+ Cổ tức, lợi nhuận chia trên lợi nhuận năm trước	(57,368,547,500)	(87,556,047,500)
+ Cổ tức, lợi nhuận tạm chia trên lợi nhuận năm nay	(58,868,547,500)	(57,368,547,500)
- Cổ tức, lợi nhuận còn phải trả cuối năm	-	-

**Công ty Cổ phần Bóng đèn Phích nước Rạng Đông**

87 - 89 Hạ Đình, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

**Báo cáo tài chính**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

**d) Cổ phiếu**

	31/12/2023	01/01/2023
	VND	VND
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	23,547,419	22,947,419
Số lượng cổ phiếu đã phát hành và góp vốn đầy đủ	23,547,419	22,947,419
- Cổ phiếu phổ thông	23,547,419	22,947,419
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	23,547,419	22,947,419
- Cổ phiếu phổ thông	23,547,419	22,947,419
Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành (VND)	10,000	10,000

**e) Các quỹ Công ty**

	31/12/2023	01/01/2023
	VND	VND
- Quỹ đầu tư phát triển	674,604,842,722	531,853,421,243
- Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	461,197,065,233	354,315,039,525
	<b>1,135,801,907,955</b>	<b>886,168,460,768</b>

**20. CÁC KHOẢN MỤC NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN VÀ CAM KẾT THUÊ HOẠT ĐỘNG**

**a) Tài sản thuê ngoài**

- Tại Hà Nội: Công ty ký hợp đồng thuê đất số 198-2005/STNMTNĐ-HĐTĐTN ngày 30 tháng 12 năm 2005 tại 15 phố Hạ Đình, phường Thanh Xuân, quận Thanh Xuân, Hà Nội để sử dụng với mục đích làm văn phòng làm việc, cơ sở sản xuất bóng đèn phích nước và các sản phẩm phục vụ chiếu sáng từ năm 2004 đến năm 2034. Diện tích khu đất thuê là 57.416m<sup>2</sup> trong đó: 56.896m<sup>2</sup> đất là xây dựng công trình, 520m<sup>2</sup> đất nằm trong quy hoạch mở đường, không được xây dựng công trình khi thành phố thu hồi phải bàn giao lại theo quy định. Theo hợp đồng này, Công ty phải trả tiền thuê đất hàng năm cho đến ngày đáo hạn hợp đồng theo quy định hiện hành của Nhà nước.

- Tại Dự án Láng Hòa Lạc: Công ty ký hợp đồng thuê cơ sở hạ tầng kỹ thuật tại Khu Công nghiệp Công nghệ cao 2 số 283/2021/HĐTHT-CNC2 ngày 17 tháng 05 năm 2021 tại Khu Công nghệ cao Hòa Lạc để thực hiện dự án "Nhà máy sản xuất các sản phẩm điện tử công nghệ cao tích hợp hệ sinh thái chiếu sáng LED xanh, thông minh". Hạ tầng dùng riêng để thực hiện dự án diện tích là 71.526m<sup>2</sup> tại vị trí Lô CN2-7 (ô 7-6, ô 7-7, ô 7-8) theo Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư số 48/QĐ-CNCHL. Thời hạn thuê đến ngày 26/12/2062 (ngày hết hạn của Giấy chứng nhận đầu tư số 01221000050). Tiền sử dụng hạ tầng được thanh toán 1 lần cho toàn bộ thời gian thuê hạ tầng kỹ thuật.

- Tại Bắc Ninh: Công ty ký các hợp đồng thuê đất với Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Ninh tại Khu liên kết khu công nghiệp Quế Võ, xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh để sử dụng xây dựng nhà máy sản xuất phích nước, bóng đèn và thiết bị chiếu sáng với thời hạn thuê 50 năm từ năm 2005. Tổng diện tích các khu đất thuê tại là 61.594,1m<sup>2</sup>. Ngoài ra năm 2014, Công ty được Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh giao đất cho Công ty thuê tại Khu công nghiệp Quế Võ, xã Phương Liễu, huyện Quế Võ theo Quyết định số 538/QĐ-UBND ngày 26/12/2014. Diện tích đất thuê là 20.000m<sup>2</sup>, thời gian thuê đến ngày 19/03/2054, mục đích thuê để mở rộng nhà máy sản xuất phích nước, bóng đèn và thiết bị chiếu sáng. Theo các hợp đồng này, Công ty phải trả tiền thuê đất hàng năm cho đến ngày đáo hạn hợp đồng theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Công ty thuê tài sản nhà văn phòng, nhà kho theo hợp đồng thuê hoạt động. Vào ngày 31/12/2023, các khoản tiền thuê phải trả trong tương lai theo hợp đồng thuê hoạt động được trình bày như sau:

	31/12/2023	01/01/2023
	VND	VND
- Từ 1 năm trở xuống	7,771,920,000	6,485,202,095
- Trên 1 năm đến 5 năm	12,986,325,000	10,517,349,266
- Trên 5 năm	-	609,000,000
	<b>20,758,245,000</b>	<b>17,611,551,361</b>

**b) Tài sản nhận giữ hộ**

	31/12/2022	01/01/2022
	VND	VND
- Vật tư hàng hóa nhận giữ hộ	6,490,005	6,490,005

**Công ty Cổ phần Bóng đèn Phích nước Rạng Đông**  
87 - 89 Hạ Đình, phường Thanh Xuân Trung, quận  
Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

**Báo cáo tài chính**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

	<b>6,490,005</b>	<b>6,490,005</b>
<b>c) Ngoại tệ các loại</b>		
	31/12/2023	01/01/2023
- USD	29,116	497,142.09
- EUR	604.97	608.67

**21. TỔNG DOANH THU BÁN HÀNG VÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ**

	Năm 2023	Năm 2022
	VND	VND
Doanh thu bán hàng	8,330,265,110,752	6,927,563,526,355
	<b>8,330,265,110,752</b>	<b>6,927,563,526,355</b>
<b>Trong đó: Doanh thu đối với các bên liên quan</b> (Xem thông tin chi tiết tại Thuyết minh 37)	<b>2,720,051,309,653</b>	<b>2,176,077,712,653</b>

**22. CÁC KHOẢN GIẢM TRỪ DOANH THU**

	Năm 2023	Năm 2022
	VND	VND
Hàng bán bị trả lại	13,943,071,109	18,327,263,064
	<b>13,943,071,109</b>	<b>18,327,263,064</b>
<b>Trong đó: Các khoản giảm trừ đối với các bên liên quan</b> (Xem thông tin chi tiết tại Thuyết minh 37)	<b>197,164,300</b>	<b>236,875,200</b>

**23. GIÁ VỐN HÀNG BÁN**

	Năm 2023	Năm 2022
	VND	VND
Giá vốn của thành phẩm đã bán	6,311,054,201,908	5,074,555,400,953
	<b>6,311,054,201,908</b>	<b>5,074,555,400,953</b>
<b>Trong đó: Mua hàng từ các bên liên quan</b> (Xem thông tin chi tiết tại Thuyết minh 37)	<b>981,929,827,599</b>	<b>573,534,898,670</b>

**Công ty Cổ phần Bóng đèn Phích nước Rạng Đông**  
87 - 89 Hạ Đình, phường Thanh Xuân Trung, quận  
Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

**Báo cáo tài chính**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

#### 24. DOANH THU HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH

	Năm 2023	Năm 2022
	VND	VND
Lãi tiền gửi, lãi cho vay	6,765,391,310	12,598,899,329
Lãi chênh lệch tỷ giá phát sinh trong năm	7,378,505,532	7,009,823,057
Lãi chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại số dư cuối năm	-	654,033,036
	<b>14,143,896,842</b>	<b>20,262,755,422</b>

#### 25. CHI PHÍ TÀI CHÍNH

	Năm 2023	Năm 2022
	VND	VND
Lãi tiền vay	107,816,405,730	68,380,855,971
Lỗ chênh lệch tỷ giá phát sinh trong năm	6,515,505,110	31,881,549,072
Lỗ chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại số dư cuối năm	1,889,854,640	-
	<b>116,221,765,480</b>	<b>100,262,405,043</b>

#### 26. CHI PHÍ BÁN HÀNG

	Năm 2023	Năm 2022
	VND	VND
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	27,514,540,977	29,713,813,154
Chi phí nhân công	190,618,431,426	151,294,145,353
Chi phí khấu hao tài sản cố định	13,356,477,250	12,557,237,830
Chi phí dịch vụ mua ngoài	49,216,217,129	81,902,308,171
Chi phí khác bằng tiền	37,838,190,605	39,212,135,803
Chi phí khuyến mại, hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm	807,432,233,220	681,976,267,485
	<b>1,125,976,090,607</b>	<b>996,655,907,796</b>

#### 27. CHI PHÍ QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

	Năm 2023	Năm 2022
	VND	VND
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	7,158,623,257	13,661,647,022
Chi phí nhân công	110,955,739,943	76,534,196,248
Chi phí khấu hao tài sản cố định	5,908,768,965	9,812,146,025
Chi phí /(Hoàn nhập) dự phòng	(7,632,839,263)	10,421,091,920
Thuế, phí, lệ phí	-	62,665,226
Chi phí dịch vụ mua ngoài	30,464,294,248	23,976,827,932
Chi phí khác bằng tiền	12,150,849,863	12,637,089,676
	<b>159,005,437,013</b>	<b>147,105,664,049</b>

**Công ty Cổ phần Bóng đèn Phích nước Rạng Đông**  
87 - 89 Hạ Đình, phường Thanh Xuân Trung, quận  
Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

**Báo cáo tài chính**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

**28. THU NHẬP KHÁC**

	Năm 2023	Năm 2022
	VND	VND
Hỗ trợ, bồi thường do tổn thất hỏa hoạn	-	113,900,000
Thu nhập từ nhượng bán, thanh lý tài sản cố định	53,861,115	-
Tiền phạt thu được	-	1,250,000
Thu nhập khác	127,494,366	105,036,143
	<b>181,355,481</b>	<b>220,186,143</b>

**29. CHI PHÍ KHÁC**

	Năm 2023	Năm 2022
	VND	VND
Giá trị còn lại và chi phí từ nhượng bán, thanh lý tài sản cố định	162,348,615	1,701,619,299
Các khoản bị phạt, chậm nộp thuế	-	585,125,088
Chi phí khác	775,368	10,225,650
	<b>163,123,983</b>	<b>2,296,970,037</b>

**30. CHI PHÍ THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP HIỆN HÀNH**

	Năm 2023	Năm 2022
	VND	VND
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế TNDN	618,226,672,975	608,842,856,978
Các khoản điều chỉnh tăng	2,081,788,754	6,234,479,997
- Chi phí không hợp lệ	191,910,368	572,475,088
- Lỗ đánh giá lại ngoại tệ cuối năm	1,889,878,386	5,662,004,909
Thu nhập chịu thuế TNDN	620,308,461,729	615,077,336,975
Chi phí thuế TNDN hiện hành (thuế suất 20%)	124,061,692,346	-
Tỷ lệ miễn giảm thuế đối với doanh nghiệp Khoa học Công nghệ	72.88%	-
Thuế TNDN được miễn giảm theo Nghị định	90,106,627,848	-
<b>Chi phí thuế TNDN hiện hành (thuế suất 20%)</b>	<b>33,955,064,498</b>	<b>123,015,467,395</b>
Thuế TNDN phải nộp đầu năm	50,859,925,194	41,891,391,729
Thuế TNDN đã nộp trong năm	(72,150,893,888)	(114,046,933,930)
<b>Thuế TNDN phải nộp cuối năm từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>12,664,095,804</b>	<b>50,859,925,194</b>

**Công ty Cổ phần Bóng đèn Phích nước Rạng Đông**87 - 89 Hạ Đình, phường Thanh Xuân Trung, quận  
Thanh Xuân, thành phố Hà Nội**Báo cáo tài chính**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

**31. LÃI CƠ BẢN TRÊN CỔ PHIẾU**

Việc tính toán lãi cơ bản trên cổ phiếu có thể phân phối cho các cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông của Công ty được thực hiện dựa trên các số liệu sau:

	Năm 2023	Năm 2022
	VND	VND
Lợi nhuận thuần sau thuế	584,271,608,477	485,827,389,583
Lợi nhuận phân bổ cho cổ phiếu phổ thông	584,271,608,477	485,827,389,583
Cổ phiếu phổ thông lưu hành bình quân trong năm	23,255,661	19,004,674
<b>Lãi cơ bản trên cổ phiếu</b>	<b>25,124</b>	<b>25,564</b>

Công ty chưa có dự tính trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi và Quỹ khen thưởng Ban điều hành trên Lợi nhuận sau thuế tại các thời điểm lập báo cáo tài chính.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, Công ty không có các cổ phiếu có tiềm năng suy giảm lãi trên cổ phiếu.

**32. CHI PHÍ SẢN XUẤT KINH DOANH THEO YẾU TỐ**

	Năm 2023	Năm 2022
	VND	VND
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	4,596,512,018,140	3,594,146,883,712
Chi phí nhân công	1,239,515,885,940	1,222,439,172,256
Chi phí khấu hao tài sản cố định	95,096,109,279	97,348,550,212
Chi phí dịch vụ mua ngoài	954,322,200,174	843,406,112,730
Chi phí khác bằng tiền	980,980,614,844	744,309,250,110
	<b>7,866,426,828,377</b>	<b>6,501,649,969,020</b>

**33. CÔNG CỤ TÀI CHÍNH****Quản lý rủi ro tài chính**

Các loại rủi ro tài chính của Công ty có thể gặp phải bao gồm rủi ro thị trường, rủi ro tín dụng và rủi ro thanh khoản. Công ty đã xây dựng hệ thống kiểm soát nhằm đảm bảo sự cân bằng ở mức hợp lý giữa chi phí rủi ro phát sinh và chi phí quản lý rủi ro. Ban Tổng Giám đốc Công ty có trách nhiệm theo dõi quy trình quản lý rủi ro để đảm bảo sự cân bằng hợp lý giữa rủi ro và kiểm soát rủi ro.

**Rủi ro thị trường**

Công ty có thể sẽ gặp phải các rủi ro thị trường như: tỷ giá hối đoái, lãi suất.

**Rủi ro về tỷ giá hối đoái:**

Công ty chịu rủi ro về tỷ giá khi có các giao dịch thực hiện bằng đơn vị tiền tệ khác với đồng Việt Nam như: vay, doanh thu, chi phí, nhập khẩu vật tư, hàng hóa, máy móc thiết bị.

**Rủi ro về lãi suất:**

Công ty chịu rủi ro về lãi suất do giá trị hợp lý của các luồng tiền trong tương lai của một công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của lãi suất thị trường khi Công ty có phát sinh các khoản tiền gửi có hoặc không có kỳ hạn, các khoản vay và nợ chịu lãi suất thả nổi. Công ty quản lý rủi ro lãi suất bằng cách phân tích tình hình cạnh tranh trên thị trường để có được các lãi suất có lợi cho mục đích của Công ty.

**Công ty Cổ phần Bóng đèn Phích nước Rạng Đông**

87 - 89 Hạ Đình, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

**Báo cáo tài chính**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

**Rủi ro tín dụng**

Rủi ro tín dụng là rủi ro mà một bên tham gia trong một công cụ tài chính hoặc hợp đồng không có khả năng thực hiện được nghĩa vụ của mình dẫn đến tổn thất về tài chính cho Công ty. Công ty có các rủi ro tín dụng từ hoạt động sản xuất kinh doanh (chủ yếu đối với các khoản phải thu khách hàng) và hoạt động tài chính (bao gồm tiền gửi ngân hàng, cho vay và các công cụ tài chính khác).

	Từ 1 năm trở xuống	Trên 1 năm đến 5 năm	Trên 5 năm	Cộng
	VND	VND	VND	VND
<b>Tại ngày 31/12/2023</b>				
Tiền	799,583,875,166	-	-	799,583,875,166
Phải thu khách hàng, phải thu	5,002,987,905,282	1,337,344,600	-	5,004,325,249,882
	<b>5,802,571,780,448</b>	<b>1,337,344,600</b>	<b>-</b>	<b>5,803,909,125,048</b>
<b>Tại ngày 01/01/2023</b>				
Tiền	795,984,374,181	-	-	795,984,374,181
Phải thu khách hàng, phải thu	4,358,924,550,315	1,233,956,974	-	4,360,158,507,289
	<b>5,154,908,924,496</b>	<b>1,233,956,974</b>	<b>-</b>	<b>5,156,142,881,470</b>

**Rủi ro thanh khoản**

Rủi ro thanh khoản là rủi ro Công ty gặp khó khăn khi thực hiện các nghĩa vụ tài chính đến hạn thanh toán do thiếu vốn. Rủi ro thanh khoản của Công ty chủ yếu phát sinh từ việc các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính có các thời điểm đáo hạn khác nhau.

Thời hạn thanh toán của các khoản nợ phải trả tài chính dựa trên các khoản thanh toán dự kiến theo hợp đồng (trên cơ sở dòng tiền của các khoản gốc) như sau:

	Từ 1 năm trở xuống	Trên 1 năm đến 5 năm	Trên 5 năm	Cộng
	VND	VND	VND	VND
<b>Tại ngày 31/12/2023</b>				
Vay và nợ	3,102,786,916,832	837,486,394	-	3,103,624,403,226
Phải trả người bán, phải trả khác	1,002,431,626,661	-	-	1,002,431,626,661
Chi phí phải trả	335,392,388,829	-	-	335,392,388,829
	<b>4,440,610,932,322</b>	<b>837,486,394</b>	<b>-</b>	<b>4,441,448,418,716</b>
<b>Tại ngày 01/01/2023</b>				
Vay và nợ	2,297,652,485,048	837,486,394	-	2,298,489,971,442
Phải trả người bán, phải trả khác	1,114,217,271,735	-	-	1,114,217,271,735
Chi phí phải trả	408,411,860,067	-	-	408,411,860,067
	<b>3,820,281,616,850</b>	<b>837,486,394</b>	<b>-</b>	<b>3,821,119,103,244</b>

Công ty cho rằng mức độ tập trung rủi ro đối với việc trả nợ có thể kiểm soát được. Công ty có khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn từ dòng tiền từ hoạt động kinh doanh và tiền thu từ các tài sản tài chính đáo hạn.

**Công ty Cổ phần Bóng đèn Phích nước Rạng Đông**87 - 89 Hạ Đình, phường Thanh Xuân Trung, quận  
Thanh Xuân, thành phố Hà Nội**Báo cáo tài chính**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

**34. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ**

	<u>Năm 2023</u>	<u>Năm 2022</u>
	VND	VND
<b>a) Số tiền đi vay thực thu trong năm</b>		
Tiền thu từ đi vay theo kế ước thông thường	4,198,561,958,075	4,057,019,486,541
<b>b) Số tiền đã thực trả gốc vay trong năm</b>		
Tiền trả nợ gốc vay theo kế ước thông thường	3,393,427,526,291	4,046,151,936,355

**35. NHỮNG SỰ KIỆN PHÁT SINH SAU NGÀY KẾT THÚC NĂM TÀI CHÍNH**

Không có sự kiện trọng yếu nào xảy ra sau ngày kết thúc năm tài chính đòi hỏi phải được điều chỉnh hay công bố trên Báo cáo tài chính này.



**Công ty Cổ phần Bóng đèn Phích nước Rạng Đông**

87 - 89 Hạ Đình, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành

**Báo cáo tài chính**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

**36. BÁO CÁO BỘ PHẬN**  
Theo lĩnh vực kinh doanh

	Bóng đèn		Phích nước		Các sản phẩm khác		Tổng cộng các bộ phận		Không phân bổ		Tổng cộng toàn doanh nghiệp	
	VND	VND	VND	VND	VND	VND	VND	VND	VND	VND	VND	VND
Doanh thu thuần từ bán hàng ra bên ngoài	7,222,941,962,837	995,816,336,066	97,563,740,740	8,316,322,039,643	-	-	8,316,322,039,643	-	-	-	8,316,322,039,643	
Giá vốn hàng bán	5,474,330,893,104	769,949,840,916	66,773,467,888	6,311,054,201,908	-	-	6,311,054,201,908	-	-	-	6,311,054,201,908	
<b>Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>1,748,611,069,733</b>	<b>225,866,495,150</b>	<b>30,790,272,852</b>	<b>2,005,267,837,735</b>	-	-	<b>2,005,267,837,735</b>	-	-	-	<b>2,005,267,837,735</b>	
Tổng chi phí mua TSCĐ	59,840,097,111	9,732,601,408	-	69,572,698,519	-	-	69,572,698,519	-	34,277,414,265	-	103,850,112,784	
Tài sản không phân bổ	-	-	-	-	-	-	-	-	7,751,688,239,828	-	7,751,688,239,828	
<b>Tổng tài sản</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>7,751,688,239,828</b>	<b>-</b>	<b>7,751,688,239,828</b>	
Nợ phải trả không phân bổ	-	-	-	-	-	-	-	-	4,777,415,780,068	-	4,777,415,780,068	
<b>Tổng nợ phải trả</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>4,777,415,780,068</b>	<b>-</b>	<b>4,777,415,780,068</b>	
<b>Theo khu vực địa lý</b>	Miền Bắc		Miền Trung		Miền Nam		Tổng cộng các bộ phận		Loại trừ		Tổng cộng toàn doanh nghiệp	
	VND	VND	VND	VND	VND	VND	VND	VND	VND	VND	VND	VND
Doanh thu thuần từ bán hàng ra bên ngoài	4,462,149,046,662	1,090,379,086,987	2,763,793,905,994	8,316,322,039,643	-	-	8,316,322,039,643	-	-	-	8,316,322,039,643	
Tài sản bộ phận	6,777,614,048,596	1,209,650,315,426	2,693,975,971,491	10,681,240,335,513	(2,929,552,095,685)	-	7,751,688,239,828	-	-	-	7,751,688,239,828	
Tổng chi phí mua TSCĐ	86,674,182,784	17,175,930,000	-	103,850,112,784	-	-	103,850,112,784	-	-	-	103,850,112,784	

**Công ty Cổ phần Bóng đèn Phích nước Rạng Đông**

87 - 89 Hạ Đình, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

**Báo cáo tài chính**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

**37. NGHIỆP VỤ VÀ SỐ DƯ VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN**

Danh sách và mối quan hệ giữa các bên liên quan và Công ty như sau:

<b>Bên liên quan</b>	<b>Mối quan hệ</b>
Công ty Cổ phần Gia Lộc Phát	Công ty do Ông Lê Đình Hưng (cổ đông lớn, thành viên Ban Kiểm soát) làm Chủ tịch, Bà Lê Thị Kim Yến (cổ đông lớn) làm Tổng Giám đốc
Công đoàn Công ty	Cổ đông lớn
Ông Trần Trung Tường	Chủ tịch Hội đồng Quản trị/Phó Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Đoàn Thăng	Tổng Giám đốc/Thành viên HĐQT
Ông Nguyễn Đoàn Kết	Phó Tổng Giám đốc/Phó Chủ tịch HĐQT
Ông Nguyễn Hoàng Kiên	Thành viên HĐQT
Ông Trần Văn Thái	Thành viên HĐQT
Bà Lê Thị Kim Yến	Thành viên HĐQT (Hết nhiệm kỳ từ ngày 25/06/2022)
Ông Quách Thành Chương	Trưởng Ban kiểm soát
Ông Lê Đình Hưng	Thành viên Ban Kiểm soát
Bà Tôn Nữ Thánh Thiện	Thành viên Ban Kiểm soát
Bà Lê Thị Ngọc	Thành viên Ban Kiểm soát (Hết nhiệm kỳ từ ngày 25/06/2022)

Ngoài các thông tin với các bên liên quan đã trình bày tại các thuyết minh trên. Công ty còn có các giao dịch phát sinh trong năm với các bên liên quan như sau:

	Năm 2023	Năm 2022
	VND	VND
<b>Doanh thu bán hàng, dịch vụ</b>	<b>2,720,051,309,653</b>	<b>2,176,077,712,653</b>
- Công ty Cổ phần Gia Lộc Phát	2,719,768,686,382	2,175,590,240,253
- Công đoàn Công ty	282,623,271	487,472,400
<b>Hàng bán bị trả lại</b>	<b>197,164,300</b>	<b>236,875,200</b>
- Công ty Cổ phần Gia Lộc Phát	197,164,300	236,875,200
<b>Mua hàng hóa, chi phí khuyến mại</b>	<b>981,929,827,599</b>	<b>573,534,898,670</b>
- Công ty Cổ phần Gia Lộc Phát	981,929,827,599	573,534,898,670
	Năm 2023	Năm 2022
	VND	VND
<b>Thu nhập của người quản lý chủ chốt</b>		
- Ông Trần Trung Tường	1,071,853,600	1,133,892,769
- Ông Nguyễn Đoàn Kết	1,190,401,000	1,237,729,644
- Ông Nguyễn Đoàn Thăng	1,408,843,200	1,452,179,506
- Ông Nguyễn Hoàng Kiên	1,042,464,300	1,062,282,844
- Ông Trần Văn Thái	90,000,000	60,000,000
- Bà Lê Thị Kim Yến	-	60,000,000
- Ông Quách Thành Chương	687,696,600	719,314,362
- Bà Tôn Nữ Thánh Thiện	576,433,500	502,475,833
- Ông Lê Đình Hưng	72,000,000	48,000,000
- Bà Lê Thị Ngọc	-	48,000,000

Ngoài giao dịch với bên liên quan nêu trên, các bên liên quan khác không phát sinh giao dịch trong năm và không có số dư tại ngày kết thúc năm tài chính với Công ty.

**38. SỐ LIỆU SO SÁNH**

**Công ty Cổ phần Bóng đèn Phích nước Rạng Đông**

87 - 89 Hạ Đình, phường Thanh Xuân Trung, quận  
Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

**Báo cáo tài chính**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

Số liệu so sánh là số liệu trên Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 đã được Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC kiểm toán.



**Vũ Thị Ngọc**

Người lập biểu

Hà Nội, ngày 29 tháng 03 năm 2024



**Hoàng Trung**

Kế toán trưởng



**Nguyễn Đoàn Thăng**

Tổng Giám đốc





## CÔNG TY CP BÓNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐÔNG

📍 Phố 87- 89 Hạ Đình, Phường Thanh Xuân Trung,  
Quận Thanh Xuân, Hà Nội, Việt Nam.  
Cơ sở 2: KCN Quế Võ, Bắc Ninh.

✉ Email: [rangdongstore@rangdong.com.vn](mailto:rangdongstore@rangdong.com.vn)

🌐 Website: [www.rangdong.com.vn](http://www.rangdong.com.vn)  
[website: rangdongstore.vn](http://website:rangdongstore.vn)

Hotline: **1900 2098**